

OSAKA KEIKICHI

Annie và Xuân Sinh dịch

# BÓNG MA trên phố Ginza

Những vụ án mạng kỳ bí  
ở xứ Phù Tang

VIVABOOKS

Nhà xuất bản  
Thanh Niên

АНИИ КЕИКИНИ  
Annie và Xuân Sinh dịch

# BÓNG MA trên phố Ginza

Những vụ án mạng kỳ bí  
ở xứ Phù Tang



Nhà xuất bản  
Thanh Niên



Quả là một bộ truyện đáng đọc, hấp dẫn, thú vị, và rất đáng đọc.

# **Bóng ma trên phố Ginza**

Tác giả: Osaka Keikichi

Phát hành: AZ Việt Nam

Nhà xuất bản Thanh Niên 01/2023



**Mọt Truyện Group**

**Vui lòng quét mã QR để truy cập**



# Ba kẻ tâm thần



**LBMT**



Bệnh viện não tư nhân do bác sĩ Akazawa điều hành tọa lạc trên một ngọn núi đất đỏ khá cao, gần ngoại ô thành phố M, nhìn ra con đường dẫn đến lò hỏa táng được bao quanh bằng khu rừng cây cối rậm rạp. Thay vì nói rằng bệnh viện này là toà nhà một tầng kiểu cũ, nó trông giống một loài nhện to lớn đang bò hơn.

Người ta bảo rằng, nếu chuyện xấu cứ nối tiếp nhau đến thì ắt sắp tới sẽ có điểm lành. Ấy thế mà, trước khi thảm họa khủng khiếp lần này đột ngột xảy ra, vốn bên trong hàng rào gỗ đổ nát của bệnh viện não Akazawa đã mang bầu không khí chẳng lành, càng lúc càng đậm đặc. Giống như bao trùm bệnh viện là một thứ chương khí đang trào lên không thể nhìn thấy bằng mắt thường, đẩy nơi đây tới thẳng con đường sụp đổ, chẳng khác nào cột trụ một căn nhà đang bị sâu mọt ăn mòn.

Theo lý thuyết mà bác sĩ Akazawa luôn chủ trương, việc chăm sóc người bệnh tâm thần vốn là một vấn đề rất khó khăn. Vì nhiều bệnh nhân thường có những hành vi xấu xa như hành hung,

bỏ trốn, phá hoại xuất phát từ động cơ tâm thường, không rõ ràng. Hoặc họ có thể tự sát mà không có lý do, từ chối ăn và uống thuốc do một sự hiểu lầm nhỏ nhặt về tình cảm. Điều này cực kì nguy hiểm, không chỉ cho bệnh nhân mà còn cho các y tá và toàn xã hội. Vì thế, họ cần phải được đưa vào một nơi có tính tổ chức nhất định như bệnh viện, để đem lại sự ổn định về tinh thần, trong khi vẫn nhận được sự giám hộ đầy đủ sau khi cách ly khỏi cuộc sống tự do ngoài xã hội. Nhìn từ một phương diện khác, không giống như những kiểu bệnh tật thông thường, hầu hết những người mắc bệnh tâm thần đều không nhận thức được bệnh của mình. Họ cũng cực kì ung dung, không tự biết cảnh giác với nguy hiểm xung quanh có thể giáng xuống bất cứ lúc nào. Vì vậy, cần phải đặc biệt chú ý và ân cần chăm sóc những bệnh nhân này. Nếu để lựa chọn, ông cho rằng so với việc chăm sóc ở bệnh viện quy mô lớn, thì kết quả sẽ tốt hơn khi thực hiện một chế độ điều dưỡng tại nơi chăm sóc vài bệnh nhân như trong gia đình, dựa trên nguyên tắc hàng đầu là luôn có một y tá kèm cặp mỗi bệnh nhân.

Thế hệ trước nhà Viện trưởng Akazawa vốn là người làng Iwakura, Kyoto. Nơi đây là khởi nguồn của ngành điều dưỡng kiểu gia đình hàng đầu Nhật Bản. Chính xuất thân ấy đã giúp nhà Akazawa để mắt đến nghề này. Với kết hợp hai hình thức điều dưỡng trái ngược nhau, họ đã thành lập nơi có thể gọi là bệnh viện nhỏ kiểu gia đình. Nhưng vì nhất định phải có một y tá cho mỗi bệnh nhân khiến nơi đây trở thành một bệnh viện khá tốn kém kinh phí. Đời đầu tiên đại khái cũng trôi qua êm ả. Tuy nhiên, khó khăn tài chính đã sớm tới với thế hệ thứ hai. Và đến trụ cột đời thứ

ba, viện trưởng đã phải bỏ cả phần lớn tài sản cá nhân để duy trì bệnh viện.

Bước vào thời đại mới, cũng là lúc hình thức bệnh viện do thành phố thành lập ra đời. Từ đó, số bệnh nhân ở bệnh viện Akazawa vốn đã chẳng nhiều nhận gì lại càng giảm đi thấy rõ. Khu bệnh xá vốn ầm ĩ với “những tướng quân đeo huân chương lủng lẳng” hay “các nhà phát minh vĩ đại”, giờ đây đã vắng bóng tiếng hát vui tươi, trở nên buồn bã và cô đơn đến lạ. Đặc biệt là vào những đêm gió thổi càng trở nên ghê rợn, bởi thế đã có vài ba y tá nghỉ việc như để chạy trốn khỏi đây. Tới giờ, chỉ còn một y tá già hơn năm mươi tuổi tiếp tục chăm sóc ba bệnh nhân vì chẳng có ai đến nhận họ. Ngoài ra, còn có một cô giúp việc kiêm cấp phát thuốc, tính thêm cả hai vợ chồng viện trưởng thì có tổng bảy người đang sống ở đó, nơi bị bao trùm bởi âm khí và sự yên tĩnh của ngọn núi trọc hoang tàn.

Bác sĩ Akazawa đã không thể giấu nổi cảm xúc bức bối tràn ngập trong lòng khi số phòng bệnh trống ngày một tăng. Những căn phòng không có bệnh nhân đã mọc mốc xanh trên những tấm chiếu tích đầy bụi bặm và cửa sổ đóng chặt giăng đầy mạng nhện. Cơn bức tức ban đầu chỉ dừng ở việc vị bác sĩ ngắt quá tay những chồi non lúc chăm cây cảnh, điều này giúp kiềm chế sự bức bối trong thời gian đi thăm khám. Về sau, để xả nỗi phiền muộn vượt mức của mình, ông bắt đầu trút lên bệnh nhân và gào lên những câu bốc đồng như “Thằng điên này!” hay “Mày là đồ ngu ngốc, không thay não đi thì chỉ là đồ vô dụng thôi”. Thường những lúc như vậy, y tá và cô giúp việc bên cạnh sẽ cảm thấy bất an về ngài

viện trưởng hơn là bệnh nhân, họ khẽ nhìn nhau và cau mặt. Về phần bệnh nhân, họ ngay lập tức ngậm chặt miệng, ngoan ngoãn lắng nghe những lời của viện trưởng như bình thường vẫn được dạy. Vừa hướng đôi mắt kỳ quặc lên ngược nhìn, họ vừa chậm chạp co rúm người lại.

Cả ba bệnh nhân đều là đàn ông trung niên và tất nhiên mỗi người đều có tên thật, nhưng ở đây họ được gọi bằng những biệt danh kỳ lạ. Người được gọi là Ton Ton, chính là gã đàn ông ở phòng số một. Hắn ta có thói quen ngày ngày dựa vào cửa sổ phòng bệnh, nhìn những đoàn xe ô tô tiến về lò hỏa táng, hay đôi khi vừa nhìn chăm chăm vào mấy con quạ trên cột điện, vừa không ngừng đá mũi chân phải vào thành ván ốp phía trước, phát ra tiếng “ton ton”. Thói quen này dai dẳng đến mức ngón chân của hắn chai đi. Một phần chiếu *tatami* dưới cửa sổ nơi Ton Ton hay đứng bị dựng ngược lên tua tủa và lồm xướng như đáy cối xay thuốc.

Tôi xin phép phải nói trước là vì số lượng bệnh nhân giảm nên ba gã điên vốn nằm rải rác trong mỗi phòng được gom vào phòng một, hai, ba. Đây là nơi gần với nhà chính và thích hợp nhất để coi sóc, còn các phòng từ bốn đến mười hai đều trống. Người ở phòng hai được gọi là Diva, hắn thường mặc kimo nữ, không phù hợp chút nào với gương mặt đàn ông râu ria xồm xoàm. Mỗi khi lên cơn, hắn đều sẽ cất giọng nữ cao ngọt ngào bất kể ngày đêm, hát những bài ca cũ rích từng thịnh hành còn nhớ được, rồi tự mình vỗ tay bôm bốp thay cho khán giả muốn yêu cầu ca sĩ biểu diễn thêm. Cuối cùng, vì chẳng nhớ mình đã vỗ hay chưa nên hắn há

mồm cười hênh hếch một cách vô nghĩa.

Tiếp theo, người ở phòng ba được gọi là Kẻ Bị Thương. Tự gã cho rằng mình đang bị thương nặng nên quấn băng khắp cả đầu. Lúc nào gã cũng tỏ ý rằng mình cần được nghỉ ngơi tuyệt đối nên luôn luôn nằm ngủ trong phòng, mặt ngửa lên trần. Thỉnh thoảng, nếu y tá cố gắng đến gần thì kết cục là gã sẽ gào tướng lên, kịch liệt phản đối người khác chạm vào chỗ bị thương. Duy chỉ có giám đốc bệnh viện, là gã chịu để yên cho thay băng gạc mới, giúp hẳn trông sạch sẽ lên đôi chút, mặc dù việc đó chẳng dễ dàng gì.

Ba bệnh nhân trên đều là những người tương đối ôn hoà. Dù bệnh viện Akazawa có phá sản hay không thì họ cũng chẳng quan tâm, bởi mỗi ngày cả ba đều bận rộn cắm đầu vào những ý tưởng của riêng mình bên trong hàng rào hẹp của bệnh viện. Dầu vẫn vui vẻ, nhưng với sự chăm sóc ngày một cầu thả, cùng chất lượng bữa ăn cứ sa sút dần thì bóng tối dường như đã phủ xuống, thấm vào thể lực cùng nước da của họ. Nếu ngài viện trưởng không may đang trong lúc cực kì mất hứng, ông ấy sẽ để lộ ra vẻ độc đoán và nhạy cảm khiến không khí cuộn lên sự khó chịu. Cảm giác tiêu cực lớn dần, len lỏi đến tận cùng bệnh viện nào Akazawa khốn khổ.

Đó là sáng một ngày nóng nực. Không biết vì lý do nào mà suốt từ đầu buổi, dòng xe ô tô liên tục chạy về hướng lò hỏa táng, khiến chân núi trọc chìm trong lớp bụi dày như màn khói.

Người y tá già tên Toriyama Ukichi thức dậy lúc sáu giờ như thường lệ, vừa đi dọc hành lang dẫn đến bệnh viện, vừa lấy tăm xỉa răng. Khi vô thức thấy cánh cửa gỗ sau hàng rào ở góc sân chơi đang mở toang, ông sững sờ dừng lại.

Tôi xin phép dừng một chút ở đây để giải thích, khu đất của bệnh viện não Akazawa có tổng diện tích là 550 thước vuông<sup>[1]</sup>, được bao quanh bởi hàng rào cao. Bên trong có phòng khám, hiệu thuốc, cùng nơi mà vợ chồng viện trưởng với những người khác sống gọi là nhà chính và một tòa nhà bệnh viện uốn cong thành hình chữ *ku*. Bệnh viện có diện tích 150 thước vuông, được xây dựng theo kiểu ba mặt kẹp sân chơi cho bệnh nhân ở giữa, một mặt còn lại được vây trực tiếp bởi hàng rào. Tại đó, có một cửa sau hướng ra khu vực cây cối rậm rạp, đương nhiên, nếu đã là cửa gỗ dẫn thẳng đến sân chơi của người điên, thì không thể nào giống như cửa sau của nhà chính hay cổng chính của tòa nhà được. Vậy nên nhất định phải luôn được khóa thật cẩn thận, không bao giờ có chuyện nó được mở toang ra.

Đôi khi viện trưởng sẽ đi từ đây đến khu vực rừng cây phía sau để tản bộ vào buổi sáng. Vì vậy y tá Toriyama Ukichi vừa tự hỏi liệu có phải ông đã ra ngoài không, vừa dợm bước về phía cánh cửa gỗ. Nhưng ngay cả khi viện trưởng ra ngoài đi dạo, thì việc để cánh cửa gỗ quan trọng này mở ra, dù chỉ trong phút chốc, cũng là chuyện tuyệt đối không bao giờ được phép. Nghĩ vậy, ông Toriyama Ukichi đến bên cánh cửa gỗ, đứng đó và quan sát hàng rào với vẻ lo lắng.

Chẳng có ai cả.

Những chú chim bé nhỏ đậu trên những ngọn cây đang hát vang bài ca đón chào buổi sáng bằng tiếng chích chích. Rồi ông Ukichi chợt nhận thấy có gì đó kỳ lạ, tay cầm tấm bất giác dừng lại. Nhắc tới mới nhớ, chính là giọng nữ cao của Diva mà ngày nào

cũng vang lên từ sáng sớm, hôm nay không nghe thấy chút gì. Không nói tới giọng nữ cao, ngay cả âm thanh “ton ton” ồn ào cố chấp kia không hiểu sao cũng chẳng thấy đâu. Hoàn toàn yên ắng. Trong sự tĩnh lặng ấy, chỉ nghe thấy tiếng tim đập của ông Ukichi, đang đều đặn bỗng dừng nhanh và mạnh dần lên.

“Có chuyện lớn rồi...”

Toriyama Ukichi bắt giấc lỉnh lỉnh, sắc mặt đột ngột tái nhợt và cú thể khom người chạy về phía khu nhà bệnh viện. Tiếng cửa mở ra đóng vào vang lên lạch cạch, cùng giọng nói run rẩy thảm thiết của y tá vọng từ phòng số bốn tới phòng số một.

“B...ác sĩ ơi, nguy rồi...”

Ông xuyên qua hành lang dài, tất tả chạy về phía nhà chính vẫn còn đang im lìm trong giấc ngủ.

“Nguy, nguy rồi. Đám bệnh nhân đã chạy trốn mất rồi.

Chẳng mấy chốc, căn phòng bỗng trở nên ồn ào bởi tiếng động của những người bị giật mình thức giấc.

“Bác sĩ thì sao? Bác sĩ ở đâu vậy?”

“Ở phòng ngủ đằng kia, mau đánh thức ông ấy dậy giúp tôi.”

“Không thấy ông ấy trong phòng ngủ bên đó”

“Không ở đó ư?”

“Tóm lại, bệnh nhân chạy trốn hết mất rồi”

“Còn trong những phòng trống thì sao?”

“Không có trong phòng nào hết”

“Mau đánh thức bác sĩ dậy đi...”

“Không thấy bác sĩ đâu cả”

Không lâu sau, y tá Toriyama, phu nhân Akazawa và cô giúp việc trong dáng vẻ xộc xệch vội vã chạy ra sân chơi.

Nguy rồi. Cứ tiếp tục như thế này thì không ổn.

Với Ukichi dẫn đầu, ba người gồm cả đàn ông và phụ nữ ngay lập tức chia nhau ra và bắt đầu tìm đồ mất từ bên trong bệnh viện đến khu rừng bên ngoài. Nhưng chẳng thấy những gã điên đâu. Không lâu sau, mọi người tập trung lại trước cánh cửa gỗ dẫn vào rừng cây, với khuôn mặt như sắp khóc.

“Nhưng... có chuyện gì với bác sĩ nhỉ?”

Cô giúp việc rụt rè nói.

Bị kinh động bởi tiếng ồn, đảm qua trên ngọn cây cất lên những tiếng kêu xúi quẩy. Trong lúc đang bối rối run đầu gối, ông Ukichi vô thức cúi xuống.

“Ồi. Cái gì đây...”

Ông hét lên và chúi người về phía trước.

Bên trong cánh cửa gỗ, có thứ gì đó giống chai bia bị vỡ thành bụi mịn đang vương vãi. Nhìn kĩ ra, nó chính là chai thủy tinh khử mùi đặt trong nhà vệ sinh bệnh viện. Khắp xung quanh, những giọt bắn màu đỏ đen, đã khô cứng rải rác đập vào mắt. Cô giúp việc cất giọng the the

“Bác Toriyama! Đó chẳng phải là dấu vết của thứ gì đó bị kéo đi sao?”

Trên mặt đất nơi phu nhân Akazawa đang chỉ, quả thật có dấu vết của một vật nặng bị kéo lê, hướng về phía phòng bệnh. Từng vệt nhỏ giọt màu đỏ đen nhỏ xuống như khâu liền chúng lại...

Cả ba im lặng, bắt đầu lần theo dấu vết và nhanh chóng đi dọc theo hàng rào đến nhà vệ sinh bên ngoài bệnh viện. Nền đất ở đó trắng xi măng không có ván sàn. Giây phút ba người nhìn xuống nền đất, họ như bị đóng đinh, sợ hãi đến mức không thể thét lên một tiếng nào. Trong bể máu chảy loang lổ trên nền đất, một người đang nằm ngửa giữa vũng máu đọng. Đó rõ ràng là bác sĩ Akazawa trong bộ dạng đầy bi thảm, trên người vẫn mặc bộ đồ ngủ y như đêm qua.

Chắc hẳn vì bị cửa bởi mảnh chai thủy tinh đang phát ra ánh sáng lạnh trong biển máu nên từ mặt đến đầu ông chỉ chút vết xước khủng khiếp, máu phun ra như nước sôi. Hơn hết, thứ khó để nhìn thẳng vào nhất chính là cái đầu trống rỗng, với bộ não bị moi ra qua một cái hốc lớn kéo dài từ trán đến hộp sọ của bác sĩ.



Ngay khi nhận được tin khẩn, sở cảnh sát thành phố M lập tức cử một đội điều tra tới. Trong khoảng hai mươi phút sau đó, họ đã

có mặt bệnh viện não Akazawa, dẫn đầu là ngài chánh thanh tra. Sau khi Chánh thanh tra Yoshioka tra hỏi Toriyama Ukichi về tình hình vụ án, ông lập tức ra lệnh cho cấp dưới toả ra bốn phương truy bắt ba kẻ điên đã trốn thoát.

Ngay sau đó, người của viện kiểm sát cũng đến. Họ nhanh chóng bắt tay vào kiểm tra hiện trường và thẩm vấn sơ bộ. Ông Ukichi, phu nhân Akazawa và cô giúp việc lúc này đã suy sụp cả về thể chất lẫn tinh thần. Ban đầu, họ còn khai báo lộn xộn vì quá bối rối trước nhà chức trách, nhưng khi đã bình tĩnh lại, họ có thể trả lời được phần nào những câu hỏi về tình hình hiện tại của bệnh viện não Akazawa, về bầu không khí xui rủi, về cuộc sống hỗn loạn, bất ổn của viện trưởng và về thói xấu đặc trưng của ba kẻ điên. Mặt khác, theo nhận định của bác sĩ pháp y, cái chết của viện trưởng được cho là xảy ra vào khoảng bốn giờ sáng, lúc đó mọi người trong nhà vẫn đang say giấc và không nghe thấy âm thanh kỳ lạ nào. Phía cảnh sát cũng được thông tin về thói quen dậy sớm, vừa mặc đồ ngủ vừa tập thể dục của viện trưởng. Sau khi hoàn thành điều tra sơ bộ, kiểm sát viên nói với chánh thanh tra.

“Đầu tiên, động cơ gây án đã rõ ràng. Có hai câu hỏi được đặt ra là liệu thủ phạm có phải là cả ba hay một trong ba kẻ đó, chúng đã may mắn nhân lúc cánh cửa đang mở và lao ra ngoài. Nhân tiện tôi muốn hỏi hiện có bao nhiêu cảnh sát được điều đi truy bắt tội phạm vậy?”

“Tạm thời thì tôi đã điều động năm người.”

“Năm ư?” Kiểm sát viên cau mày hỏi. “Vậy anh đã nhận được thông tin gì chưa?”

“Chưa có gì cả.”

“Đúng vậy đó, năm người là không đủ. Có tận ba tên điên trốn đi đúng không? Còn không biết bọn họ đang ẩn náu ở đâu...”

Đang nói chuyện, bỗng kiểm sát viên nhận ra một chuyện đáng sợ, mặt ông đột nhiên trắng lại.

“Đúng rồi, trong trường hợp này, bắt hay không bắt không phải là vấn đề. Không, chúng ta gặp phiền phức lớn rồi... Nghe này, thủ phạm là ba kẻ điên, mà không chỉ là điên, chúng còn đột nhiên trở nên cuồng bạo, là một đám không nhận thức được chúng đang làm gì.

“Những gã này... Nếu lỡ chúng chạy trốn vào trong thành phố nơi có nhiều phụ nữ và trẻ em... thì điều gì sẽ xảy ra?”

Ánh mắt của Chánh thanh tra Yoshioka biến đổi, ông cuống cuống lao vào phòng điện thoại trong tòa nhà chính. Từ hiện trường đến sở cảnh sát, từ sở cảnh sát đến từng đồn cảnh sát trong thành phố... sự căng thẳng đến nghẹt thở dường như có thể truyền qua cả đường dây điện thoại. Trụ sở điều tra tạm thời tại bệnh viện não Akazawa lúc này cũng đang trong trạng thái khẩn trương. Ngay sau đó, lực lượng cảnh sát tăng cường lập tức chia thành hai nhóm, một nhóm tiến về thành phố, còn một nhóm được cử đến vùng ngoại ô mà trung tâm là ngọn núi nơi bệnh viện não Akazawa tọa lạc.

Ấy vậy mà mãi chẳng có thông tin tốt lành nào được đưa tới. Ngài chánh thanh tra bực tức nghiêng răng. Vẫn may là ít nhất chưa có thêm chuyện hung hiểm nào khác xảy ra.

“Tuy thế, cũng không thể chậm chạp lãng phí thời gian mãi

được. Phải bắt chúng càng sớm càng tốt để phòng có thêm thảm họa tàn khốc khác. Phải rồi, biết đâu những kẻ điên ấy sợ người và trốn ở đâu đó, nếu thế thì vấn đề sẽ khó khăn đây...”

Nghĩ vậy, ngài chánh thanh tra lại bắt đầu câu kinh.

“Nếu là kẻ điên thì trong trường hợp này chúng có đi hay không? Không, nếu trốn thì sẽ trốn ở nơi quái nào được chứ? Phải rồi, nếu không phải chuyên gia thì làm sao hiểu bọn chúng nghĩ gì được”

Đến trưa vẫn chẳng có tin tức tốt lành nào, chánh thanh tra hạ quyết tâm đứng dậy. Sau đó, ông bàn giao công việc cho một đội trưởng khác thuộc đồn cảnh sát trực thuộc sở, rồi đến bệnh viện tâm thần do thành phố thành lập ở vùng ngoại ô đối diện với bệnh viện Akazawa.

“Chúng đã làm một điều khủng khiếp quá nhỉ?” Tiến sĩ Matsunaga có vẻ ngoài tốt bụng cùng khuôn mặt hồng hào. Ông nói vậy vì đã nghe được câu chuyện từ đầu đó, tiếp sau liền kéo ghế mời thanh tra ngồi xuống.

“Thật ra, chính vì chuyện đó nên tôi lập tức đến đây nhờ ngài giúp đỡ.”

“Ba gã đó vẫn chưa bị bắt à?”

“Vẫn chưa bị bắt. Thanh tra bày tỏ với vẻ cay đắng. “Thưa tiến sĩ, trong trường hợp như thế này thì đám điên khùng đó có lẫn trốn không? Hay là ...”

“Chà... Nhìn từ việc chưa bị bắt thì chắc chúng đang lẫn trốn rồi nhỉ”

“Vậy thì chúng sẽ trốn như thế nào? Chúng là những gã nguy hiểm, ta phải nhanh chóng...”

Nghe vậy bác sĩ liền cười khở và nói.

“Đó là một câu hỏi khó. Nhưng dù sao ta cũng khó tìm ra câu trả lời nếu chưa nghiên cứu chi tiết về từng người một.

Nói chung, chỉ số tư duy và cảm xúc của họ ở mức thấp, nhưng dù vậy thì nó cũng có nhiều mức độ khác nhau. Nói thẳng ra, vướng mắc trong trường hợp này không phải vấn đề là ai trốn ở đâu và bằng cách nào, mà là ba kẻ này có cùng nhau giết viện trưởng không, hay chỉ do một người gây ra. Nếu chỉ có một gã phạm tội, thì đó là kẻ khó nhằn đấy. Còn ít nhất hai kẻ còn lại chắc chắn lúc này đã qua cơn phẫn khích, với cái bụng đói, họ sẽ phải từ từ chui ra khỏi nơi ẩn náu. Dù đã hết cơn phẫn khích đi nữa thì đó vẫn là những gã nguy hiểm. Nhưng, nếu cả ba là đồng phạm...

Nói xong, bác sĩ ngồi trở lại ghế và tiếp tục câu chuyện với giọng điệu đột ngột sốt sắng. “Nếu cả ba là đồng phạm, thì có chút vấn đề”

“Nói vậy có nghĩa là...?” Chánh thanh tra vô thức tiếp lời.

“Tóm lại, nếu tội ác được thực hiện bởi một người, thì tôi lo cho sự an toàn của những người còn lại đấy.

Thanh tra đỏ mặt nói với vẻ khó khăn.

“Tôi vẫn không hiểu... Tức là sao vậy...”

“Thực ra không có gì khó hiểu.

Tiến sĩ vừa cười vừa nói. “Tôi nghe tin từ hiệu thuốc là gần đây ông Akazawa đang cực kì mệt mỏi. Khi mắc bệnh nhân cũng hay

dùng mấy từ ngữ bốc đồng như “thay cái não khác đi” nhĩ."

"Đúng vậy. Đó chính là động cơ"

"Chờ đã... Như những gì tôi nghe được thì chính xác là “thay não khác” chứ không phải “lấy não ra”. Nghe này, “thay” và “lấy” là hai sự khác biệt lớn đấy chứ”

"Hử?"

Thanh tra trả lời bằng quơ, như thể vừa hiểu, vừa chưa hiểu. Bác sĩ nói tiếp. “Anh biết đấy, tuy gốc nhưng họ sẽ có một mức độ lý giải nhất định. Khi được yêu cầu “đổi não”, gã đã lấy bộ não của một người thông minh, vậy anh nghĩ sau đó hẳn ta sẽ làm cái quái gì đây?"

Thanh tra sử sốt đứng dậy, không nói nên lời. Sau đó, ông nắm lấy chiếc mũ bằng bàn tay run rẩy, bất giác cúi đầu trước Tiến sĩ Matsunaga.

"Cảm ơn ngài rất nhiều. Tôi hiểu cả rồi"

Nghe thế, tiến sĩ lập tức cười vui vẻ, ông nói thêm khi đứng dậy.

"Không có gì đâu. Nhưng mong anh hãy nhanh chóng bắt được những gã điên đáng thương ấy trước khi chúng tự đập vỡ đầu mình đến chết"

"Tôi học được nhiều bài học từ vụ việc này rồi... Đó là ta cần phải cẩn thận với tất cả mọi người..."



Khi rời khỏi bệnh viện tâm thần, không hiểu sao thanh tra Yoshioka bỗng cảm thấy có chút nhẹ lòng. Theo như lời chỉ bảo của Tiến sĩ Matsunaga thì nguy cơ những gã điên tấn công người bình thường đã được giảm bớt ở một mức độ nào đó. Vì ba kẻ điên, hoặc một trong số chúng đang mải bận tâm đến việc thay thế bộ não của "bác sĩ" với bộ não của mình hơn là làm tổn thương người khác. Nhưng đây vẫn là một điều điên rồ và đáng sợ. Một nỗi bất an đã qua thì thanh tra Yoshioka lại toát mồ hôi lạnh vì phải đối diện với nỗi sợ hãi khác, vì thế khi về trụ sở, ông tiếp tục dốc hết sức mình chỉ đạo cuộc điều tra.

Và ý kiến tham khảo của chuyên gia quả thật đã giúp cuộc điều tra thành công rực rỡ. Chẳng bao lâu sau, những nỗ lực của vị chánh thanh tra dần dần được đền đáp. Đầu tiên là vào chiều tối ngày hôm đó, một trong những kẻ điên trốn thoát là Diva, cuối cùng đã bị bắt gần chỗ lò hỏa táng. Như Tiến sĩ Matsunaga phỏng đoán, khi bầu trời phía tây bắt đầu đỏ rực, Diva đã giảm bớt sự

phấn khích, bắt đầu dùng giọng nữ cao buồn bã hát như thường lệ từ nơi ẩn náu của mình trong rừng cây phía sau lò hỏa táng. Một sĩ quan mặc thường phục khéo léo và thận trọng đã nghe thấy rồi đến gần vỗ tay. Diva liền ngừng hát trong giây lát và im lặng nghi ngờ. Nhưng một lúc sau như thể đã an tâm, hắn ngay lập tức bắt đầu hát lại một cách khó chịu. Viên cảnh sát vỗ tay thêm lần nữa. Lần này hắn hát lại ngay. Rồi lại vỗ tay. Cuối cùng, tiếng cười đã bật ra ngoài và khoảng cách giữa hai người dần dần thu hẹp lại, vậy nên không có gì bất ngờ, gã đã bị bắt. Thay vì được đưa đến sân khấu, gã Diva trong trang phục *kimono* nữ lại bị đưa đến sở cảnh sát, chánh thanh tra hàng hải bắt tay vào thẩm vấn. Tuy nhiên, ông ngay lập tức nhận ra rằng đối phương không phải là người bình thường mà mình có thể kiểm soát được, bèn gọi cho Tiến sĩ Matsunaga. Sau khi rời viện, tiến sĩ định đến bệnh viện não Akazawa để thăm viếng, nhưng ngay khi nhận được cuộc gọi từ thanh tra, ông liền đến trụ sở ngay. Vừa nghe sự tình, ông lập tức khen ngợi sự tháo vát của viên cảnh sát đã bắt được Diva.

“Rất tốt, bất luận thế nào khi đối phó với loại người này, tuyệt đối không nên khiêu khích, hãy nhẹ nhàng như dùng sợi bông để siết cổ, hạ mình thấp xuống ngang hàng với đối phương và phải hành động khéo léo cho hợp với suy nghĩ và hành động ấu trĩ của chúng”

Sau đó, vị tiến sĩ vừa đặt vài câu hỏi kỳ quái với Diva, vừa dùng con mắt tinh tường kiểm tra cơ thể của đối phương. Rất nhanh chóng tiến sĩ quay sang nói với chánh thanh tra.

“Người đàn ông này không phải là thủ phạm. Không có vết

máu nào dính trên người gã cả. Một kẻ điên không thể gây ra thảm kịch kinh khủng vậy mà trông vẫn sạch sẽ thế này... Quả nhiên không phải cùng nhau gây án mà hung thủ là một trong hai người còn lại. Dù sao, ông có thể đưa người đàn ông này trở về nơi ở ban đầu rồi."

Theo chỉ định của tiến sĩ, Diva đã được đưa trở lại bệnh viện não Akazawa an toàn. Sau đó, chánh thanh tra dồn hết tâm sức vào điều tra hai gã còn lại là Ton Ton và Kẻ Bị Thương. Chưa đầy một giờ sau, một báo cáo được gửi đến, chứng minh lời tiên đoán đáng sợ của Tiến sĩ Matsunaga cuối cùng cũng trở thành sự thật.

Tối đó, bà Azuma, chủ một cửa hàng rượu sake nổi tiếng thành phố M, đang chuẩn bị đi tới nhà tắm công cộng. Khi bà mở tấm rèm treo của cửa hàng thì thấy một gã đàn ông lão đảo đi ra từ phía bên kia con đường tối. Khoảnh khắc hần đến gần, bà đã phải kêu ré lên. Theo lời kể, đó là một gã trung niên mặc bộ *kimono* mà phần trước phanh ra hoàn toàn. Hắn có khuôn mặt đầy máu cùng đôi mắt được gắn vào một cách quái dị. Một bên tay cầm thứ gì đó trông như đậu phụ nát, với tư thế nâng lên như Địa Tạng Bồ tát. Sau đó, biến mất về phía đường ray trong những bước đi loạng choạng.

Khi nhận được báo cáo của viên cảnh sát thuật lại sự tình từ bà chủ quán Azuma, chánh thanh tra tái mặt đứng bật dậy. Ông nhờ Tiến sĩ Matsunaga đi cùng và nhanh chóng lái xe đến tiệm rượu nổi tiếng ở ngoại ô thành phố. Sau khi xác nhận lại nội dung báo cáo trên từ chính bà chủ, họ nhanh chóng hướng về phía đường ray nơi gã đàn ông điên được cho là đã biến mất.

Không biết có phải đó đúng là lúc mà Tiến sĩ Matsunaga gọi là "thời điểm cơn phẫn khích thì lắng xuống còn bụng thì đói" hay không, nhưng đã có thêm một gã điên khác bị bắt gần khu vực dòng sông M chảy qua thành phố. Kẻ Bị Thương được tìm thấy ngay sau khi Diva bị bắt. Lúc ấy, hắn đang lảo đảo đứng trên cầu, dòm xuống mặt nước tối đen trong bộ dạng cực kì yếu ớt. Khi nhận được tin báo của người qua đường, cảnh sát đã bắt gã như bắt một con ve sầu. Không giống như Diva, Kẻ Bị Thương đã chống cự trong chốc lát, nhưng sau đó đã nhanh chóng trở nên ngoan ngoãn và bị đưa về trụ sở chính. Chánh thanh tra nhận được báo cáo trên khi ở gần túp lều cạnh thanh chắn đường sắt, ngay lập tức ông nói với viên cảnh sát đang vội vã chạy tới.

"Thế gã điên đó không dính vết máu nào trên *kimono* ư?"

"Hả, không dính chút nào. Tuy nhiên, có vẻ như gã đã lăn lộn ở đâu đó nên có rất nhiều rơm vụn trên băng quần áo"

"Tốt, hãy đưa gã điên đó đến bệnh viện não Akazawa giúp tôi, nhớ đối xử với gã nhẹ nhàng nhé."

Rồi chánh thanh tra khẽ quay mặt về phía Tiến sĩ Matsunaga bên cạnh và mỉm cười.

"Cuối cùng, chúng ta cũng đã hiểu chuyện gì xảy ra nhỉ. Tiến sĩ nói.

"Quả đúng là..." Thanh tra gật mạnh đầu. "Nhưng cái gã chúng ta đang tìm đã trốn đi đâu cơ chứ."

Đây đó trong bóng tối, đèn pin của đội cảnh sát thỉnh thoảng lóe lên rồi lại tắt, ánh sáng lập lòe như đom đóm. Nhưng chính vào lúc họ đi đủ xa, đột nhiên một ánh đèn pin vẽ nên vòng cung lớn

trong bóng tối, quét ngang cả đường ray trước mặt và bỗng một tiếng hét vọng lại.

"Á..."

"Làm sao vậy?" Thanh tra cất tiếng hỏi. Tiếp đó là âm thanh đáp lại từ phía bên kia.

"Là ngài thanh tra phải không ạ? Gã ở đây. Gã chết mất rồi..." Hai người phía bên này vội vã chạy tới.

Khi cả hai vội vàng chạy đến chỗ viên cảnh sát đang đứng, họ đã gặp một cảnh tượng khủng khiếp. Ton Ton nằm gục xuống trong tư thế vắt ngang đường ray, rõ ràng là dùng đường ray để gối đầu, nhưng phần đầu đã bị nghiền nát thê thảm, khiến mảnh vụn bắn lên lớp sỏi gần đó.

Không lâu sau, xác của Ton Ton được chuyển tạm sang một bên đường ray. Thanh tra và tiến sĩ nhanh chóng tiến hành khám nghiệm tử thi cơ bản. Chẳng được bao lâu, chánh thanh tra đã đứng dậy với vẻ không thể chịu đựng được nữa, ông thì thào với chính mình. "Ôi, thực sự là một kết cục quá đáng sợ..."

Nghe vậy, tiến sĩ bỗng ngẩng đầu lên trong khi đang khom người trước thi thể của Ton Ton và không ngừng vịn nắn lòng bàn chân mềm mại của hắn.

"Kết cục ư?"

Tiến sĩ chất vấn bằng giọng sắc lẹm, rồi uể oải đứng dậy. Không biết vì lý do gì, sắc mặt ông thay đổi hoàn toàn so với trước kia, nó tái nhợt khủng khiếp, chứa đầy sự nghi ngờ và đau khổ tột độ.

“Đợi đã...”

Tiến sĩ lên tiếng bằng giọng rên rỉ, rồi lại cúi gằm mặt với vẻ hết sức cay đắng. Ông liếc nhìn xác Ton Ton một lúc như đang bối rối lắm rồi cuối cùng mạnh dạn ngẩng mặt lên.

“Đúng rồi, quả nhiên là phải đợi đã... Ông nói đến kết cục ư? Có lẽ tôi đang hiểu lầm một điều gì đó ngoài sức tưởng tượng nhưng thưa ngài thanh tra, có vẻ mọi chuyện chưa kết thúc đâu.”

“Cái gì cơ?”

Rốt cuộc thanh tra không nhận được nữa mà hỏi lại. Tiến sĩ phớt lờ thái độ bất lịch sự của thanh tra, lại lần nữa liếc nhìn xác chết của Ton Ton rồi nói một câu kỳ lạ.

“Nhân tiện, thi thể của Viện trưởng Akazawa vẫn còn trong bệnh viện não phải không?”



Hai mươi phút sau, chánh thanh tra miễn cưỡng đi theo Tiến sĩ Matsunaga đến Bệnh viện não Akazawa. Ở vùng núi trọc vào ban

đêm, những ngọn cây xào xạc theo gió cùng tiếng cú vượn riu rít đầu đầu. Khi bắt gặp ông Toriyama Ukichi trong nhà chính, tiến sĩ yêu cầu được nhìn thấy xác của viện trưởng.

“Vâng, vì chưa nhận được sự cho phép nên chúng tôi cũng chưa dám tổ chức lễ tang” Ông Ukichi vừa nói vừa thấp nển và dẫn đường đưa hai người đến khu phòng bệnh.

Khi đi ngang qua phòng số hai, họ có thể nghe thấy từ trong phòng vọng ra giọng nữ cao của Diva, kẻ vừa mới được đưa trở lại, nghe trầm thấp như đang lẩm bẩm trong đêm. Khi đến phòng số ba, có một cái bóng lớn đổ lên cánh cửa trượt làm bằng kính trong mờ do bên trong sáng đèn, đó là Kẻ Bị Thương đang hé cửa nhìn mọi người đi qua với ánh mắt nghi hoặc. Từ phòng số bốn trở đi, vì mất điện nên hành lang tối đen như mực. Ukichi dẫn đường vào phòng số năm, bóng ông chập chờn dưới ánh nến.

“Chiếc quan tài vẫn chưa được làm xong, nên tình trạng đang như thế này”

Ông Ukichi nói, giơ cây nến ra. Thi hài của viện trưởng được đặt trên giấy dầu trong góc phòng và phủ một tấm vải trắng lên trên. Tiến sĩ lập tức lảng lảng đến bên cạnh, cúi người gỡ tấm vải trắng ra. Và rồi ông nhắc chân phải của xác chết lên, nói với ông Ukichi.

“Chiếu sáng giúp tôi”

Với đôi tay run rẩy, ông Ukichi giơ ngọn nến ra và tiến sĩ bắt đầu dùng cả hai ngón tay cái xoa mạnh vào lòng bàn chân của xác chết. Dù đã bắt đầu nắn bóp, nhưng lòng bàn chân của viện trưởng cứng đến nỗi chúng không hề bị lõm xuống. Cứ như thế ở đó

có một mô sẹo lớn. Lần này tiến sĩ nhấc chân ông ấy lên cao hơn một chút, vặn đầu ngón chân cái về phía ánh sáng. Tuy nhiên, ngón chân cái hướng vào đèn lại ấy sừng phồng to và cứng đờ như đá. Ông Ukichi lập tức đánh rơi cây nến.

Đột nhiên xung quanh tối sầm lại. Và trong bóng tối đen kịt đó vang lên giọng nói đầy sợ hãi của ông Ukichi, dường như không biết đang khóc hay đang hét.

“Á... Đó là chân của Ton Ton”

Trước khi âm thanh ngừng lại, một tiếng hét chói tai khác của Tiến sĩ Matsunaga vang lên, kèm theo những bước chân dữ dội, như ngã nhào về phía ngưỡng cửa trong bóng tối. “Thanh tra! Mau tới ngay đây!”

Sau đó, trên hành lang, có tiếng bước chân hỗn loạn kịch liệt, rồi thứ gì đó đập vào cửa trượt, cùng tiếng thủy tinh vỡ loảng xoảng.

Thanh tra giật mình lao ra ngoài hành lang và thấy hai bóng người đang đánh nhau ngã vật ra trước phòng số ba. Dù chạy vội đến trong khi chưa hiểu chuyện gì, nhưng ngay lập tức thanh tra đã nhắm được mục tiêu là gã quần dãi băng trắng trên đầu và dùng cơ thể nặng bầy làm cân của mình lao về hướng đó.

Kẻ Bị Thương ngay lập tức bị bắt giữ. Khi bị còng tay, hắn ta ngồi phịch xuống tại chỗ một cách bất mãn, khuôn mặt gã tỏ vẻ thâm trầm kỳ quái, cùng đôi mắt chớp chớp như đang trong giấc mơ. Tiến sĩ Matsunaga xoa lưng đứng dậy, dùng một tay phủi bụi trên quần. “Cuộc chiến của chúng ta giờ mới bắt đầu thôi.”

Thanh tra cuối cùng không nhịn được mà đáp.

“Cái gì, chuyện này là sao đây?”

Tiến sĩ nói trong khi nhìn Kẻ Bị Thương.

“Hừm. Hẳn mất trí rồi. Là thực sự mất trí hay cố tình mất trí? Từ giờ chúng ta hãy làm thí nghiệm xem sao nhé”

Dứt lời ông ngồi xuống và nhìn chăm chăm vào khuôn mặt của gã đầu quần băng chỉ còn con mắt là có thể thấy được.

Kẻ Bị Thương lại bắt đầu vùng vẫy.

“Thanh tra, hãy giữ hắn thật chặt cho tôi.”

Nói rồi, tiến sĩ liền vươn hai tay về phía đầu Kẻ Bị Thương và đối phương bỗng nổi cơn thịnh nộ như muốn liều chết. Thanh tra dốc hết sức ghì hắn ta xuống. Cuối cùng, hai bên ngang sức liền đứng bất động. Tiến sĩ tiếp tục vươn thẳng người lên và tháo băng trên đầu đối phương một cách dứt khoát. Tấm vải trắng dài rồi bù dần dần bị bung ra, từ bên dưới... cằm... mũi... má... cuối cùng là mắt! Ông Ukichi, người này giờ vẫn đứng sau lưng tiến sĩ, hét toáng lên vì quá sốc.

“Hắn... đây là viện trưởng”

Ôi trời, trước mặt mọi người là bác sĩ Akazawa, kẻ lẽ ra đã chết nhưng giờ đang đứng đó với khuôn mặt xanh xao. Từ phía trong chiếc xe cảnh sát được gửi đến, Tiến sĩ Matsugana lên tiếng.

“Tôi chưa bao giờ nghe nói về một tội ác xảo quyệt nào như vậy... Ông ta cố tình cho ta thấy cảnh những kẻ điên luôn bị mắng mỏ bằng câu “đổi bộ não khác đi”. Người ta sẽ nghĩ họ đã dùng tư duy đơn thuần để thực hiện điều được dạy. Nhưng ngược lại, ông ta lại chính là người đã giết những gã điên ấy và giả vờ chết... Ra

là vậy, nếu ta dùng cách xử lý thô bạo để lấy não thì sẽ chẳng thể nào biết được khuôn mặt đó là của ai. Miễn là thay bộ *kimono* vào là được... Nhưng viện trưởng đã mắc sai lầm lớn với xác của Ton Ton và Kẻ Bị Thương nhỉ... À, Người đàn ông mà bà chủ quán rượu nhìn thấy không phải là Ton Ton mà tất nhiên là viện trưởng. Ông ta cố tình để ai đó thấy cảnh ấy. Khi đến đường ray, để thay não cho kẻ được coi là Ton Ton, ông ta dùng xác của Kẻ Bị Thương để xe lửa cán qua. Vì là người trong nghề nên ông ta có thể khéo léo thao túng tâm lý của những kẻ điên ấy. Tuy nhiên, vì đã giết Kẻ Bị Thương và muốn sớm kết thúc sự việc, nên ông đã hoá thành Kẻ Bị Thương rồi cố tình để bị bắt. Như vậy, đương nhiên chúng ta vẫn nghĩ rằng gã chết trên đường ray là Ton Ton. Chỉ làm người ta nghĩ vậy thôi thì không sao, nhưng do lòng bàn chân của gã Ton Ton ấy lúc nào cũng cọ sát vào tấm chiếu *tatami* đến mức chiếu lõm cả xuống mà trên thi thể lại không có vết chai thì không ổn chút nào. Đúng rồi, nếu viện trưởng giết Kẻ Bị Thương tại bệnh viện trước, sau đó giết Ton Ton trên đường ray thì đó sẽ là một thành công hoàn toàn đấy.

“Rồi trong vòng hai, ba ngày tới, sẽ có tuyên bố rằng người giám hộ của Kẻ Bị Thương đã đến và người giả mạo sẽ biến mất vĩnh viễn khỏi bệnh viện não Akazawa. Sau đó, bà quả phụ Akazawa sẽ chính đốn lại bệnh viện và biến nó thành tiền... Đúng rồi, tôi chắc chắn rằng viện trưởng cũng có một hợp đồng bảo hiểm nhân thọ khổng lồ đấy... Rồi khi cầm được số tiền đó, bà ấy sẽ một mình chuyển đến vùng quê nào đó mà không ai biết... Và ở đó, bà gặp lại người chồng được cho là đã chết... Không phải đây

chính là dự định của ông ấy sao?"

“Chà, dù sao thì, có vẻ như viện trưởng đã ở trong tình thế kiệt quệ đến đáng thương, nhưng tôi không đồng tình với việc ông ấy sử dụng những kẻ vô tội đó làm con rối cho mục đích tàn nhẫn của mình.”

Tiến sĩ nói vậy và nhìn vào mặt thanh tra, rồi như chợt nhớ ra điều gì đó, ông vừa tỏ ra cực kì chán ghét vừa thêm vào chút nghiêm nghị.

“Nhưng dù sao đi chăng nữa thì từ sự kiện này, chúng ta có thể rút ra rất nhiều bài học... Như là phải cẩn thận với tất cả mọi người.”

# Bức tường đá ma quái





Gia đình Akimori cư ngụ tại một dinh thự rộng lớn có mặt tiền hướng về phía nam, phía tây giáp với căn hộ mà Yoshida Yutaro đang sinh sống tại thành phố N. Mái ngói xám xanh bị bao phủ bởi tầng tầng lớp lớp địa y khiến cả căn nhà toát lên cảm giác âm u, cổ kính. Bốn phía quanh dinh thự đều là rừng sồi đỏ. Nếu có kẻ nào tọc mạch muốn nhìn qua những khung cửa sổ nhà Akimori, hẳn sẽ phí công vô ích, bởi những thân gỗ sồi dày đặc đã che khuất gần hết dinh thự. Vào mùa đông năm nay, khu vực xung quanh dinh thự mới được cải tạo lại. Một bức tường đá vững chãi được dựng lên, cao khoảng một trượng<sup>[2]</sup>, bao quanh căn nhà. Phía trước là một bãi đất trống dài và hẹp cỡ 300 thước vuông, ngăn cách hoàn toàn mặt tiền dinh thự với con đường rộng sáu làn xe nhưng khá vắng vẻ.

Phía nam của bãi đất, nơi cỏ dại mọc um tùm là một vách đá cao cỡ mười trượng dốc xuống, trông như ai đó đã xẻ nó ra từ một tảng đá trắng.

Kể từ khi Yoshida Yutaro chuyển đến đây, cậu thấy mình có hứng thú đặc biệt với dinh thự cổ này. Mỗi quan tâm của Yutaro không chỉ dừng lại ở sự tò mò với căn nhà cổ kính mà còn đối với những người trong gia đình Akimori. Yutaro tới căn hộ này tính đến nay cũng đã được nửa năm nhưng cậu chưa bao giờ nhìn thấy bất kì ai có vẻ là người nhà Akimori. Ngoài việc thi thoảng trông thấy một người phụ nữ trẻ, xem chừng là người giúp việc trong nhà, xuất hiện ở lối cửa sau dẫn tới bếp. Cánh cửa phụ này nằm ngay đoạn cuối rìa bức tường đá phía tây, đối diện với con đường sau nhà. Tuy nhiên, Yutaro chưa một lần được thấy cánh cửa gỗ cao lớn và cổ kính ấy mở ra.

Nói tóm lại, trong mắt Yutaro, gia đình Akimori tạo cho người ta bầu không khí ảm đạm và khó gần, như thể họ đã bị cả thế giới này lãng quên, bị bỏ lại trên vùng núi [\[3\]](#) tỉnh lặng nơi đây. Thỉnh thoảng Yutaro nghe ngóng được từ mọi người vài ba lời đồn về gia đình này. Gia đình Akimori có ba thành viên, một ông già đã ngoài sáu mươi là chủ nhân của gia đình, sống cùng hai người con trai vẫn còn độc thân. Trong nhà còn một người quản gia trung niên và vợ của ông ấy. Ngoài ra, gia đình Akimori còn thuê thêm một vài người giúp việc đến ở luôn trong căn dinh thự rộng rãi này. Nhưng ngay cả người tung ra những tin đồn đó cũng chưa từng tận mắt nhìn thấy ông chủ nhà và hai người con trai. Rồi một ngày nọ, đột nhiên trong gia đình Akimori xảy ra một sự việc vô cùng kỳ lạ và bí ẩn. Tình cờ thay, chính Yutaro là người bị cuốn vào vòng xoáy của những rắc rối về sau.

Sự việc xảy ra vào một ngày chủ nhật nóng ẩm đặc trưng của

mùa hè. Lúc hai rưỡi chiều, Yutaro vừa vắn viết xong bức thư với đôi ba lời ngắn gọn cần thiết gửi về quê. Như thường lệ, cậu nhớ rằng cứ tới giờ này người đưa thư sẽ đến lần thứ hai trong ngày để gom tất cả thư tín trong hộp thư đằng trước căn hộ. Cái gì một khi đã trở thành thói quen thì thường chính xác đến đáng sợ, bởi đúng như Yutaro dự đoán, người đưa thư già đã xuất hiện ở trước hộp thư như mọi ngày, cùng với âm thanh lạch cạch quen thuộc của chìa khóa cho vào khe cắm. Yutaro liền bước tới để chào hỏi, nhân tiện đưa luôn lá thư cho người đưa thư. Nhìn khuôn mặt đầy nếp nhăn của bác ướn dầm mồ hôi, Yutaro thầm than trong lòng về cái thời tiết nắng nóng này.

Phải nói thêm rằng, đây là một nơi vô cùng yên tĩnh của khu dân cư thượng lưu trên núi này. Bình thường vẫn có lác đác vài bóng người qua lại nhưng hôm nay thời tiết nóng bức nên đến bóng dáng một con mèo cũng không thấy xuất hiện trên đường sáu làn phía trước. Không gian im lặng như tờ dưới ánh nắng ban ngày chói chang. Trong sự tĩnh lặng lạ thường đó, đột ngột bị kích xảy ra.

Ban đầu, Yutaro và người đưa thư nghe thấy một tiếng hét nhỏ nhưng sắc, rất khó để diễn tả âm thanh này. Nó phát ra từ phía cổng trước phía tây của nhà Akimori. Không ai bảo ai, cả hai người cùng hướng ánh mắt về phía đó. Chỗ Yutaro và người đưa thư đang đứng ngay tại hòm thư trước căn hộ, cách cổng chính của gia đình Akimori khoảng ba mươi gian. Bỗng đâu xuất hiện hai người đàn ông mặc *yukata* màu trắng nhảy vọt ra khỏi một khối đen to lớn. Hai kẻ đó chạy song song với nhau dọc theo bức

tường đá vững chắc, ngược hướng với vị trí Yutaro và người đưa thư đang đứng. Hai người khả nghi lao vụt ra khỏi nhà, cơ thể cả hai trông như dính chặt vào nhau. Tuy nhiên ngay khoảnh khắc tiếp theo, bóng dáng của họ đột ngột biến mất sau bức tường đá dài bao quanh nhà Akimori. Vị trí mất dấu nằm ở đoạn uốn cong về phía bắc theo một vòng cung thoải thoải, dọc theo con đường.

Điều này khiến Yutaro hoàn toàn bất ngờ. Do cách nhau khoảng ba mươi gian [\[4\]](#) nên Yutaro và người đưa thư không thể nhận dạng được hai kẻ khả nghi là ai, nhưng có thể chắc chắn họ có dáng người giống hệt nhau, đều mặc *yukata* màu trắng và thắt lưng màu đen. Yutaro cảm thấy hơi chóng mặt và theo bản năng loạng choạng bám vào hòm thư cạnh đó. Bề mặt kim loại hòm thư nóng rẫy khiến anh nhanh chóng lấy lại được bình tĩnh. Lúc này, người đưa thư già đã lao tới phía cổng trước của gia đình Akimori. Yutaro cũng ngay lập tức đuổi theo phía sau. Nhưng khi cả hai đến trước cổng chính thì không thấy hai người đàn ông khả nghi đâu. Khối đen to lớn vừa rồi hóa ra là hình dáng của nạn nhân ngã xuống và nằm úp mặt trên nền đất, dường như đang hấp hối. Nạn nhân là một người phụ nữ trung niên với chiếc cổ trắng nõn lộ rõ. Máu tươi bắt đầu chảy loang ra trên nền đá. Người đưa thư già hoàn toàn sững sốt, vội cúi xuống bế người phụ nữ lên, vừa hát cảm về hướng hai kẻ khả nghi bỏ trốn: “Cậu Yutaro, mau đuổi theo!”

Đường sáu làn là con đường độc nhất, uốn cong về phía bắc thành một vòng cung thoải thoải ngay trước nhà Akimori, từ đó chạy song song với bức tường đá bao quanh ngôi nhà. Yutaro điên

cuồng chạy tới góc rẽ bên tay phải, nhảy lên nhảy xuống để quan sát con đường dài phía trước. Bên phải con đường là bức tường đá dài của gia đình Akimori. Bên trái là một bức tường gạch dài tương tự, đằng sau nó là dinh thự của một nam tước. Đường thẳng và thoáng nên không có nơi nào có thể ẩn nấp. Vấn đề là không tìm ra bóng dáng thủ phạm!

Thay vì thủ phạm, chỉ có một người đàn ông mặc âu phục trông như một nhà ngoại giao ở phía bên kia đường, anh ta bước tới trên tay còn cầm một chiếc túi da màu đen. Yutaro vội vàng hỏi người nọ ngay lập tức: "Cho hỏi vừa rồi trên đường này anh có bắt gặp hai người đàn ông mặc *yukata* trắng không?"

"..." Người đàn ông thoáng sửng sốt và im lặng trong giây lát. Nhưng không ngờ sau đó anh ta lập tức lắc đầu thật mạnh và "Tôi không nhìn thấy người đàn ông nào như anh nói cả. Nhưng mà... có chuyện gì xảy ra sao?"

"Có chuyện rồi... Lời nói của Yutaro cho thấy sự bối rối. "Bây giờ, trước cổng nhà ông Akimori, có kẻ đã giết người..."

"Cậu nói gì cơ?" Sắc mặt người đàn ông thay đổi trong nháy mắt. "Đã xảy ra giết người ư? Chuyện quái quỷ gì vậy? Ai đã bị giết hả?" Ông ta vừa nói năng ngắt quãng vừa chạy ngược lại đến chỗ Yutaro đang đứng.

"Tôi chính là quản gia nhà Akimori đây. Tôi là Togawa Yaichi."

Nói rồi hai người họ cứ thế rơi vào im lặng cho đến khi rẽ qua hết bức tường đá và nhìn thấy cổng trước của gia tộc Akimori. Ngay khi nhìn thấy người phụ nữ đang được người đưa thư đỡ lên

với chiếc khăn tay ấn giữ lên vết thương ở ngực, người đàn ông bận âu phục lao như bay tới.

“Ôi, Someko. Ông ta thốt lên rồi bồn chồn nhìn xung quanh như mất hồn.

“Đây, đây là vợ tôi.” Nói xong liền ngồi phịch xuống đất.

Từ các góc phố vang lên tiếng ồn ào huyền não của đoàn người *chindonya* [\[5\]](#). Những âm thanh quái đản ding ding cứ thế vọng tới đây.



Vài phút sau, tại một góc cảnh sát của thị trấn N.

Viên cảnh sát tập sự Hachisuka còn đang lơ mơ chiến đấu với cơn buồn ngủ dưới cái nắng như thiêu đốt.

Vừa lúc đó, một người của đoàn *chindonya* đi tới, trên lưng vẫn còn mang tấm biển ghi “Cafe Lupin”. Người đó lao vào với chuông và chiếc trống vẫn còn đeo quanh bụng, vừa thở hổn hển vừa giải thích rằng anh ta đi ngang qua nhà Akimori và đã có một

án mạng kinh hoàng xảy ra. Có ba người đàn ông ở cạnh người chết và trong họ có vẻ rất tuyệt vọng. Thấy vậy nên anh ta vội tới đây và thông báo vắn tắt tin tức. Một vụ án giết người ư? Viên cảnh sát Hachisuka bàng hoàng như bị điện giật. Anh ta nhìn vào đồng hồ. Còn mười phút nữa là tới ba giờ. Trước hết cần phải báo cáo ngay với đồn cảnh sát địa phương qua điện thoại, sau đó giữ tinh thần khẩn trương, cảnh sát Hachisuka lao đến hiện trường dựa theo sự chỉ dẫn của người báo tin trong đoàn *chindonya*.

Tại hiện trường, ngoài ba người đàn ông như tin báo, còn có thêm hầu gái của gia đình Akimori và vài người hiếu kỳ khác đang tập trung. Khi nhìn thấy sự xuất hiện của viên cảnh sát Hachisuka, Yutaro này giờ vẫn đang kiểm chế đám đông tò mò, liền bước tới. Yutaro đưa cho Hachisuka một con dao găm đầy máu, đồng thời kể rằng cậu đã nhặt được nó ngay con đường dọc theo bức tường quanh nhà, cách nơi nạn nhân gục xuống khoảng năm thước về phía tây.

Cảnh sát Hachisuka nhanh chóng tiến hành lấy lời khai sơ bộ các nhân chứng.

“Vậy là sự việc đã diễn ra như thế này: anh Yoshida đã đuổi theo hai người đàn ông mặc *yukata* từ đây. Chạy đến đằng kia thì bắt gặp ông Togawa đang đi tới. Nói cách khác, hai người đã tạo ra thế gọng kìm. Hơn nữa, chỉ có duy nhất một con đường chạy qua đây nhưng lại không thể bắt được thủ phạm? Vậy thì sau đó...”

Cảnh sát Hachisuka vừa nhíu mày, căn môi dưới suy nghĩ vừa bắt đầu đi dọc theo con đường. Chẳng bao lâu sau khi ánh mắt

Hachisuka bắt gặp cánh cửa nhỏ phía sau ở đầu nhà phía tây, dẫn ra bức tường đá của gia đình Akimori, anh đứng ngây ra bất động. Chỉ vài giây sau, viên cảnh sát quay ra nhìn hai nhân chứng cùng với nụ cười trên môi. Tất nhiên, cả Yutaro và quản gia Togawa đều hiểu ý của cảnh sát Hachisuka và gật đầu lia lịa.

“Đúng là nơi rắc rối này rồi.” Quản gia Togawa thốt ra với khuôn mặt u ám.

“Không thể có lối thoát nào khác ngoài chỗ kia. Nói vậy, cảnh sát Hachisuka lao tới, mở cánh cửa sau và bước vào dinh thự. Không lâu sau, anh ta thò đầu ra khỏi cửa, miệng đắc thắng nói: “Chà, đây chính là chứng cứ then chốt rồi. Có dấu chân ở đây!”

Đúng lúc này, rất đông cảnh sát khác cũng đã có mặt tại hiện trường, dẫn đầu là chánh thanh tra. Cảnh sát Hachisuka tự hào báo cáo chi tiết về cuộc điều tra sơ bộ cùng với bằng chứng do Yutaro cung cấp. Sau đó, các nhân chứng tiếp tục được tiến hành thẩm vấn một lần nữa. Nạn nhân là Someko, nữ quản gia của gia đình Akimori và cũng là vợ của Togawa Yaichi. Vụ giết người có hai nhân chứng, đó là Yutaro và người đưa thư Nguyên nhân cái chết được xác định rất đơn giản và rõ ràng, đây là vụ mưu sát bằng dao, nạn nhân bị đâm một nhát dẫn tới tử vong. Xác chết của người phụ nữ sớm bị bỏ lại hiện trường. Dựa theo lời khai của cả ba người - Yutaro, người đưa thư và quản gia Togawa, chánh thanh tra đã chuyển sang điều tra dấu chân để lại do cảnh sát Hachisuka phát hiện.

Đầu tiên, cảnh sát mở cánh cổng phía sau và bước vào bên trong dinh thự. Có một tấm che dài cỡ năm gian tạo thành một

hành lang dẫn thẳng vào trong bếp. Bên trái là mặt trong bức tường đá bao quanh nhà. Bên phải, đứng từ đây nhìn qua bụi cây trồng ở sân trước rộng rãi, người ta có thể thấy được khu nhà chín Do nóng vào ban ngày nên mặt đất được vẩy nước đều và chứa đầy hơi ẩm. Ngay giữa cửa sau và nhà bếp, có nhiều dấu giày và dép zori <sup>[6]</sup> chồng chéo lên nhau, có lẽ của gia nhân trong nhà hoặc những người giao hàng tận nơi. Dấu chân do cảnh sát Hachisuka phát hiện rõ phải ngay sau cánh cổng này, nằm rải rác trên mặt đất dẫn từ bụi cây ở vườn trước đến nhà chính. Đó là dấu vết của đôi guốc mộc làm vườn. Có rất nhiều dấu chân để lại.

Theo điều tra, dấu guốc mộc khả nghi hầu như đều để lại bốn đường trên mặt đất. Nói cách khác, điều đó có nghĩa đã có hai người đi đi lại lại trên đoạn đường này bằng guốc làm vườn. Như vậy sẽ có trường hợp "từ bên ngoài đột nhập vào trong sau đó trở ra ngoài" hoặc "từ bên trong chạy ra ngoài rồi quay trở lại"? Tuy nhiên nghi vấn này hoàn toàn có thể làm sáng tỏ bởi những dấu vết đặc do đôi guốc mộc tạo ra có thể phân rõ ràng trước sau. Và ngay chỗ cởi giày tại hiên nhà chính, cảnh sát đã tìm thấy hai đôi guốc làm vườn hoàn toàn trùng khớp với những dấu chân để lại trên mặt đất.

Gia đình Akimori bị xếp vào diện tình nghi.

Phát hiện này khiến các cảnh sát trở nên háng hái hơn hẳn. Sau khi phân công Hachisuka ở lại canh chừng dấu chân, ngài chánh thanh tra liền cùng đội điều tra di chuyển tới khu nhà chính. Với sự có mặt của ba người - Yutaro, người đưa thư và quản gia Togawa, cuộc điều tra gia đình Akimori bắt đầu được tiến hành.

Vị chủ nhân già của ngôi nhà, ông Akimori Tatsuzo nói rằng ông không thể trả lời các câu hỏi điều tra của cảnh sát bởi tình trạng ốm yếu và không thể đi lại. Sau khi đã xác minh với quản gia và người hầu trong nhà về căn bệnh của ông Akimori, chánh thanh tra đã cho triệu tập hai người con trai của gia đình này. Tuy nhiên, ngay khoảnh khắc hai người đàn ông đó bước ra, cả Yutaro và người đưa thư đều tái mặt.

Hai cậu con trai từ vóc dáng đến ngoại hình giống nhau như hai giọt nước. Cả hai đều mặc bộ *yukata* màu trắng với họa tiết chữ thập đan chéo và cùng đeo thắt lưng lụa thổ cẩm màu đen. Hai người lần lượt tên là Hiroshi và Minoru, năm nay đều hai mươi tám tuổi. Rõ ràng đây là một cặp song sinh.

Trong khoảnh khắc, có một sự im lặng kỳ lạ bao trùm lên mọi người. Nhưng sau đó, người đưa thư già dường như không kìm nén nổi nữa mà hét lên với tông giọng run run

“Đ..ây, chính là hai người này, chắc chắn không thể nhầm được”

Lúc này, chánh thanh tra bắt đầu truy vấn gắt gao hai người tình nghi. Tuy nhiên, cặp song sinh của gia đình Akimori khai rằng cả hai người vừa chớp mắt dưới giàn hoa tử đằng ở sân sau và không hề hay biết chuyện gì đang xảy ra. Hai chàng trai đều kịch liệt phản đối tội danh bị tình nghi. Họ thậm chí còn khẳng định bản thân chưa từng bước ra sân trước.

Cảnh sát triệu tập thêm hai người giúp việc tới. Tuy nhiên, người lớn tuổi hơn tên Natsu vì phải trông nom bệnh tình ông chủ suốt nên hầu như chỉ ở gian sau, hoàn toàn không biết gì về

chuyện xảy ra ở nhà chính. Người giúp việc trẻ hơn tên Kimi thì khai rằng đúng là hai vị thiếu gia đã chợp mắt nghỉ trưa dưới giàn hoa tử đằng. Cô cũng thừa nhận rằng mình cũng chợp mắt khoảng một tiếng sau đó. Thêm nữa, có một lúc trước khi sự việc xảy ra, cô gái nhận được một cú điện thoại không rõ gọi từ đâu. Người trong điện thoại hỏi thăm về bà Someko có nhà hay đã ra ngoài. Và trong cơn mơ màng cô vội vàng xin lỗi vì vừa lơ ngơ quên vài phút nên không rõ.

Ngay cả khi đã có lời khai xác thực của người giúp việc thì chứng cứ ngoại phạm của cặp song sinh vẫn chưa chắc chắn. Khả nghi hơn là mỗi khi cuộc thẩm vấn chạm vào vấn đề của nạn nhân, bà Someko Togawa, thái độ của cặp song sinh rất kỳ lạ. Không biết vì lý gì mà ánh mắt của họ đảo qua đảo lại rất bất thường và miệng thì như đang lẩm bẩm điều gì đó. Việc này rõ ràng khiến cảnh sát không thể không hoài nghi. Chánh thanh tra liền vội vã cử một trong những cấp dưới đến bộ phận pháp y của Sở Cảnh sát Thủ đô. Kết luận cuối cùng sẽ được đưa ra dựa trên kết quả đối chiếu dấu vân tay còn lại trên chuôi con dao hung khí với dấu vân tay của cặp song sinh.



Trong khi đó, đối với cảnh sát tập sự Hachisuka - người được giao nhiệm vụ trông chừng những dấu chân tình nghi, đây là vụ giết người đầu tiên anh được tham gia giải quyết kể từ khi vào này. Hachisuka nghĩ rằng mình là người đã tìm ra được manh mối quan trọng nhất của vụ án nên tâm tâm cảm thấy khá mãn nguyện. Công việc bỗng trở nên đầy thú vị trong mắt Hachisuka, vừa bắt chéo tay sau lưng, anh hết vòng qua bên này rồi lại trở qua bên kia xem xét dấu chân.

Nghiên cứu kiểu này một lúc, Hachisuka thấy công việc canh chừng dấu chân này cũng khá thú vị. Ví dụ như, khi Hachisuka tiến lại gần cánh cửa sau dẫn đến khu nhà bếp và cúi xuống xem xét, đúng lúc đang mải nghĩ, anh phát hiện ra một mẫu quảng cáo màu hồng bị đôi guốc làm vườn giẫm lên. Hay như, khi Hachisuka tìm thấy phần còn lại của mẫu quảng cáo trên, chính là tờ rơi bị rách ra khi bị đôi dép làm vườn giẫm đạp lên, nhưng nó lại nằm ở phía đối diện với cánh cổng. Điều này là minh chứng chắc chắn

rằng chủ nhân của đôi guốc hắc đã bước ra từ bụi cây trong vườn và giẫm lên nó khi đi qua cánh cổng này. Hừm, đây là quảng cáo của một quán cà phê. Lupin... Lupin? Hachisuka bắn khoăn hình như anh đã nghe cái tên này ở đâu rồi thì phải.

Bỗng Hachisuka đột ngột đứng phắt dậy, anh ta đã nhận ra điều gì đó. Hachisuka đứng yên một lúc, vầng trán để lộ ra sự bối rối tột độ. Đến khi nhìn thấy cô giúp việc Kimi vừa được thẩm vấn xong và đang đi vào bếp, Hachisuka vừa gọi vừa tiến lại.

“Cô ơi, cho tôi hỏi báo và tờ rơi gửi tới nhà này thế nào vậy?”

“Anh nói đến báo sao?” Cô giúp việc vừa đứng dậy vừa chùi tay vào tạp dề. “Báo thì được giao đến nhà bếp bằng cách mở cổng nhỏ. Những bưu kiện khác cũng vậy. Nhưng tờ rơi quảng cáo hay những thứ đại loại vậy thì chúng tôi chỉ mở hé cổng nhỏ ra một chút rồi ném vào trong

“Ra là vậy. Cảm ơn cô” Cảnh sát Hachisuka gật đầu lia lịa.

Thế nhưng sắc mặt Hachisuka ngày càng tái nhợt thiếu sức sống, trên trán còn lộ ra vẻ bối rối dữ dội hơn ban nãy. Vừa cắn chặt môi dưới, đầu ngón tay run run day day huyết thái dương, Hachisuka đứng bất động như một pho tượng.

Thật kỳ lạ? Vậy chỗ này là nơi tờ rơi được ném vào. Sau đó, hung thủ trên đường tẩu thoát sau khi giết người đã giẫm lên tờ quảng cáo được ném vào trong này. Có đúng như vậy không nhỉ? Liệu mọi chuyện có diễn ra như vậy không? Không không, có vẻ không hợp lý lắm. Cảnh sát Hachisuka bắt đầu nghiền ngẫm vấn đề lại một lần nữa.

Về phía nhóm của chánh thanh tra, lúc này vừa kết thúc buổi

thăm vấn với tinh thần phấn chấn, đang áp giải cặp song sinh Hiroshi và Minoru bước ra ngoài. Cảnh sát Hachisuka bắt đầu cảm thấy lo lắng. Sau đó, bằng giọng điệu bối rối, anh hỏi ngài chánh thanh tra.

“Xin ngài hãy chờ một chút. Tôi phát hiện vài điểm đáng ngờ, muốn hỏi ngài ạ”

“Có chuyện gì thế?” Chánh thanh tra cúi người về phía trước. “Điểm đáng ngờ sao? Cậu đừng đùa nữa đi. Mọi chuyện đã rõ ràng rồi. Tôi đã nhận được cuộc gọi từ bộ phận pháp y. Dấu vân tay có trên hung khí hoàn toàn trùng khớp với dấu vân tay của Akimori Hiroshi!”

Viên cảnh sát Hachisuka buông thõng hai tay.

Cuối cùng, cả đội điều tra rút lui. Cặp song sinh của gia đình Akimori bị đưa tới đồn cảnh sát với tội danh gần như chắc chắn là hung thủ giết người. Vụ án bắt đầu có dấu hiệu lắng xuống.

Vậy nhưng, Hachisuka vẫn cảm thấy trong lòng như lửa đốt. Đến ca tối, Hachisuka đã hết giờ làm nhiệm vụ, anh đi tới nhà Akimori khi trong đầu vẫn tiếp tục tìm cách giải quyết những thắc mắc chưa được lý giải trước đó. Đến nơi, nhờ sự giúp đỡ của cô gái giúp việc anh đã nói chuyện trước đó, Hachisuka liền vòng ra chỗ cánh cửa bếp nhỏ. Anh cúi xuống xem xét tờ rơi quảng cáo bị đôi guốc làm vườn giẫm lên và ngẫm nghĩ lại một lần nữa.

Tờ rơi quảng cáo của Cafe Lupin. Đây chắc hẳn là từ nhóm *chindonya* đó ném vào. Vậy thì, tờ rơi này liệu có phải được ném vào trước đó? Hay là hai tên hung thủ đã đi qua đây trước? Tuy nhiên câu trả lời chỉ có thể là tờ rơi đã được ném vào trước, sau đó

hai tên hung thủ đã chạy ra ngoài từ đây và vô tình giẫm lên nó bằng guốc làm vườn. Phải rồi, không còn nghi ngờ gì nữa. Vậy thì nhóm *chindonya* đã đi qua cánh cổng này trước khi thủ phạm trốn ra ngoài. Hay nói cách khác, chính là thời điểm trước khi thảm kịch bị phát hiện. Sự việc có thể đã diễn ra như vậy? Chắc là vậy chứ nhỉ? Nhưng không! Nhóm *chindonya* đáng lẽ phải đi ngang qua đó sau khi các nhân chứng chạy đến mới đúng. Lập luận này đang có nhiều điểm vô lý.

Viên cảnh sát Hachisuka bực bội đứng dậy.

Phải rồi, dù sao cũng nên đến thử chỗ *chindonya* một lần để hỏi xem nhóm này có tình cờ đi ngang qua đây trước khi vụ án xảy ra hay không. Dù điều này đáng lẽ ra là không thể, nhưng để chắc chắn cứ phải đi kiểm tra xem thế nào.

Nghĩ rồi làm, Hachisuka rời khỏi dinh thự Akimori và tản bộ về phía đông dọc theo bức tường đá. Nếu mọi chuyện diễn ra đúng như Hachisuka nghĩ, đó là nhóm *chindonya* đã ném tờ rơi vào nhà sau khi vụ án đã được phát hiện, thì dấu chân thủ phạm... Đúng, đó là một cái bẫy đáng sợ, một mảnh khóc vô cùng khủng khiếp.

Viên cảnh sát Hachisuka tiếp tục suy nghĩ trong lúc bước đi. Thế rồi, anh đột ngột nhận ra ở đây còn một vấn đề khó hiểu khác. Ngay khi anh trở lại hiện trường vụ án trước cổng chính nhà Akimori, Hachisuka bỗng đứng khựng lại. Trong khi vẫn nhìn chăm chăm về phía trước, anh bắt đầu lặp đi lặp lại động tác nghiêng đầu. Tiếp sau đó, anh tắc lười một cách khó chịu và sai những bước dài với dáng đi không chút do dự. Khi đến trước trước căn hộ của Yutaro, Hachisuka phi như bay đến quây lể tân.

“Gọi giúp tới Yoshida Yutaro.” Hachisuka đồng dục.

Tinh thần của Yutaro dường như đã bị vắt kiệt sau khi chứng kiến cuộc thẩm vấn nên lúc này cậu đang ngủ gật trong phòng. Nghe tiếng gọi, Yutaro giật nảy mình bật dậy và lao vội xuống cầu thang. Khi nhìn thấy gương mặt viên cảnh sát Hachisuka, Yutaro liền hỏi:

“Lại có chuyện gì nữa sao ạ?”

“Không, không có gì nữa nhưng tôi có vài điều muốn hỏi cậu. Vẫn là vấn đề về vụ án mạng thôi” Nói xong, Hachisuka liền bước đi.

“Anh muốn hỏi gì vậy?” Yutaro vừa hỏi, vừa vội vàng đi theo cảnh sát Hachisuka. Nhưng viên cảnh sát không hề nói thêm lời nào mà chỉ tiếp tục bước đi. Khi đến trước cổng chính dinh thự nhà Akimori, Hachisuka dừng lại ở đầu vỉa hè, đột nhiên quay lại.

“Chỗ chúng ta đang đứng bây giờ là hiện trường nơi phát hiện ra nạn nhân ngã xuống phải không?”

Yutaro có phần sửng sốt trước câu hỏi rõ ràng là không có gì lạ lùng của viên cảnh sát. Sau đó, cậu gật đầu trong khi hơi run rẩy. Cảnh sát Hachisuka lần này vừa nhìn chăm chăm vào Yutaro với ánh mắt thăm dò, vừa hỏi:

“Tôi tin rằng cậu là một nhân chứng trung thực. Nhưng cậu chắc chắn là vào thời điểm đó là cậu đang đứng cạnh hòm thư ngay trước căn hộ và nhìn thấy nạn nhân đã nằm ở đây chứ?”

“Đúng vậy” Yutaro vội khẳng định. “Nếu nghĩ tôi nói dối, anh có thể hỏi lại người đưa thư.”

“Tôi hiểu rồi. Vậy nếu chúng ta nhìn từ đây sang phía bên kia đường, liệu có thể thấy hòm thư trước căn hộ của cậu ở mép vỉa hè không? Cậu đã nhìn ra chưa? Liệu có thể nhìn thấy hòm thư không?”

Yutaro đột nhiên tái mặt. Kỳ quái thay, Yutaro thậm chí còn không thể nhìn thấy bóng của hòm thư tại chính nơi cậu ta đang đứng! Ngoài trừ ngọn đèn đường chỉ cách hòm thư vài mét, thứ đang tỏa ra ánh sáng mờ nhạt trong sắc trời mơ hồ của hoàng hôn, tất cả, kể cả cái bóng của hòm thư cũng không thể nhìn thấy. Tựa như mọi vật đều bị nuốt chửng đằng sau khúc cong lớn của bức tường đá cao kia.

Viên cảnh sát Hachisuka đặt tay lên vai Yutaro và nói với giọng run run.

“Cậu này, tôi không hiểu chuyện quỷ quái gì đang xảy ra ở đây nữa?”



Đó là lý do tại sao Yutaro hoàn toàn kiệt sức và dành cả đêm để thao thức suy nghĩ về chuyện này. Nhưng cảnh sát Hachisuka ngay hôm sau đã tới đánh thức cậu từ lúc sáng sớm. Yutaro ủ rũ thay quần áo và rời khỏi phòng trong tâm trạng rất mệt mỏi.

“Tôi muốn nhờ cậu hỗ trợ tôi một chút” Viên cảnh sát tập sự đột nhiên nói với giọng thân thiện trong khi bước xuống cầu thang. “Đêm qua tôi trần trọc mãi không ngủ được, thế nên đã thức trắng đêm để đi loanh quanh tìm kiếm nhóm *chindonya* ưa nhậu nhẹt. Kết quả là tôi đã có một phát hiện tuyệt vời, dù sao cũng mong cậu giữ bí mật những điều tôi sắp kể đây. Nói tóm lại, điều tra cho thấy hai tên hung thủ đã giẫm lên tờ rơi quảng cáo của nhóm *chindonya* bằng đôi guốc mộc làm vườn sau khi gây án. Nhưng mà Yutaro ạ, những dấu vết mà đôi guốc làm vườn gây ra không phải do hai thủ phạm thực sự để lại sau khi gây án, mà chúng là một mảnh khảm xảo quyệt được cố tình sắp đặt nhằm gài bẫy cặp song sinh. Tôi vẫn chưa biết hung thủ đã giết người là ai, nhưng có thể chắc chắn rằng cặp song sinh nhà Akimori không phải là thủ phạm thực sự!”

Thế rồi sau khi bước ra khỏi căn hộ, cảnh sát Hachisuka đột nhiên trở nên u uất, để mặc một Yutaro đang ngạc nhiên tột độ.

“Tuy nhiên, ở đồn cảnh sát, ý kiến của tôi không được mọi người để tâm lắm. Vụ án này có nhân chứng, có bằng chứng buộc tội. Tệ hơn nữa là theo kết quả của cuộc thẩm vấn sau đó, người ta còn phát hiện ra mối quan hệ mập mờ giữa cặp song sinh và người quản gia bị sát hại. Điều này khiến tôi có chút ngạc nhiên. Cho dù người phụ nữ bị sát hại có làm điều này vì tiền hay chủ động bị

ràng buộc bởi ham muốn của bản thân thì một mối quan hệ bất chính đã cơ bản tạo ra động cơ phạm tội vô cùng mạnh mẽ rồi. Kia rồi, chúng ta đến đó đi, việc tôi nhờ sẽ nhanh thôi vì tôi cũng không muốn nán lại quá lâu những nơi như thế này.

Cả hai đi đến trước cổng dinh thự Akimori, viên cảnh sát Hachisuka liền lấy từ trong túi ra một chiếc thước dây lớn. Với sự giúp sức của Yutaro, Hachisuka bắt đầu thực hiện những đo đạc chính xác nhất về sự biến đổi kỳ lạ của bức tường đá đêm hôm trước. Nhưng dù có cố gắng thế nào, cả hai đều không thể nhìn thấy được vị trí nạn nhân ngã xuống từ hòm thư nhà Yutaro. Tất cả đều khuất dạng đằng sau bức tường đá uốn cong nhẹ nhàng. Tương tự như vậy, từ nơi nạn nhân gục ngã, cũng không thể nhìn thấy hòm thư nhà Yutaro. Cảnh sát Hachisuka vừa ném chiếc thước dây xuống vừa nói.

“Cậu Yoshida, tôi hỏi cậu một lần nữa. Vì đây sẽ là lần cuối cùng tôi đặt câu hỏi này với cậu nên mong cậu có thể thành thật trả lời giúp tôi. Này! Cậu có chắc là bản thân và người đưa thư đã đứng ngay cạnh hòm thư này và nhìn thấy hiện trường vụ án hay không?”

Yutaro cảm thấy mất bình tĩnh với câu hỏi dai dẳng này của viên cảnh sát Hachisuka, cậu cố nén cơn giận và trả lời y như tối qua đã nói.

"Humm, đúng là vậy nhỉ. Nhưng tôi không thể ngừng hoài nghi về câu chuyện của cậu được." Hachisuka vừa nói vừa cất thước dây đi. “Trong trường hợp đó, trừ khi bức tường đá này phải lùi ra phía đường ít nhất ba thước nữa thì cậu mới có thể nhìn thấy hiện

trường. Nhưng tường đá làm gì có chân mà di chuyển chứ. Chà, dù sao thì cũng cảm ơn cậu rất nhiều. Hachisuka cúi đầu cảm ơn Yutaro. “Nhưng cuối cùng tôi muốn nhắc lại cậu, mong cậu hãy ghi nhớ trách nhiệm pháp lý của một nhân chứng khi cung cấp sai sự thật. Nói xong, cảnh sát Hachisuka rời đi với tâm trạng cáu kỉnh, bực bội.

“Rắc rối rồi đây” Yutaro vừa nói vừa trút ra một tiếng thở dài. “Có khi nào mình đã nhầm lẫn không? Không, chắc chắn là không thể nhầm được. Nhưng mọi chuyện đều rất kỳ lạ. Hơn nữa viên cảnh sát Hachisuka nói rằng cặp song sinh của gia đình Akimori không phải là thủ phạm. Vậy thì ai mới là thủ phạm? Ai thủ phạm chính và ai là đồng phạm? Liệu có phải là do một cặp song sinh khác hay không? Hoặc là...

Yutaro đã hết sạch hứng thú với mấy điều bí ẩn, mọi thứ bây giờ đang bắt đầu trở nên đáng sợ. Cũng chính lúc này, những lời nói của viên cảnh sát Hachisuka khiến Yutaro cảm thấy chột dạ.

Trách nhiệm pháp lý của nhân chứng sao? Đúng là tai bay vạ gió mà. Yutaro tiếp tục lo lắng trong đầu khổ. Nhưng dù có nghĩ nhiều cách nào cũng không tìm ra được hướng giải quyết. Mãi mà Yutaro vẫn thấy vấn đề cứ giậm chân tại chỗ, chẳng có tiến triển gì. Rồi cậu nghĩ ra, cách tốt nhất bây giờ chính là tìm kiếm một người mà Yutaro có thể tin tưởng và giúp đỡ bản thân cậu.

“À, chính là Aoyama Kyosuke!”

Yutaro chợt nhớ đến người đàn ông kỳ lạ gần đây đã đến giảng bài tại ngôi trường mà cậu theo học.

“Đúng là người đó rồi. Nghe đâu trước kia thầy đã tham gia

vào giải quyết vài vụ án hình sự. Nếu trình bày tình hình hiện tại, chưa biết chừng có thể xin được ý kiến của thầy ấy”

Vì thế mà ngay sau khi xin tan học, Yutaro vội vã đến gặp Aoyama Kyosuke.

“Vụ án đó chẳng phải đã được giải quyết rồi sao?” Kyosuke hỏi lại sau khi lạnh lùng mời Yutaro ngồi xuống ghế.

Ngay sau đó, Yutaro đã thành thật kể hết những gì cậu đã chứng kiến và nghe ngóng được. Đó là về giả thuyết xác định thủ phạm phát hiện mới của cảnh sát Hachisuka, về sự kiện kỳ lạ trước bức tường đá. Yutaro cũng giải bày chi tiết tình hình khổ sở của mình với tư cách là một nhân chứng. Aoyama Kyosuke dần nhập tâm vào lời kể, thi thoảng đặt ra một vài câu hỏi trong suốt buổi trò chuyện. Kyosuke nhắm mắt lại và suy nghĩ một hồi, cuối cùng anh ta đứng dậy.

“Tôi hiểu rồi. Cậu cứ yên tâm đi. Đúng như cảnh sát Hachisuka đã nhận định, thủ phạm không phải là cặp song sinh nhà Akimori. Những kẻ nào mới là thủ phạm? Điều đó hãy chờ đến tối mai, kết quả sẽ được hé lộ”



Chẳng cần phải nói cũng biết, ngày hôm sau đối với Yutaro dài tới cỡ nào. Nhìn vào chuyển động của những chiếc kim đồng hồ khiến Yutaro khó chịu không thể ngồi yên. Cuối cùng, ngay khi mặt trời lặn và kết thúc bữa tối, cậu ta vội vã phi như bay ra ngoài.

Aoyama Kyosuke đang ngồi trên một chiếc ghế thoải mái, sốt ruột chờ đợi Yutaro.

“Hôm nay tôi đã gặp người đàn ông mà cậu gọi là cảnh sát Hachisuka. Anh ta có lẽ cũng sẽ đến kịp lúc thôi. Kyosuke nói.

“Tôi dám cá rằng, sau vụ việc lần này anh ấy sẽ được tăng lương”

“Vậy, thầy đã tìm ra thủ phạm thực sự là ai chưa?”

“Tất nhiên. Ngay khi nghe cậu kể về vụ án tối hôm qua, tôi đã gần như biết hết chân tướng sự việc rồi. Không có gì quá ngạc nhiên cả. Anh bạn ạ, mọi chuyện chẳng phải đều rất đơn giản hay sao? Tóm lại là, trên con đường thẳng duy nhất đó, cả cậu và

người đưa thư đều đuổi theo tên hai tên tội phạm từ phía này. Lúc tới nơi thì chỉ có ông quản gia ở đằng kia mà không tìm thấy thủ phạm. Vì vậy, mọi người nhìn vào cửa sau của gia đình Akimori vì đó là con đường tẩu thoát duy nhất. Sau đó phát hiện dấu chân thủ phạm. Thế nhưng, dấu chân đó lại được tạo ra sau khi tội ác đã được thực hiện. Nếu vậy thì điều gì đã thực sự xảy ra?"

"Có nghĩa là thủ phạm đã không đi vào lối cửa sau tại thời điểm đó.

"Đúng rồi. Và ở phía ngoài bây giờ có ba người đàn ông... Cậu hiểu điều này chứ?"

"Hiểu... Em không hiểu lắm..."

"Thật thất lễ nhưng thủ phạm đã rõ mười mươi như vậy rồi mà cậu chưa hiểu sao? Nói cách khác, thủ phạm nằm trong số ba người các cậu!"

"Thầy đang đùa đấy à!" Yutaro đột nhiên cao giọng. Nhưng Kyosuke vẫn tiếp tục nói tới.

"Hung thủ chỉ có thể là một trong ba người. Từ lúc nhóm *chindonya* ném tờ rơi vào cửa sau và đi ngang qua cho đến khi cảnh sát Hachisuka chạy đến và tìm thấy dấu chân, có người nào đã đi vào biệt thự qua cửa sau hay không? Kẻ đó, chính là thủ phạm"

"Vậy chẳng lẽ quản gia Togawa chính là thủ phạm ư?"

"Chính xác. Nhân tiện, Togawa đã ở trong dinh thự bao lâu?"

"Có thể là khoảng năm phút. Lúc ấy, quản gia đã đặt túi xuống và nói với em rằng ông ấy có việc gấp."

“Chính là cái túi đó. Hôm nay, tôi đã kiểm tra nó cùng với cảnh sát Hachisuka. Bên trong là một bộ *yukata* màu trắng và một chiếc thắt lưng màu đen! Ngắn gọn lại có thể nói như sau: Togawa gọi điện cho vợ và đâm chết cô ta bằng con dao có dấu vân tay của cặp song sinh, ở tầm nhìn của cậu thì không thấy được sự việc. Sau đó ông ta thay bộ *yukata* mặc trên người cho vào túi xách. Trước tiên, ông quần gia vờ đi từ ngoài vào trong dinh thự, sau đó vội vàng giở quỹ kế sắp đặt dấu vết từ đôi guốc mộc làm vườn. Cuối cùng chủ ý đánh thức cô giúp việc. Nhìn chung cũng không có gì khó đoán. Từ mối quan hệ bất chính giữa cặp song sinh nhà Akimori và người phụ nữ bị sát hại, thay vì cảnh sát khiên cưỡng gán động cơ giết người vì dục vọng lên cặp song sinh, tôi lại thấy việc gây án xuất phát từ chồng người phụ nữ, ông Togawa Yaichi, còn tự nhiên hơn.

“Vậy còn người đồng phạm kia thì sao?”

“Đồng phạm? Thậm chí còn chẳng có người đồng phạm nào ngay từ đầu”

“Xin hãy chờ một chút. Thầy không tin vào thị lực của em sao? Em tận mắt nhìn thấy rõ ràng có hai tên tội phạm mà”

“Chà, chà. Cậu tức giận cũng là lẽ đương nhiên thôi. Kẻ đồng lõa mà cậu nhắc tới có một mối quan hệ mật thiết với điều kỳ lạ của bức tường đá. Và tên tội phạm đã khám phá ra điều bí ẩn đó. Hẳn ta đã sử dụng nó để cố tình lợi dụng cậu như một nhân chứng. Hơn nữa, hẳn biết chắc sẽ có người đưa thư đi qua khu vực đó vào thời điểm nhất định trong ngày, nên hung thủ đã lên kế hoạch cho một tội ác xảo quyệt. Ôi, có chuyện gì với cậu vậy? Cậu đau đầu

sao? Phải nói với cậu thêm điều này nữa, chắc chắn có điều gì đó không thể giải thích được về bí ẩn của bức tường đá. Tôi đã có một ý tưởng sơ bộ rồi nhưng cậu sẽ không tin nếu chỉ nghe giải thích. Vậy nên, cậu chịu khó đợi thêm hai, ba hôm nữa. Dù sao bây giờ tôi cũng phải đến đồn cảnh sát một chuyến đã.

Và thế là ba ngày sau, Aoyama Kyosuke đã chữa khỏi cơn đau đầu của Yutaro.

Hôm đó, trời cũng nắng nóng y như ngày thảm kịch xảy ra. Kyosuke, Yutaro và cảnh sát Hachisuka đang đi bộ trên con đường cạnh dinh thự nhà Akimori. Cả ba hoàn toàn bị đánh gục bởi cái nóng như thiêu đốt lúc hai rưỡi chiều. Nhưng cuối cùng khi mọi người đã đi đến khúc cua, Kyosuke lên tiếng.

“Bây giờ tôi sẽ bắt đầu một cuộc thử nghiệm. Và mọi chuyện có lẽ sẽ thành công thôi.

“Từ giờ chúng ta đi bộ dọc theo bức tường đá này cho tới phía trước cổng chính nơi nạn nhân đã gục ngã. Và khi chúng ta đến đó, nếu như trước mặt mọi người có thể nhìn thấy hòm thư mà lẽ ra bình thường sẽ không nhìn thấy được, vậy thì điều bí ẩn về bức tường đá này đã được giải quyết. Được rồi, phiền mọi người đi bộ một chút nào”

Yutaro và cảnh sát Hachisuka bắt đầu bước đi, cảm giác như đang bị điều gì đó thao túng.

Năm... Mười... Mười lăm...

Vẫn còn khoảng đoạn đường khoảng năm mét nữa mới đến trước cổng nhà Akimori. Nhưng rồi....

Bốn... Ba...

Và quả thực, một điều thần bí đã xuất hiện

Mặc dù vẫn còn cách nơi nạn nhân ngã xuống khoảng ba mét nhưng một hình bóng sống động bắt đầu hiện ra từ phía sau bức tường đá. Hòm thư màu đỏ nằm trước căn hộ cách khúc cong của bức tường này cả ba mươi thước giờ đã hiển hiện lên. Khi cả ba người cùng tiến lên phía trước, hình ảnh dần dần được rõ ràng hơn. Sau cùng, lại biến mất phía sau bức tường đá. Việc này phải giải thích thế nào? Khi họ tới nơi, có thêm một hòm thư khác tương tự xuất hiện, chồng lên phía trên hòm thư ban đầu. Và khi cả ba tới đứng trước cổng chính, hai hòm thư màu đỏ đứng cạnh nhau cách đó ba mươi thước. Yutaro cảm thấy hơi chóng mặt và bất giác nhắm mắt lại. Kyosuke đột nhiên kêu lên.

“Nhìn kìa, cặp song sinh người đưa thư đang đến kìa!”

Thật sự là vậy. Nếu nhìn kỹ sẽ thấy cặp song sinh người đưa thư rất kỳ lạ, mặc cùng một trang phục màu muối tiêu, mang theo những chiếc túi lớn màu đen bên người, đang từ từ rời chỗ hòm thư và tiến đến chỗ ba người. Nhưng còn quái dị hơn khi hai người đưa thư song sinh bắt đầu chồng lên nhau và biến thành một khi tiến đến gần họ. Chẳng bao lâu sau, người đưa thư cần mẫn đã đến trước mặt và nhìn chăm chăm vào ba người, tự hỏi không biết có điều gì khiến họ ngạc nhiên tới vậy.

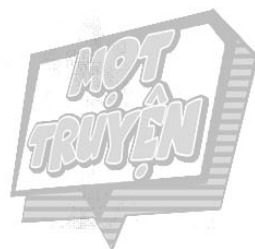
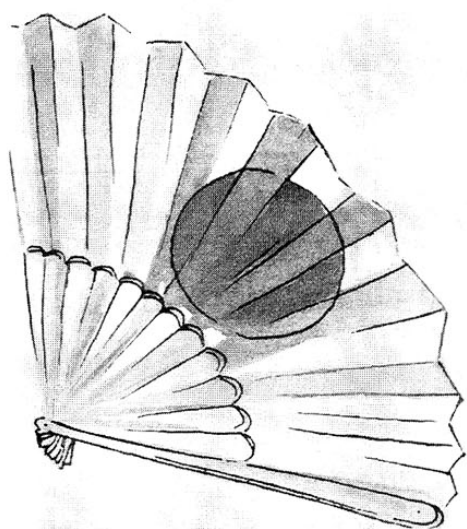
“Ôi, đó chính là điều bí ẩn!” Yutaro đột nhiên hét lên.

“Đúng vậy, chẳng phải điều gì cao siêu cả. Kyosuke nói. “Đây chính là hiện tượng khúc xạ ánh sáng trong không khí. Trường hợp mật độ không khí thay đổi cục bộ do chênh lệch nhiệt độ, các tia

sáng bị bề cong gây ra việc chúng ta có thể nhìn thấy những hình ảnh theo nhiều cách bất thường. Những hình ảnh đó được gọi là ảo ảnh. Hung thủ quả thực là một kẻ tiểu xảo. Hôm nay thời tiết đặc biệt nóng như ngày thảm kịch xảy ra. Bức tường đá lớn này quay mặt về phía nam, vốn dĩ đã bị nung nóng bởi nhiệt độ ban ngày. Cộng thêm nhiệt từ khoảng đất trống phía trước bức tường hắt lên, càng khiến không khí ở tường đá bị đốt nóng mạnh hơn. Kết hợp thêm những yếu tố khác như kích thước, độ dày bức tường,... Điều này tạo ra những thay đổi cục bộ về mật độ không khí dọc theo chiều dài tường đá. Tiếp đến, từ vị trí chúng ta đang đứng bây giờ, các tia sáng chiếu tới vùng lân cận của hòm thư, bị hiện tượng phản xạ và khúc xạ bề cong, thế là “bí ẩn bức tường đá ma quái” đã được tạo ra từ một ảo ảnh như vậy. Rồi Kyosuke hất cằm về phía người đưa thư và cười. “Mọi người thấy đấy. Người đưa thư đã rút ngắn khoảng cách và khi tiếp cận chúng ta, nhân vật song sinh liền biến mất. Và thậm chí ngay cả bác đây cũng phải nhìn thấy chúng tôi trong trạng thái “song sinh” như vừa rồi chứ. Chẳng lẽ bác không ngạc nhiên sao?”

“Nhân tiện, đã ba mươi phút trôi qua rồi, nếu nhiệt độ bức tường đá giảm xuống dù chỉ một chút, hoặc thậm chí một trong những điều kiện cần thiết biến mất, thì ảo ảnh chiếc hòm thư cũng không thể nhìn thấy được nữa. Ô, có vẻ câu chuyện này đã chữa khỏi cho cậu cơn đau đầu rồi đấy, Yutaro a.”

# Bóng ma trên phố Ginza





Những cửa hàng nằm san sát nhau tỏa sáng như cầu vồng nằm ở hai bên con phố rộng chưa đầy ba gian, tạo thành một góc rực rỡ phía sau Ginza. Dù nằm bên trong con hẻm nhỏ nhưng quán cà phê Phong Lan Xanh quy mô khá lớn, với biển hiệu được viết bằng đèn neon màu lam. Phía trước nó là tiệm thuốc lá tên Tsunekawa được bày biện tươm tất. Cửa tiệm nhìn sáng sủa, gồm hai tầng, mặt tiền chưa đến hai gian và được bài trí đẹp để đến từng góc ngách. Tiệm thuốc lá thu hút những vị khách qua lại trên con phố đó và ăn nên làm ra như cách nó gom góp âm thanh những bản nhạc *jazz* vọng đến từ hàng quán xung quanh.

Chủ tiệm thuốc lá là Tsunekawa Fusae, một quý bà đã ngoài bốn mươi. Trước tiệm treo biển hiệu trông như được viết tay bởi phụ nữ. Mọi người trong con hẻm đồn bà ấy là góa phụ của một quan chức nhà nước đã về hưu và có cô con gái sắp tốt nghiệp trường nữ sinh. Người phụ nữ có thân hình nở nang, làn da trắng, phấn son giản dị đúng với tuổi, nhưng con người bà ấy vẫn ngập tràn sức trẻ. Và chẳng biết từ khi nào, một người đàn ông khoảng

ba mươi tuổi với khuôn mặt không có gì nổi bật, đã dọn vào ở chung với bà ấy. Anh ta tỏ ra ngại ngùng giao thiệp với những người hàng xóm xung quanh.

Thế nhưng, giấc mộng bình yên đó chẳng kéo dài được bao lâu. Cửa tiệm thuốc lá làm ăn khấm khá nên phải tuyển thêm một nữ nhân viên trẻ kiêm giúp việc. Điều này đã khiến sự hòa hợp yên bình từ trước đến giờ của hai người bị đảo lộn trong tức khắc. Cô nhân viên ấy tên là Sumiko, chỉ vừa qua tuổi hai mươi. Cô có làn da rám nắng, vẻ mặt hồng hào và một cơ thể căng tràn sức sống.

Những người đầu tiên phát hiện hai vợ chồng tiệm thuốc lá cãi nhau là các cô gái phục vụ ở Phong Lan Xanh. Từ chỗ ngồi được chia làm nhiều ô trên tầng hai của Phong Lan Xanh, người ta có thể nhìn thấy mặt trước tầng hai của tiệm thuốc lá ở đối diện qua cửa sổ. Thêm nữa, con phố này cũng chẳng rộng quá ba gian nên thỉnh thoảng mọi người còn nghe được tiếng la hét của bà chủ tiệm phát ra từ đó. Nhiều khi còn nhìn thấy cả bóng người kỳ lạ phản chiếu lên lớp kính cửa sổ. Vào những lúc như thế, các cô gái của Phong Lan Xanh đứng sau dãy bàn để phục vụ khách thường len lén nhìn nhau và mơ hồ thở dài. Bầu không khí bất hòa của tiệm thuốc lá nhanh chóng bị đẩy lên đỉnh điểm ngoài dự kiến. Tại đây một việc kỳ quái, hoàn toàn không thể lý giải được đã xảy ra, cuối cùng dẫn đến kết cục cực kỳ đáng sợ. Những người đã chứng kiến thậm kịch ngay thời khắc nó xảy ra chính là các cô phục vụ làm việc tại tầng hai của Phong Lan Xanh.

Đó là một buổi tối đẹp trời nhưng bầu không khí kỳ lạ như thể sắp có điều bất thường xảy ra. CƠn gió tây se lạnh bắt đầu thổi từ

lúc xế chiều đến khoảng mười giờ thì đột nhiên ngừng bật. Thời tiết nóng ẩm và ngọt ngào đến kỳ lạ, vốn không thể xuất hiện vào một đêm mùa thu. Tại chỗ ngồi trong góc trên tầng hai, một cô phục vụ này giờ vẫn tiếp khách không ngơi tay. Khi rời khỏi đó, cô gái dùng khăn tay vừa phe phẩy quanh cổ cho mát, vừa lại gần cửa sổ và đẩy khung cửa kính mờ đang đóng kín ra. Lúc vô tình nhìn về ngôi nhà phía trước, cô liền vội vã quay mặt đi như thể đã nhìn thấy chuyện ghê gớm. Cô gái cử như thế quay trở lại dãy bàn làm việc và im lặng trao cái nhìn ẩn ý đến những người đồng nghiệp.

Đối diện với khung cửa sổ đã mở một nửa là tầng hai của tiệm thuốc lá. Bà Fusae nước da trắng ngần, mặc một bộ *kimono* đơn giản màu đen trông như được làm từ vải trơn. Ngồi phía trước bà Fusae không phải người đàn ông mà là cô nhân viên Sumiko. Bà dường như đang liên tục thuyết phục Sumiko điều gì đó nhưng cô ta chỉ một mực im lặng lắng nghe rồi tỏ thái độ khó chịu, quay mặt tránh né đối phương, chẳng hề đồng ý bất cứ điều gì. Bộ *kimono* phủ đầy hoa văn hình ký tự chữ thập màu đỏ đậm, sắc sỡ trên nền vải đen phô bày hết vẻ đẹp của Sumiko, khiến tối nay cô trông thật nổi bật. Dường tư nhận ra sự có mặt của những người trên lầu hai Phong Lan Xanh nên bà Fusae lập tức hướng khuôn mặt đầy khó chịu về phía đó, rồi vội vàng đứng dậy đóng kín cửa sổ kính. Mặc dù bản nhạc *jazz* đang phát nghe khá ồn ào nhưng tiếng đóng còn to và chói tai hơn như để chặn đứng tai mắt từ cửa sổ bên này.

Các cô gái phục vụ thở phào nhẹ nhõm và trao đổi ánh mắt

với nhau.

“Tối nay khác với mọi hôm đấy”

“Cuối cùng cũng đến lúc bà ấy nghiêm túc ra oai với con bé Sumiko rồi.”

Mọi chuyện hoàn toàn khác hẳn mọi khi. Có vẻ như bà Fusae không la hét nổi nóng mà chỉ âm thầm trách móc từng chút một. Thỉnh thoảng có vài lời to tiếng vọng tới nhưng ngay lập tức bị nhấn chìm trong tiếng ồn ào phát ra từ xung quanh. Qua mười một giờ, cô con gái đang theo học trường nữ sinh là Kimiko vâng lời mẹ ra đóng cửa tiệm và bắt đầu lạch cạch khóa cửa lại. Tiệm thuốc lá này bao giờ cũng đóng cửa khi đồng hồ điểm mười một giờ đêm. Nhưng trên cánh cửa bằng kính ngay trước quầy bán hàng, vẫn còn một ô cửa nhỏ đang mở để bán thuốc lá cho những vị khách đêm muộn. Tajiro, tên người tình trẻ tuổi của bà Fusae, không biết có chuyện gì mà tối nay anh ta còn chẳng vác mặt đến trước cửa tiệm.

“Tối nay đúng là nghiêm trọng thật đấy”

“Cuối cùng bà ấy cũng tìm ra chứng cứ về mối quan hệ giữa Tajiro và con bé Sumiko thì phải.

Mấy cô phục vụ lại len lén thăm đưa mắt với nhau. Mãi cho đến khi mọi thứ xung quanh dần yên tĩnh lại, tới độ có thể nghe thấy âm thanh vang vọng của chuyến tàu điện băng qua ngã tư phường Bốn, các cô gái mới dần quên đi câu chuyện về tiệm thuốc lá. Bây giờ, họ chỉ muốn nhanh chóng đóng cửa quán và cố gắng đuổi cổ nhóm ba người khách đã say bí tỉ từ khi trời còn chưa tối. Thế nhưng đúng lúc ấy, bi kịch đã bất ngờ xảy ra

Ban đầu, người ta nghe thấy tiếng kêu trầm thấp như đang kìm nén, chẳng biết là tiếng khóc hay rên rỉ từ phía tầng hai của tiệm thuốc lá. Từ nãy đến giờ, đèn vẫn sáng nhưng cửa sổ thì đóng kín bưng y hệt như lớp vỏ ngoài của loại ốc sazae.

Các cô gái của Phong Lan Xanh không hẹn mà nhìn nhau lần nữa. Bỗng họ nghe thấy tiếng "rầm" như thể có ai đó bị ngã, phát ra từ cùng một phía. Các cô gái mặt biến sắc, liền đứng phắt dậy thử nhìn về căn nhà đối diện qua khung cửa sổ.

Cửa sổ tầng hai của tiệm thuốc lá bấy giờ phản chiếu hình bóng to lớn của một người đang lão đảo. Bóng người tiếp tục nghiêng ngả cho đến khi đụng phải bóng đèn kêu loảng xoảng thì bên trong căn phòng lập tức biến thành một màu đen kịt. Dễ thấy cái bóng ấy sắp ngã đến nơi, loạng choạng đổ về phía cửa sổ. Hai tấm kính liền vỡ ra và rơi xuống cùng âm thanh loảng xoảng dữ dội, vừa hay làm lộ ra tấm lưng của chủ nhân chiếc bóng đó.

Đó là người phụ nữ có phần gầy trắng trẻo, mặc bộ *kimono* giản dị màu đen trông như được làm từ vải trôn. Bà ta thở từng hơi nặng nhọc, lưng tựa vào cửa kính, trên cánh tay phải đang thò ra khỏi khung cửa sổ vỡ vẫn đang cầm một vật trong như dao cạo râu dính máu. Người phụ nữ cứ thần người ra như vậy và nhìn vào bên trong căn phòng đen kịt. Cho đến khi nhận ra có người bên phía cửa sổ Phong Lan Xanh, bà quay người lại một lát với khuôn mặt tái mét, rồi lại lão đảo biến mất trong bóng tối.

Bên phía Phong Lan Xanh vang tiếng la oai oái, hoảng hốt chực như sắp khóc của các cô phục vụ. Nhóm ba vị khách từ phía sau các cô gái cũng chứng kiến cảnh tượng y hệt. Quả là đàn ông

có khác, họ không tức tốc bỏ chạy mà lao huỳnh huych xuống cầu thang và la lên:

“Không xong rồi.”

“Có án mạng”

Thông báo cho các cô gái và những vị khách đang chơi tầng dưới xong, họ chạy như bay ra phía trước. Một người trong nhóm đó phi ngay đến đồn cảnh sát còn hai người còn lại quên luôn cả cơn say rượu mà đi loanh quanh quan sát. Lúc ấy, từ phía bên trong cửa tiệm thuốc lá truyền ra tiếng động lạch cạch. Cô con gái Kimiko đang mặc trên mình bộ đồ ngủ làm từ vải pile màu hồng đào vội vã mở cửa và lao như bay ra ngoài. Ngay khi nhìn thấy đám đông nam, nữ đang loanh quanh phía trước cửa tiệm, cô gái chẳng cần biết ai với ai mà nức nở la lên:

“Sumiko bị kẻ nào đó giết mất rồi!”

Chẳng bao lâu sau cảnh sát đã có mặt.

Người bị giết đích thị là Sumiko. Trong căn phòng tối đen như mực với chiếc đèn vớ, tình trạng y như các cô gái bên Phong Lan Xanh nhìn khi nãy, Sumiko mặc bộ *kimono* hoa văn hình ký tự chữ thập đỏ đậm sặc sỡ, vật vẫy có phần lộn xộn, người ngã trong tư thế nằm ngửa. Ban đầu, khi một viên cảnh sát cầm theo đèn pin xông vào trong thì nghe thấy tiếng rên rỉ trầm thấp của Sumiko. Người này ngay lập tức lại gần đỡ Sumiko dậy nhưng cô gái vừa thở hổn hển, vừa lẩm bầm “Fu...Fusae..” rồi tắt thở.

Có vẻ như Sumiko đã bị cắt vào cổ họng. Vết thương do vật sắc nhọn gây ra khoét sâu và để lại hai nhát cắt. Hiện trường trông như một bể máu. Một con dao cạo râu kiểu Nhật dính máu

bị vút lại phía gần cửa sổ.

Khi mọi người chạy đến nơi thì đã không còn nhìn thấy đối tượng khả nghi là bà Fusae nữa. Ngay cả Tajiro cũng không có ở đó. Chỉ có mỗi cô con gái Kumiko lúc này không dám bước chân lên tầng hai, mặt mày tái mét, người run lẩy bẩy trước cửa tiệm.

Các cô gái của Phong Lan Xanh kể vắn tắt những gì vừa nãy chứng kiến cho cảnh sát trong trạng thái hoảng sợ tột độ. Nhóm ba người khách kia cũng làm chứng cho lời khai đó của họ. Dựa vào lời khai của các nhân chứng và lời nói mà nạn nhân để lại trước lúc lâm chung, cảnh sát đã phần nào hiểu được đại khái sự việc và nhanh chóng tiến hành điều tra bà Fusae.

Tên tầng hai tiệm thuốc lá, ngoài căn phòng xảy ra án mạng còn có hai phòng nữa. Một phòng hướng mặt về sau và một phòng nằm ở giữa, nhưng ở cả hai căn phòng đều không thấy bóng dáng của bà Fusae. Tầng dưới cửa tiệm thuốc lá vẫn còn hai phòng nữa, nhưng bất luận có tìm thế nào cũng không thấy. Cánh cổng phía trước tiệm đã đóng từ mười một giờ, người ta không tìm được dấu vết chạy trốn qua đó trước và sau khi cảnh sát xông vào. Vì vậy, các thanh tra lũ lượt kéo nhau vào phòng bếp, xem xét chỗ cửa sau. Nó dẫn ra con đường rộng chừng ba thước, chạy qua phía sau của ba căn nhà liền nhau và men theo đó đi ra con đường khác với đường chính. Đi hết cuối đường là ra được tới phố xá. Tuy nhiên, nhân viên của tiệm gà nướng dựng quầy hàng lưu động ở đây từ chiều đã kiên quyết phủ nhận và khai rằng trong hai, ba giờ qua chẳng có ma nào ra vào con đường này. Cảnh sát đành quay trở lại và lần này họ khám xét tiệm thuốc lá nghiêm túc hơn. Đến cả

những nơi như nhà vệ sinh hay tủ âm tường cũng bị cảnh sát kiểm tra từng nơi một, không bỏ sót chỗ nào. Cuối cùng, người ta cũng tìm thấy Fusae trong tủ âm tường của căn phòng đã xảy ra vụ giết người trên tầng hai.

Thế nhưng, sau khi viên cảnh sát mở lớp giấy dán *karakami* [\[7\]](#) của chiếc tủ âm tường ấy ra, anh ta liền thét lên:

“Này, này, không xong rồi!”

Bên trong tủ âm tường, bà Fusae đã chết. Thi thể giống như những gì mà các cô gái ở Phong Lan Xanh nhìn thấy khi nãy, trên người bà là bộ *kimono* vải trơn màu đen, cổ quấn chiếc khăn tay chẳng rõ là do bà tự siết cổ mình hay bị người khác siết. Khuôn mặt xác chết tái nhợt, đã có dấu hiệu sưng phù nhẹ nhưng chắc chắn đó là Fusae. Cô con gái Kimiko dù đã được cảnh sát giữ lại nhưng vẫn khóc òa lên khi thấy dáng vẻ khác lạ của mẹ mình.

Một người trong nhóm ba vị khách từ nãy đến giờ vẫn luôn lén lút nhìn về phía người chết sau lưng cảnh sát, bỗng cất giọng the thé.

“À, là người này đây. Hung thủ đã giết cô gái mặc bộ *kimono* sặc sỡ đằng kia bằng dao cạo râu chính là người phụ nữ này.”

Thế rồi, một người trông có vẻ thanh tra cấp cao bước tới gật đầu thật mạnh, rồi nói:

“Tóm lại là, sau khi giết cô gái tên là Sumiko thì bà Fusae bắt đầu hoảng hốt và đứng lạng người một lúc. Nhưng khi biết bị mấy người nhìn từ cửa sổ của Phong Lan Xanh thì bà Fusae đột nhiên hoàn hồn trở lại. Lúc này, nếu bà đi xuống tầng dưới thì quá nguy hiểm, nên tạm thời trốn vào bên trong tủ âm tường. Trong lúc ẩn

nấu, bà ta càng ngày càng cảm thấy cần rút lương tâm. Cuối cùng, không thể chịu nổi được nữa, nên đã chọn cách tự sát. Hừm, trước mắt thì chuyện có lẽ là như thế chẳng”

Nói đến đây, vị cảnh sát cúi xuống và rút ra cuốn sổ tay ghi chép, rồi quay người về hướng Kimiko đang khóc nức nở trong bộ đồ ngủ màu hồng đào.

Một lúc sau, các điều tra viên và pháp y đã tới hiện trường, bắt đầu tiến hành kiểm tra kỹ càng. Đến khi người ta khám nghiệm thi thể của bà Fusae thì một sự thật vô cùng kỳ quái và đáng sợ mới được làm sáng tỏ.

Vì bà Fusae đã giết Sumiko nên đương nhiên không thể có chuyện bà ta chết trước Sumiko được. Mặc dù vậy nhưng Sumiko vẫn còn dấu hiệu của sự sống, thân nhiệt của cô cũng chưa lạnh hẳn, trong khi các vết hoen tử thi đã xuất hiện khá khá trên thi thể của Fusae. Sau khi bình tĩnh quan sát tất cả các yếu tố như cơ thể lạnh dần đi, xác chết co cứng, tình trạng hồ máu tử thi, pháp y đưa ra kết luận chắc chắn rằng Fusae đã tử vong ít nhất một giờ trước.

“Chuyện, chuyện đó đúng là kỳ lạ thật đấy... Viên cảnh sát vừa nãy nói với vẻ bối rối. “Nếu là vậy... Không, làm sao mà có chuyện đó được. Sau khi Sumiko bị giết mới có tầm hai mươi phút trôi qua. Vậy nếu như nói thời gian tử vong của Fusae là một tiếng trước thì có nghĩa là người ra tay còn chết trước nạn nhân những bốn mươi phút à. Nghĩ kỹ lại thì cái tên “Fusae” mà Sumiko đã nói lúc lâm chung và cả bà “Fusae” vung vẩy dao cạo râu mà hầu hết các nhân chứng đã thấy đều không phải là Fusae thật sự, mà thực

chất, Fusae đã chết vào lúc đó rồi. Không thể tin được... Vậy thì đó là hồn ma của Fusae à. Đây là vụ án hồn ma giết người sao? Hồn ma xuất hiện ngay giữa con phố Ginza ngập tràn tiếng nhạc *jazz* này hẳn sẽ tạo nên vụ tai tiếng được chú ý trên các sạp báo cho mà xem.



Vụ án đang trở nên rắc rối hơn. Phía cảnh sát phải đối mặt với một chương ngại lớn và mọi chuyện hoàn toàn đi vào ngõ cụt. Đã thế, vấn đề cần giải quyết lại phân làm hai. Số người chết lúc này đã nhân lên thành hai người, một người bị hồn ma giết, còn người kia sau khi chết lại hóa thành ma lang thang giết người. Đây đúng là một câu chuyện kỳ quái.

Nhưng mọi việc không thể cử giậm chân tại chỗ như vậy mãi được. Đội cảnh sát tức tốc lấy lại tinh thần và bắt tay vào điều tra thêm lần nữa. Đầu tiên, họ tạm gác lại chuyện của người bị giết lúc sau là Sumiko mà ưu tiên điều tra về cái chết của Fusae.

“Rốt cuộc, bà Fusae đã tự sát hay là bị người khác giết?”

Với câu hỏi này, bên pháp y hoàn toàn đồng tình với giả thuyết cho rằng Fusae bị kẻ khác sát hại. Bởi vì, khác với chết vì treo cổ, người ta khó mà tự siết cổ mình bằng khăn tay đến chết. Cả điều tra viên và cảnh sát đều tán thành ý kiến đó của họ. Sau đó, cảnh sát đã trưng dụng tầng dưới của cửa tiệm làm phòng thẩm vấn để bắt đầu lấy lời khai chính thức.

Người bị gọi ra thẩm vấn đầu tiên là cô con gái Kimiko. Cô gái mới mất mẹ đang rất hoảng loạn, vừa khóc nức nở, vừa thuật lại câu chuyện.

Tối hôm đó, mẹ của Kimiko là bà Fusae đã sai cô bé trông coi cửa tiệm rồi dẫn theo Sumiko đi lên mặt trước của tầng hai. Chuyện đó xảy ra vào lúc mười giờ. Kimiko biết tâm trạng mẹ mình đang khó chịu nhưng vì vốn là chuyện thường tình nên cô bé không để tâm lắm, vẫn vừa đọc tạp chí vừa trông coi tiệm thuốc lá. Vì còn đi học nên việc phải dậy sớm vào buổi sáng khiến Kimiko nhanh chóng buồn ngủ. Đến mười một giờ, cô bé đóng cửa quán như mọi ngày, trở về căn phòng ở mặt sau tầng hai và ngủ thiếp đi. Trong lúc bước lên cầu thang tầng hai, Kimiko không hề nghe thấy tiếng nói chuyện truyền ra từ căn phòng ở mặt trước. Đối với Kimiko, thay vì nghi ngờ tình hình không ổn, cô bé chỉ có cảm giác ngán ngại như thể xấu hổ. Khi vừa mới lim dim ngủ được một chút, Kimiko bỗng nghe thấy tiếng la hét và âm thanh ai đó bị ngã phát ra từ căn phòng phía trước. Kimiko choàng tỉnh rồi trăn trở một hồi trên giường xem có chuyện gì. Nỗi bất an dâng trào nên Kimiko không thể kiềm chế nữa, bèn rời giường đi thử về căn

phòng trước. Do đèn đóm đã tắt hết nên cô bé càng lúc càng cảm thấy trống ngực đập liên hồi vì lo lắng. Kimiko bật công tắc đèn ở phòng giữa, lên mở lớp giấy *karakami* ra và thử nhìn trộm căn phòng ở mặt trước. Phát hiện ra Sumiko đang nằm ngất ngay giữa căn phòng, cô bé không hề hét lên câu nào mà cứ thế chạy một mạch xuống tầng dưới, cố gắng mở toang cánh cửa chính và báo cho mọi người biết chuyện khủng khiếp đã xảy ra. Lời khai của Kimiko đại khái là như thế.

“Khi nhìn trộm căn phòng mặt trước, cô không thấy mẹ mình đứng bên cửa sổ sao?”

Trước câu hỏi của cảnh sát, Kimiko lắc đầu.

“Không. Thời điểm đó mẹ tôi đã không còn ở đấy nữa rồi”

“Vậy lúc cô kinh ngạc chạy xuống lầu dưới, cô cũng không thấy có gì đáng ngờ dù không thấy mẹ mình đâu à?”

“Mẹ tôi thỉnh thoảng lại đi uống rượu cùng chú lúc đêm khuya nên tôi nghĩ tối nay chắc cũng như thế.”

“Chú? Cô mới nói là chú nhĩ? Người đó là ai?”

Thấy người cảnh sát thẩm vấn lập tức để ý đến cụm từ đó nên Kimiko đã khai ra chuyện của Tajiro trong lo sợ. Và rồi cô bé thấp thỏm nói thêm.

“Tối nay, chú ra ngoài trước mẹ tôi, lúc đấy tôi đang trong tiệm. Nhưng mà cửa sau vốn mở sẵn rồi nên giữa chừng có thể chú ấy đã quay lại cũng nên. Vì khi đó tôi đang ngủ nên chẳng biết gì cả.

“Cụ thể hai người họ thường đi nhậu ở nơi nào?”

“Tôi không rõ.”

Thế là viên cảnh sát phụ trách vụ án liền lệnh cho cấp dưới của anh ta đi điều tra về Tajiro, sau đó tiếp tục thẩm vấn những cô gái phục vụ của Phong Lan Xanh. Nhóm ba người khách kia cũng tiếp nhận thẩm vấn với tư cách là người làm chứng cho vụ án.

Các nhân chứng lần nữa lặp lại những chuyện đã khai ban đầu và tất nhiên họ không cung cấp được thêm manh mối mới nào. Các cô nhân viên cũng khẳng định lời khai của Kimiko đồng nhất với những gì chính họ nhìn thấy, còn chuyện liên quan đến Tajiro thì thông tin họ biết cũng chỉ ngang ngửa Kimiko mà thôi.

Sau khi phần thẩm vấn kết thúc, cảnh sát đã đoán được sơ bộ thời điểm mà Fusae bị sát hại. Tóm lại, sau khi bị các cô gái phục vụ của Phong Lan Xanh nhìn thấy thì Fusae, người ngồi đối diện Sumiko, đã vội vàng đóng cửa sổ kính lại. Bà đã bị giết trong khoảng thời gian từ đó cho đến trước mười một giờ. Vậy nếu lời khai của Kimiko chính xác, tức là Tajiro đã không có mặt ở nhà vào lúc Fusae bị giết. Tuy nhiên, trong lúc Kimiko coi cửa tiệm, có khả năng cô bé đã không để ý thấy cảnh tượng anh ta lén lút lén vào từ cửa sau và đi lên tầng hai siết cổ Fusae rồi rời đi. Cho nên dù thế nào đi nữa thì cũng phải điều tra Tajiro trước mới có thể hiểu rõ chuyện này.

Vậy mà một lúc sau, người tên Tajiro đó đã một mình lảo đảo đi về nhà mà chẳng cần cảnh sát phải vất vả tìm kiếm. Khi bị cảnh sát vắn hỏi, anh ta bối rối trả lời với vẻ mặt không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Theo đó, mười giờ cho đến thời điểm hiện tại, Tajiro đã uống

rượu liên tục mà không biết trời đất gì tại quán mì oden tên là Takohachi ở Shinbashi. Một sĩ quan cảnh sát ngay lập tức di chuyển đến Takohachi. Khi chủ tiệm Takohachi được vị cảnh sát kia dẫn đến nhìn thấy Tajiro, người này liền nói:

“Vâng, đúng thật là vị khách này đã ghé quán của chúng tôi từ lúc mười giờ cho đến mới vừa này đây. Chuyện đó cả bà nhà tôi lẫn những vị khách khác đều biết cả..”

Người cảnh sát phụ trách trở nên thất vọng rồi hất cằm ra hiệu cho người này về lại Takohachi.

Tajiro đã có bằng chứng ngoại phạm. Việc này xảy ra khiến cảnh sát trở nên thiếu kiên nhẫn. Ở mặt trước, Kimiko đang trong tiệm, còn phía cửa sau, nhân viên quán gà nướng kiên quyết khẳng định không hề có bất kỳ ai đi qua. Cửa sổ tầng hai ở mặt trước bị giám sát bởi tầng hai của Phong Lan Xanh, còn cửa sổ tầng hai ở mặt sau nằm trong phòng Kimiko thì đã bị khóa lại từ bên trong. Mà cho dù không bị khóa thì bên ngoài cửa sổ đó là chỗ phơi quần áo rộng khoảng hai thước vuông. nằm trên trần phòng bếp, xung quanh gắn dây kẽm chống trộm nghiêm ngặt. Hơn nữa, để cho chắc ăn, cảnh sát cũng thử điều tra ba căn nhà nằm cạnh nhau, cùng quay mặt về con hẻm dọc từ cửa sau tiệm thuốc lá cho đến con phố nơi có hàng gà nướng. Cửa thông từ phòng bếp ra ngoài của cả ba ngôi nhà đều hướng mặt về phía con hẻm và bị đóng ngay từ chiều. Ngoài ra, cảnh sát không phát hiện ra điều đáng ngờ nào thêm. Vậy, khi Fusae bị giết, chỉ có đúng hai người ở trong hiện trường phòng kín là Sumiko, người bị giết lúc sau và Kimiko, người đã trông cửa tiệm.

Dù có nói gì cũng không thể không nghi ngờ hai người này. Vậy nên Kimiko nhanh chóng trở thành đối tượng tình nghi số một. Mặc cho các tình tiết đã được thu hẹp lại, nhưng việc suy luận nhằm tìm ra hung thủ đã giết Fusae, cộng với vụ án mạng kỳ lạ của Sumiko cứ chồng chéo lên nhau, biến vụ án trở nên kỳ dị. Ví dụ, trước tiên hãy tạm giả định Kimiko là người đã quyết định ra tay sát hại mẹ mình là bà Fusae. Sau đó linh hồn của bà Fusae lại thoát ra khỏi xác để giết Sumiko, chuyện này đúng là kỳ lạ. Đổi lại, nếu Sumiko là người đã giết Fusae thì việc bà ấy lại xuất hồn và ra tay với Sumiko cũng lạ thường không kém. Rốt cuộc thì kết quả vẫn quay lại vụ giết người kỳ quái của Sumiko. Viên cảnh sát phụ trách cuối cùng cũng không còn cách nào khác ngoài việc phải đối diện trực tiếp với vụ án hồn ma giết người này. Mọi người bắt đầu trở nên nhạy cảm hơn và vất kiệt óc để suy nghĩ về vụ án.

Lại nói tới khi Sumiko bị giết, có hai người ở hiện trường phòng kín là Fusae, người bị sát hại trước Sumiko và Kimiko, người nói rằng mình đang ngủ trong căn phòng sau trên tầng hai. Một số cảnh sát không tin vào chuyện ma quỷ cho rằng vì các nhân chứng nhìn thấy cảnh Fusae giết Sumiko từ cửa sổ của Phong Lan Xanh chỉ là nhìn lén, nên khuôn mặt đó có đúng là của Fusae hay không thì không nói chắc được. Chỉ duy nhất việc người đó mặc bộ *kimono* trơn màu đen là trùng khớp. Vậy nếu xem xét theo hướng không phải Fusae đã xuất hồn ra để giết Sumiko mà Kimiko mới chính là người đã mặc bộ *kimono* của mẹ mình để giết Sumi rồi sau đó thay sang bộ đồ ngủ màu hồng đào thì sao?

Tiểu thuyết, ý kiến này ngay lập tức bị bác bỏ. Sau khi bóng

dáng trông giống như Fusae loạng choạng biến mất khỏi cửa sổ hiện trường vụ giết người, những người ở Phong Lan Xanh đã lao ngay ra trước tiệm và gần như chỉ mất khoảng ba phút cho đến khi họ chạm mặt Kimiko trong bộ đồ ngủ tại đó. Việc Kimiko phải cởi bộ *kimono* của mẹ mà cô đã mặc, rồi lại mặc nó lên xác của mẹ mình trong khoảng thời gian đó là chuyện hoàn toàn không thể xảy ra.

Nhưng nếu như Kimiko không mặc bộ *kimono* của mẹ, mà mặc bộ *kimono* vải trơn khác cũng đơn giản, màu đen và đứng cách xa tầm ba gian để đóng kịch lừa mọi người thì sao? Đây là tình huống khả thi nên phía cảnh sát đã tiến hành điều tra từng góc ngách trong căn nhà của tiệm thuốc lá. Nhưng bên trong ngăn kéo tủ đồ của Fusae chỉ tìm được hai, ba bộ *kimono* giống như thế. Hơn nữa, tất cả chúng đều được quấn lại kĩ càng bên trong lớp giấy gói chuyên dùng để bảo quản *kimono* hoặc được phun thuốc diệt côn trùng nên đây hoàn toàn không phải là chuyện có thể giải quyết nhanh gọn trong vòng ba, bốn phút. Mà nếu Kimiko là hung thủ thật sự đi nữa thì cái tên Fusae mà Sumiko để lại trước lúc ra đi rốt cuộc là thế nào...? Nghĩ thế nào đi nữa thì người ra tay với Sumiko cũng không thể là Kimiko được.

Đội cảnh sát đành gác lại chuyện điều tra về buổi tối hôm đó sang một bên. Qua ngày hôm sau, khắp các tờ báo đồng loạt đăng những bài viết về giả thuyết hồn ma xuất hiện. Phía cảnh sát càng quyết tâm hơn và lại bắt tay vào điều tra những chuyện y hệt hôm trước. Nói về kết quả mới được xác minh thêm, khi cảnh sát gửi con dao cạo râu dùng làm hung khí đến phòng giám định, họ

phát hiện dù tay cầm có những hoa văn tinh xảo nhưng hoàn toàn không lưu lại dấu vân tay rõ rệt nào. Mặt khác, sau khi điều tra thêm về Tajiro, cảnh sát nắm được nguyên nhân thường có chuyện cãi nhau trong nhà là vì anh ta và Sumiko qua lại với nhau.

Cứ như thế cho đến buổi chiều hôm đó, khi cảnh sát sắp sửa lặn mất phương hướng thì bỗng dưng có một thám tử nghiệp dư kỳ lạ xuất hiện và xin được gặp người cảnh sát phụ trách điều tra vụ án.

Người đó là một thanh niên trẻ tên Nishimura, hiện đang làm nhân viên pha chế ở Phong Lan Xanh. Cậu sốt ruột quay số điện thoại và gọi tới cảnh sát.

“Xin chào, đây có phải là số điện thoại của ngài thanh tra không? Tôi là nhân viên pha chế của quán Phong Lan Xanh đây, tôi đã biết thân phận thật của hồn ma kia rồi. Tôi biết danh tính của hồn ma đã sát hại Sumiko thật mà. Tối nay liệu ngài có thể đến chỗ tôi được không? Vâng, đến lúc đó tôi sẽ nói cho ngài biết. À không, tôi sẽ cho ngài thấy tận mắt hồn ma đó...”



Khi vị thanh tra dẫn theo một cảnh sát cấp dưới đến lầu hai của Phong Lan Xanh thì trời đã tối hẳn. Con phố vẫn rực rỡ và tràn ngập tiếng nhạc *jazz* như thể không còn nhớ chút gì về vụ án xảy ra vào đêm qua. Nhưng bởi những người dân trong phố có tính tò mò nên trước cửa tiệm thuốc lá lác đác bóng dáng vài người hiếu kỳ qua lại. Khách ngồi kín cả lầu trên lẫn lầu dưới quán Phong Lan Xanh do mọi người đều truyền tai nhau nghe về hồn ma xuất hiện ở tiệm thuốc lá.

Cậu nhân viên pha chế Nishimura thắt cà vạt màu tím bên ngoài áo màu trắng, niềm nở đón tiếp nhóm của ngài thanh tra rồi dẫn hai người lên tầng hai. Cậu đề xuất họ ngồi ghế gần cửa sổ trước và nhờ các cô gái mang đồ uống tới. Vị thanh tra từ đầu đến cuối vẫn luôn cau có, ông thậm chí còn chẳng mở miệng nói câu nào, chỉ chăm chăm theo dõi những hành động mập mờ của cậu nhân viên pha chế.

Từ đây có thể nhìn thấy tầng hai của tiệm thuốc lá nằm ngay

phía trước. Các thi thể đã được đưa đi giải phẫu nên ánh đèn sáng sau khung cửa sổ lắp kính mờ đó trông không khác gì lúc bình thường.

“Thật ra, chuyện là như thế này.” Cậu nhân viên pha chế mở lời.

“Tôi nghĩ rằng thay vì nghe những lời giải thích vụng về của tôi thì thà để các vị xem thực tế còn dễ hiểu hơn.”

“Rốt cuộc cậu định cho chúng tôi xem cái gì?” Thanh tra tỏ ra nghi ngờ và hỏi vặn lại.

“À vâng, đó là... hồn ma mà tôi đã phát hiện ra”

“Ý cậu là cậu biết ai là hung thủ đã sát hại Sumiko phải không?” Tức thì, vị thanh tra cố gắng cắt lời cậu ta.

“Vâng, đại khái là như thế.”

“Kẻ đó là ai? Cậu đã nhìn thấy hiện trường xảy ra vụ án à?”

“Không, không hẳn là tôi nhìn thấy... Mà là khi đó bà Fusae đã bị giết trước rồi, nên sau đó chỉ còn lại hai người thôi”

“Thế cậu định bảo Kimiko chính là người đã ra tay với Sumiko sao?” Thanh tra nói như thể giễu cợt.

“Không, ngài nhầm rồi. Cậu nhân viên pha chế lắc đầu nguây nguây. “Chẳng phải chính cảnh sát các ngài đã loại bỏ khả năng Kimiko là hung thủ rồi sao?”

“Vậy thì làm gì còn ai nữa. Thanh tra vặn lại.

“Vẫn còn đấy thưa ngài” Cậu thanh niên Nishimura vừa cười vừa nói. “Chúng ta vẫn chưa tính Sumiko mà”

“Cậu nói là Sumiko à?”

“Đúng vậy, Sumiko là người đã giết Sumiko”

“Tức là cậu bảo cô ta tự sát?”.

“Phải” Nói đến đây, Nishimura tỏ vẻ nghiêm túc hơn. “Ngay từ đầu mọi người đã hiểu lầm nghiêm trọng mất rồi. Nếu chúng ta phát hiện ra Sumiko sau khi cô ấy chết thì có lẽ đã không xảy ra cơ sự này, nhưng dù sao chính Sumiko đã tự cắt vào khí quản và chọn chết trong vật vã. Và vì các vị chỉ nhìn thấy cảnh cô ấy quằn quại trong đau đớn nên mới nhầm lẫn hiện trường vụ tự sát thành bị người khác giết. Theo tôi nghĩ, người đã giết bà Fusae chính là Sumiko. Nói tóm lại, đêm hôm qua, những lời trách mắng của bà Fusae đã biến thành cuộc cãi vã về tình cảm. Cuối cùng, Sumiko đã lỡ tay siết cổ bà Fusae tới chết. Đến khi định thần lại, Sumiko biết mình không thể nào thoát khỏi tội ác kinh khủng đã gây ra nên cô ta đã tạm giấu xác của bà Fusae bên trong tủ âm tường... Có lẽ vì lúc này đã là mười một giờ nên Sumiko cảm nhận được nguy hiểm khi Kimiko đi lên tầng hai chẳng? Sau đó, Sumiko cảm thấy đau khổ và trần trọc nên cuối cùng đã chọn cách tự kết liễu cuộc đời mình. Tóm lại, đó chính là lý do tại sao ban đầu khi tìm thấy xác của bà Fusae thì mọi chuyện trái ngược hoàn toàn so với những gì các ngài nghĩ. Việc Sumiko gọi tên bà Fusae trước lúc hấp hối không phải là cô ấy đang gọi tên kẻ giết mình mà là do cô ấy cảm thấy ăn năn hối lỗi nên mới gọi tên của người mình đã giết. Tôi nghĩ chuyện là như thế thưa ngài”

“Cậu đừng có đùa với tôi!” Thanh tra cuối cùng cũng thốt ra những lời này.

“Nếu theo lời cậu nói thì lúc ấy, người phụ nữ mặc bộ *kimono*

trơn, tay cầm dao cạo râu, bước loạng choạng bên khung kính cửa sổ mà các cô phục vụ nhìn thấy không phải Fusae mà là Sumiko sao? Không thể nào, chuyện đó chắc chắn là cậu sai rồi đấy. Nghe này! Trước tiên cậu hãy thử suy nghĩ về bộ *kimono* đi. Fusae đã mặc bộ *kimono* đơn giản đấy còn Sumiko là người mặc bộ *kimono* rực rỡ kia mà.”

“Xin hãy đợi đã.” Cậu nhân viên pha chế ngắt lời. “Tóm lại, vấn đề của chúng ta là chuyện đó đấy thưa ngài. Về chuyện hồn ma xuất hiện thì... Tôi nghĩ mọi thứ đã chuẩn bị xong cả rồi nên bây giờ các ngài hãy cùng tôi quan sát một chút về thân thể thực sự của hồn ma đó.” Cậu thông thả đứng dậy nói. “Nhưng mà các vị vẫn chưa hiểu sao? Thân phận của hồn ma đã xuất hiện ngay giữa lòng Ginza... Nếu như thử suy nghĩ kĩ hơn về tình huống khi xảy ra vụ án và vẻ ngoài của căn nhà thì tôi nghĩ ai cũng có thể đoán ra được”

Cậu nhân viên pha chế nói xong liền cười đầy ẩn ý, rồi bỏ lại nhóm thanh tra đang chết lặng mà đi xuống lầu dưới. Ngay sau đó, cậu quay lại, trên tay cầm theo chiếc đèn loại lớn, chuyên dùng cho xe đạp của hãng National và đứng bên khung cửa sổ nói với thanh tra.

“Bây giờ tôi sẽ cho hai vị thấy hồn ma nên phiền các ngài hãy đứng ở đây.”

Thanh tra tỏ ra cau có và đứng bên cửa sổ như lời cậu nhân viên pha chế nói. Cả những cô gái phục vụ lẫn khách khứa từ nãy đến giờ vẫn đang ngẩn ngại vây xung quanh bọn họ, lúc này cũng ồ ạt kéo nhau về phía cửa sổ.

“Mọi người hãy nhìn về phía cửa sổ đối diện mà xem. Cậu mở lời.

Trên cửa sổ tầng hai của tiệm thuốc lá chỉ cách có ba gian trước mặt, ánh đèn vẫn lặng lẽ sáng lên như lần trước. Đến khi có ai đó ở trong phòng, liền xuất hiện một bóng người phản chiếu lên kính cửa sổ.

Khi những người ở bên này cổ rướn người về phía trước nhìn chăm chú, tự hỏi chuyện gì sắp xảy ra, thì bóng người bên khung cửa sổ chợt chồm chìa tay ra và đèn điện lập tức phụt tắt.

“Thế này đã đúng chưa ạ? Lúc ấy, sau khi chủ nhân của chiếc bóng nghiêng qua nghiêng lại thì đừng phải bóng đèn nên mới khiến cho căn phòng tối như thế này nhỉ.

Câu nói của cậu nhân viên pha chế còn chưa dứt thì cửa sổ đối diện đã được mở ra từ bên trong, phát ra tiếng lạch cạch. Ngay tại đó, bóng lưng của một người phụ nữ mặc *kimono* đơn giản màu đen bằng vải trơn, để lộ phần gáy trắng giống y như những gì mọi người thấy tối qua, đột nhiên xuất hiện trong màn đêm. Tức thì, cậu nhân viên pha chế liền rọi ánh sáng từ chiếc đèn National vào lưng của người phụ nữ đó. Bóng người phụ nữ trung niên mặc bộ *kimono* màu đen làm bằng vải trơn bỗng đổi sang hình dáng của một cô gái trẻ, bận *kimono* in ký tự hình chữ thập đỏ đậm rực rỡ trên nền vải đen.

“Cảm ơn em nhé Kimiko. Cậu nhân viên pha chế gọi với sang cửa sổ đối diện. Cô gái bên khung cửa sổ lẳng lặng nhìn về phía này và mỉm cười với vẻ u sầu. Khuôn mặt đó chính là Kimiko.”

“Hai vị nhìn thấy cả rồi phải không. Chà, tôi đã phải nhờ

Kimiko mặc bộ *kimono* ấy để các vị có được trải nghiệm này đây” Cậu nhân viên pha chế nói vậy rồi xoay người lại, nở nụ cười tinh nghịch khi thấy gương mặt sửng sốt của viên thanh tra.

“Các ngài vẫn chưa hiểu sao? Thế thì để tôi bật mí luôn vậy. Tôi nói được chứ? Hai người hãy thử suy nghĩ một chút về chuyện này xem. Ví dụ nhé, nếu ta nhìn những chữ được viết bằng mực đỏ qua một lớp kính bình thường so với khi nhìn trực tiếp thì những chữ cái vẫn là màu đỏ phải không? Tuy nhiên, khi nhìn những chữ viết bằng mực đỏ qua một lớp kính màu đỏ thì chúng ta sẽ hoàn toàn không nhìn ra chữ nào cả. Điều này giống như khi tôi thực hiện thú vui tiêu khiển của mình, đó là lúc tráng ảnh... Thỉnh thoảng khi đang rửa ảnh dưới ánh đèn màu đỏ thì đột nhiên tờ giấy in ảnh bọc trong lớp giấy đỏ biến đâu mất, khiến tôi vô cùng bối rối. Tôi thử tìm kiếm thì lại mò thấy nó ở nơi vốn chẳng nhìn thấy gì ở đó... Đúng vậy, chuyện này cũng giống với hiện tượng đã nói ở trên. Ngược lại, thay vì sử dụng tấm kính màu đỏ đó, nếu chúng ta thử quan sát những chữ được viết bằng mực đỏ qua lớp kính màu lam thì sẽ thấy hiện tượng ngược lại với trên. Lúc này mọi người sẽ nhìn thấy rất rõ những chữ đó bị chuyển thành màu đen đấy.”

“Hừm... Thì ra là vậy” Thanh tra lên tiếng. “Tôi cảm giác mình hiểu những gì cậu nói rồi nhưng.”

“Ngài không cần phải lo đâu” Cậu nhân viên pha chế Nishimura mỉm cười rồi tiếp tục nói. “Vây lần này chúng ta hãy thay những chữ được viết bằng mực đỏ kia sang bộ *kimono* có hoa văn chữ thập rực rỡ màu đỏ, à đỏ đậm xem sao. Thế thì dưới ánh

sáng bình thường, các ngài vẫn sẽ thấy nó là hoa văn chữ thập màu đỏ đậm. Nhưng giống như ví dụ tôi đã đưa ra vừa nãy, một khi bộ *kimono* này gặp phải ánh sáng màu lam thì những hoa văn chữ thập đỏ đậm đó sẽ đổi thành hoa văn chữ thập màu đen đậm. Nếu chỉ thay đổi như thế thôi thì cũng không có vấn đề gì, nhưng nếu tấm vải có in hoa văn chữ thập đó là màu đen thì hai màu đen sẽ hòa làm một với nhau. Vậy nên hoa văn đó cũng biến mất và nhìn bộ *kimono* đó chẳng khác gì một bộ *kimono* đen làm từ vải trơn cả"

"Nhưng mà cậu khoan đã. Lúc đó đèn điện đã tắt hết rồi mà.

"Đúng là như thế thật. Nhưng cũng chính vì bóng đèn bình thường hay sáng trong căn phòng đó đã tắt nên ý kiến mà tôi đưa ra lại càng thuyết phục hơn."

"Vậy theo cậu bóng đèn màu lam phát ra vào lúc đó được bật từ khi nào?"

"Ý ngài là sao? Cái đèn đó đã được bật ngay từ đầu rồi. Nếu lúc đó mà đèn tự nhiên bật sáng thì ai cũng đã phát hiện ra rồi. Tóm lại là, ánh đèn màu lam gây ra tác động rõ ràng chính là khi ánh đèn bình thường trên tầng hai tiệm thuốc lá bị tắt. Vậy cho nên những người đã đứng ở cửa sổ này mới không nhận ra điều gì cả"

"Thế cuối cùng cái đèn màu lam ấy được bật ở đâu?"

"Ngài thật là! Chẳng phải mọi người đều biết rồi à?"

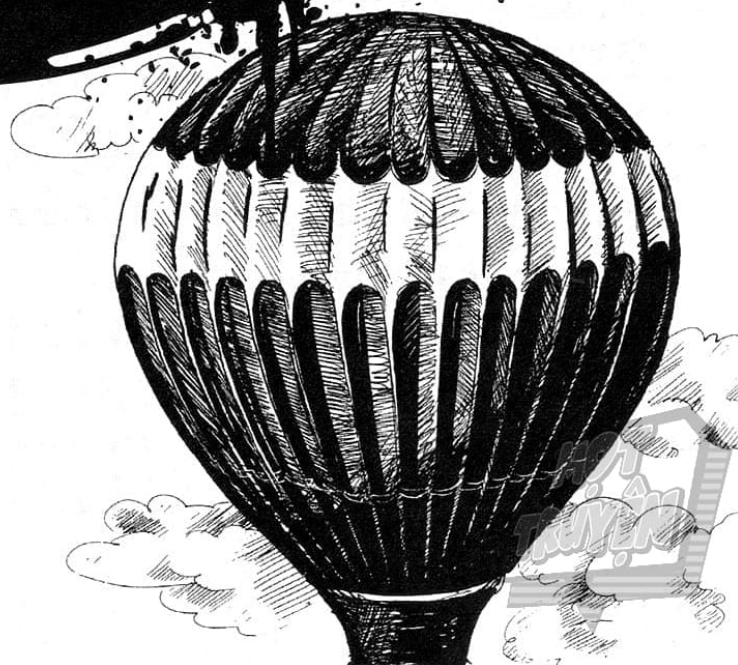
Người thanh tra lúc này mới giật mình nhận ra, ông tiến lại gần bên khung cửa sổ mà không cần nghe nốt câu nói của cậu nhân viên pha chế. Và rồi ông đặt cả tay lẫn chân lên bệ cửa sổ,

nhòai người như sắp ngã ra ngoài, ông ngẩng mặt nhìn về phía trên và lập tức la lên: “Ừm, hóa ra là như vậy!”

Trên cửa sổ là chiếc biển hiệu neon màu lam “Cà phê - Phong Lan Xanh” to tướng đang sáng rực rỡ.

“Nhưng mà, dù sao thì cậu cũng tinh ý nhận ra chuyện này quá nhỉ?” Lúc sau, ngài thanh tra vừa khao bia vừa hỏi cậu nhân viên pha chế một câu như vậy. Cậu nhân viên trẻ tuổi đột nhiên nở nụ cười ngượng ngùng. “Ấy không, chuyện cũng chẳng có gì ghê gớm đâu ạ. Là do tôi thường hay dành thời gian quan sát ba cái hiện tượng ma quỷ này nữa. Nói rồi, cậu ta hất cằm về phía những cô gái phục vụ. “Cũng do mấy cô này cả trưa lẫn tối đều mặc một bộ *kimono* giống nhau nên có lúc làm tôi nhầm hết cả lên... Mấy cô này chắc cũng được xem là một dạng bóng ma trên phố Ginza đấy.”

Người  
treo cổ ở  
trung tâm  
bách hóa



Đó là khoảng hai tháng sau khi tôi làm quen với Aoyama Kyosuke tại buổi công chiếu sớm một bộ phim của Đức.

Năm giờ ba mươi phút sáng sớm. Sau khi nhận cuộc gọi từ cơ quan, tôi cùng Kyosuke vội vã lên chiếc *taxi* phóng với tốc độ tối đa để tới trung tâm bách hóa R, nơi chúng tôi sẽ điều tra tin tức về vụ nhảy lầu tự tử vào sớm hôm đó.

Kyosuke là đàn anh hơn tôi ba tuổi. Trước kia, anh đã từng giữ chức vụ tối cao: giám đốc của một công ty điện ảnh nổi tiếng nhưng vì không thể đáp ứng được thị hiếu chung của người hâm mộ Nhật và phục vụ chủ trương thương mại hóa của công ty nên anh đã từ giã giới điện ảnh, sống cuộc đời bình lặng với tư cách một nhà nghiên cứu tự do. Ngoài việc luôn cần cù và kiên nhẫn, anh còn có sự nhạy bén sắc sảo, cộng thêm trí tưởng tượng phong phú luôn khiến tôi phải ngạc nhiên. Dù nói vậy nhưng thực tế là Kyosuke sở hữu kho kiến thức rộng rãi và chuyên sâu trong mọi lĩnh vực khoa học, có cái nhìn thấu đáo và đầu óc phi thường phân tích rạch ròi vấn đề. Ban đầu khi quen biết với Kyosuke, tôi đã có ý định lợi dụng sự uyên bác đáng kinh ngạc của anh để phục vụ mục đích công việc. Nhưng qua một thời gian, tham vọng của tôi đã dần biến thành niềm ngưỡng mộ và sự khâm phục vô biên. Về sau, tôi đã nhanh chóng rời khỏi nhà trọ ở Hongo và chuyển tới khu căn hộ anh đang ở. Hơn nữa, còn ở căn phòng ngay cạnh. Người đàn ông tên Aoyama Kyosuke này đối với tôi mà nói, anh ta có một sức hút không thể lý giải.

Mười phút nữa là đến sáu giờ, chúng tôi đã có mặt ở trung tâm bách hóa R. Hiện trường vụ tai nạn nằm tại con ngõ hướng

đông bắc, ngay sau trung tâm. Trên con đường nhựa nhuộm máu, nhân viên ở các cửa hàng gần đó, công nhân và người qua lại lúc sáng sớm đang hướng mắt nhìn lên sân thượng của tòa nhà và tranh luận với nhau ầm ĩ. Thi thể hiện đang được tạm thời bảo quản tại kho hàng hóa của bộ phận thương mại. Cơ quan chức năng cũng vừa hoàn thành công tác khám nghiệm tử thi.

Khi chúng tôi bước vào khu bách hóa, anh họ của tôi – người vừa được thăng chức chánh thanh tra, rất sẵn lòng tiếp đón. Theo lời anh, vụ án lần này không phải là một vụ tự tử mà là một vụ giết người bằng cách siết cổ. Nạn nhân là Noguchi Tatsuichi, hai mươi tám tuổi, chưa lập gia đình, hiện đang làm nhân viên thu ngân tại quầy trang sức quý của trung tâm này. Gần nơi xác chết rơi xuống, người ta tìm thấy một chiếc vòng cổ ngọc trai đắt tiền đính nhiều viên kim cương. Hơn nữa, chiếc vòng cổ này được xác định là một trong hai món đồ đã bị mất vào ngày hôm kia tại nơi nạn nhân làm việc. Thi thể cũng như sợi dây chuyền đã được cảnh sát tuần tra phát hiện vào lúc bốn giờ sáng nay. Sau cùng, anh họ tôi không quên khẳng định đầy tự hào rằng mình chính là người chịu trách nhiệm cho vụ án lần này. Sau phần giải thích, chúng tôi được cho phép đến và quan sát tình trạng xác chết, lúc bấy giờ đã phình ra như một bông anh túc.

Hộp sọ của anh ta vỡ vụn. Trên khuôn mặt cực kì méo mó là những vết máu đỏ đen đã đông lại tạo thành một tổng thể quái dị. Có thể nhìn thấy những vết hằn từ việc bị siết thô bạo ở phần cổ nạn nhân. Vùng vết thương ngoài da đã chuyển sang màu nâu có vài vết rách đang rỉ máu, thấm lên phần cổ áo ngủ dạng khăn

tắm. Lồng ngực nạn nhân lộ ra lúc khám nghiệm tử thi giúp chúng tôi quan sát được có một đường chéo màu nâu đất bị sưng lên một cách đáng ngờ. Một trong những xương sườn trên ngực trái dọc theo vùng tổn thương bí ẩn đó, đã bị gãy một cách tàn nhẫn. Ngoài ra, những phần khác của xác chết: cả hai lòng bàn tay, vai, hàm dưới, các vị trí tiếp xúc như khuỷu tay đều có vô số vết trầy xước mảnh trông rất đau đớn. Trên chiếc áo ngủ bằng vải bông xuất hiện vài ba chỗ bị rách toạc.

Trong khi tôi đang ghi chép lại cảnh tượng khủng khiếp này, Kyosuke đã mạnh dạn trực tiếp chạm vào xác chết, kiểm tra kỹ các vết siết trên cổ và ngực, cũng như các vết trầy xước trên lòng bàn tay và những nơi khác.

“Nạn nhân đã chết được bao lâu rồi?” Kyosuke đứng lên, anh tò mò quay sang hỏi vị cảnh sát bên cạnh.

“Khoảng sáu, bảy tiếng trước.

“Như vậy là nạn nhân đã bị giết trong khoảng từ mười đến mười một giờ đêm qua. Thế thì nạn nhân bị ném xuống khi nào?”

“Xét theo vết máu còn để lại trên đường và tình trạng đông đặc của vết máu trên đầu, có thể chắc chắn thời điểm cái xác bị ném xuống là trước ba giờ sáng. Ngoài ra, ít nhất là cho tới mười hai giờ đêm vẫn còn có người qua lại quanh đó. Do vậy, phạm vi thời gian được thu hẹp lại trong khoảng từ nửa đêm đến ba giờ sáng”

“Tôi cũng cho là vậy. Nhưng mà tại sao nạn nhân lại mặc áo ngủ? Không phải anh ta là người trực ca đêm sao?”

Vị cảnh sát im lặng trước câu hỏi này của Kyosuke. Lúc này,

một trong sáu nhân viên đang mặc áo ngủ vừa được chánh thanh tra thẩm vấn đã tiếp lời thay vị cảnh sát, trả lời câu hỏi của Kyosuke.

“Noguchi đã trực đêm hôm qua. Lý do bởi đó là quy tắc đặc biệt của khu thương mại này. Ở đây, luân phiên sẽ cử người ở các tầng khác nhau trực mỗi đêm. Ca trực đêm qua có bảy người, bao gồm cả cậu Noguchi và tôi, cùng với năm người khác nữa. Cộng thêm cả ba người lao công chạy việc vặt đằng kia, tính ra tổng cộng có mười người. Đó là lý do vì sao dù ngủ cùng nhau trong phòng trực đêm nhưng giữa các nhân viên với nhau đều là những gương mặt không quen biết. Nói sao về tình trạng đêm qua nhỉ? Anh biết đấy, khu này mở cửa đến hai mươi một giờ mỗi tối, sẽ mất khoảng bốn mươi phút nữa để mọi thứ trở nên hoàn toàn yên tĩnh. Đêm hôm qua, chúng tôi chia nhau ra khóa cửa, lúc tắt đèn đi ngủ thì cũng đã gần mười giờ rồi. Cậu Noguchi bấy giờ đã thay sang đồ ngủ và một mình đi ra ngoài. Tôi nghĩ chắc cậu ta đi vệ sinh nên không đặc biệt để tâm. Sau đó tôi ngủ một giấc ngon lành không biết gì cho đến bốn giờ sáng nay bị đánh thức bởi các vị cảnh sát đây. A, phòng trực đêm của người gác cổng nằm dưới tầng hầm, còn phòng của chúng tôi nằm ở cuối tầng ba. Anh hỏi về cánh cửa dẫn thẳng từ tầng sáu lên mái nhà hả? Không, chúng tôi không khóa nó.

Sau khi câu chuyện với người trực đêm nọ kết thúc, Kyosuke quay sang hỏi thêm tám người trực đêm khác để xem họ có thể cung cấp thêm tin tức gì nữa. Nhưng không ai có thêm bất kì thông tin nào mới. Tuy vẫn có một số đầu mối nhưng không quá nhiều,

như lời kể của một nhân viên thuộc quầy quần áo trẻ em, anh ta đã không thể ngủ cho đến khoảng một giờ đêm qua vì đau răng. Trong thời gian đó, anh ta còn không để ý tới việc giường của Noguchi Tatsuichi trống không. Và rằng không hề có bất kì một âm thanh đáng ngờ nào khi ấy.

Tiếp đến, Kyosuke hỏi đến vị trưởng quầy trang sức quý về chiếc vòng cổ. Vừa trả lời Kyosuke, ông ta vừa lấy khăn tay lau mồ hôi trên chóp mũi.

“Tôi vừa đến chỗ làm thì nhận được tin tức chấn động này. Noguchi là người tốt nhưng tiếc là đã gặp phải sự việc đáng buồn. Cậu ta cũng hoàn toàn không phải loại người có thể gây thù chuốc oán với ai. Về vụ trộm vòng cổ sao? Tôi nghĩ Noguchi không có liên quan gì đến chuyện đó đâu. Dù sao thì chiếc vòng cổ đã bị mất cắp khi cửa hàng đóng cửa vào đêm hôm trước. Đã có hai món đồ bị mất. Tổng giá trị rơi vào khoảng hai vạn yên. Xét đến tình hình lúc bấy giờ, có vẻ thủ phạm đã trà trộn trong số các khách hàng. Vì thế mà không chỉ nhân viên thuộc quầy trang sức quý mà tất cả nhân viên của khu thương mại đều bị khám người. Chúng tôi cũng triển khai một cuộc tìm kiếm quy mô toàn bộ tòa nhà, kiểm tra hết từ trên xuống dưới. Vụ đấy đúng là đã ồn ào suốt mấy ngày vừa rồi. Và rồi kết lại bằng sự việc xảy ra hôm nay đây. Toàn bộ câu chuyện đều rất bí ẩn.

Người quản lý vừa dứt lời thì xe chở xác đến, ba người lao công liền khiêng cái xác lên một cách nặng nhọc. Kyosuke miễn cưỡng nhìn cảnh đó đầy tiếc nuối. Mất một lúc, anh ấy lấy lại tinh thần, vỗ vai tôi và tươi tỉnh cao giọng.

“Anh bạn, chúng ta lên sân thượng đi.

Có vẻ như trung tâm bách hóa gần đến giờ mở cửa. Ở bất cứ quầy hàng nào cũng đã có rất đông nhân viên và người bán hàng có mặt. Họ gấp lại những tấm vải *chintz* [\[8\]](#) màu trắng bọc sản phẩm, bận rộn bày lên những mặt hàng mới. Chúng tôi từ bên trong thang máy quan sát khung cảnh tấp nập đó đến khi dừng lại tại tầng thượng và nhanh chóng bước ra. Cho đến lúc này, cảm giác ghê rợn này giờ đeo đuổi tôi mới tạm thời lắng xuống. Vừa nhìn những mái nhà của thành phố trải dài phía xa dưới bầu trời đầu thu trong vắt, tôi vừa hít một hơi thật sâu.

Kyosuke bước tới góc phía đông bắc nơi nạn nhân Noguchi được cho là đã rơi xuống từ đó. Anh cúi xuống xem qua sàn lát gạch và thò tay vào trong bụi cây dài khoảng ba thước [\[9\]](#) dọc theo hàng rào sắt bao quanh lan can bên ngoài. Kyosuke xới tung phần đất dưới gốc bụi cây để điều tra gì đó. Được một lúc, hai mắt anh ánh lên một tia phức tạp, ở góc phía tây là cảnh một người bảo vệ đang cho hổ ăn. Về phần tôi, lúc này còn mãi nhìn người đàn ông sửa chữa bóng bay quảng cáo [\[10\]](#) trên ban công phía đông. Bất chợt Kyosuke nói khẽ.

“Này, chúng ta đang nhìn thấy một con hổ đang được cho ăn phải không? Tôi nghĩ chúng ta cũng nên đi kiếm gì bỏ bụng thôi. Tiện xem trung tâm bách hóa này còn điều gì thú vị nữa” Nói rồi Kyosuke bắt đầu bước đi. Tôi nghĩ rằng đây là dấu hiệu cho thấy Kyosuke đã bắt tay vào giải quyết vụ án này. Bản thân tôi cũng bị thôi thúc muốn tìm kiếm thêm thông tin nên nhanh chóng đi theo Kyosuke. Trước đó, tôi bước xuống phòng điện thoại ở tầng sáu,

gọi điện và nhanh chóng báo cáo toàn bộ sự việc cho tòa soạn trên tư cách là một phóng viên báo chí thu thập tin bài. Hoàn thành nhiệm vụ xong, tôi đi tới nhà ăn cùng Kyosuke.

Quả nhiên vì vẫn còn là giữa buổi sáng nên bên trong quán ăn khá yên tĩnh. Có điều, ở một trong những chiếc bàn đặt cạnh cửa sổ, chánh thanh tra và một cấp dưới của anh đang nhồm nhoàm những chiếc *sandwich* dày cộp. Ngay khi nhìn thấy chúng tôi, anh ấy đứng dậy lấy một chiếc ghế và tiến tới ngồi cùng. Cả hai chúng tôi đều sẵn sàng tiếp chuyện. Khi người phục vụ đến ghi lại yêu cầu gọi món thì Kyosuke, người này giờ vẫn đang nhìn vào những song sắt mảnh khảnh, liền tóm lấy cô gái để xác nhận việc liệu tất cả cửa sổ ở các tầng của trung tâm bách hóa này có đều được lắp song chắn như nhau hay không.

Ngay khi bữa ăn của chúng tôi bắt đầu, chánh thanh tra vừa nhấp một ngụm trà nóng, vừa mở lời:

“Vụ án có vẻ phức tạp nhưng phương án giải quyết khá dễ dàng đấy. Tôi là người khám nghiệm hiện trường nên là để tôi nói rõ cho mọi người biết nhé. Tất nhiên, vụ giết người diễn ra trong khoảng thời gian từ mười đến mười một giờ đêm qua và nạn nhân bị ném từ mái nhà xuống vào khoảng thời gian từ nửa đêm đến ba giờ sáng nay. Lúc này, vì cửa đã khóa chặt nên không thể có người ngoài xâm nhập. Thủ phạm rõ ràng là người nào đó bên trong cửa hàng. Mọi người thấy đấy, nói trắng ra thì tôi đang cân nhắc tới việc hung thủ có thể là một trong những người trực đêm ở trung tâm bách hóa tối qua. Tất nhiên tôi chỉ kể điều này với hai người thôi. Còn giờ thì chúng tôi sẽ đi điều tra kỹ lưỡng tất cả những

người trực đêm ngày hôm qua. Tuy nhiên, có một vấn đề mà tôi vẫn vướng mắc, đó là chuyện về chiếc vòng cổ. Giả sử thủ phạm đánh cắp chiếc vòng cổ đã sát hại Noguchi, vậy thì tại sao hắn ta lại vứt nó lại hiện trường? Còn giả sử nạn nhân chính là người đã lấy trộm sợi dây chuyền, thì động cơ của kẻ giết người có thể là gì chứ? Để giải quyết được các nghi vấn này, trước tiên, tôi cần phát hiện và kiểm tra dấu vân tay trên sợi dây đã. Vậy nên, hai người cứ thông thả nhé, tôi đi đây.”

Chánh thanh tra vui vẻ tạm biệt chúng tôi và rời đi cùng viên cảnh sát cấp dưới.

Kyosuke này giờ vẫn im lặng thưởng thức bữa ăn liền nhoăn miệng cười nhẹ.

“Người đó là anh họ của cậu nhỉ? Chà, cảnh sát Nhật Bản lúc nào cũng muốn tìm ra động cơ gây án trước, nên nếu gặp hành vi phạm tội có động cơ khó giải thích như vụ án này, thì dù chỉ là điều bình thường cũng ngay lập tức trở nên phức tạp. Tất nhiên, tìm kiếm động cơ gây án là tốt. Nhưng tôi chỉ muốn bác bỏ những tư duy rập khuôn, công thức, cho rằng động cơ chính là đầu mối duy nhất để thám tử tìm ra hung thủ. Nói tóm lại, trong trường hợp này, chúng ta nên quan tâm đến ba điểm bất thường trên tử thi hơn là đến sợi dây chuyền ngọc trai đó.

Đầu tiên là vết siết chí mạng trên cổ và một vết siết khác ở trên ngực. Ban đầu tôi hiểu nhầm rằng đó là vết tích để lại bằng thứ vũ khí kiểu như roi da. Nhưng nếu như vậy thì lực đánh tác động lên nạn nhân phải vô cùng mạnh mẽ. Thứ hai, cả hai lòng bàn tay của nạn nhân có vô số vết xước ngang dọc kỳ lạ. Ngoài ra

còn có cả một số vết chai mới. Cuối cùng, thi thể có nhiều vết trầy xước nhỏ ở những vùng hở như vai, hàm dưới và khuỷu tay. Chà, đó là ba điều cần quan tâm nhất.

Bây giờ, hãy cùng phân tích và xem xét manh mối đầu tiên được đưa ra. Bản thân tôi ngay lập tức đi đến giả thuyết rằng hung thủ là một nhóm người hoặc là một trong những người vô cùng khỏe mạnh. Tương tự như vậy, ở manh mối thứ hai, những vết trầy xước trên lòng bàn tay ngụ ý rõ ràng thực tế là nạn nhân đã nắm chặt một thứ gì đó trong tay và ma sát với nó. Tiếp theo hãy xem xét tới manh mối thứ ba, những vết trầy xước nhẹ rải rác khắp nơi trên cơ thể. Những vết tích để lại nếu nhìn thoáng qua sẽ không được chú ý tới, rõ ràng chúng không phải do dao hoặc những đồ vật kim loại khác gây ra. Hung khí hẳn phải dày và có bề mặt thô ráp. Điều này chỉ ra nó cũng có cùng tính chất với thứ đã gây ra vết trên lòng tay của nạn nhân. Có thể kết luận rằng, vật thể gây ra vết trầy xước đó có mặt hiện trường vụ án hay nói một cách chính xác, nó ở gần nạn nhân lúc đang vật lộn hoặc trực tiếp nằm trong tay hung thủ. Giữa hai giả định trên, tôi nghiêng về về sau hơn. Vì ngay cả khi có sự khác biệt về tác dụng lực, những vết trầy xước này đều có những điểm tương đồng với những vết loét do siết trên cổ và ngực. Cậu còn nhớ phần cổ của nạn nhân, nơi lớp da chuyển màu sang nâu sạm bị rách ra khiến cổ nạn nhân chảy máu không? Ngay cả trẻ con cũng có thể quan sát và suy luận rằng việc không còn những đường rãnh trên cổ hay cách mà da bị xé toạc là do một hung khí rất dày và thô sơ gây ra. Dễ thấy đây cũng chính là hung khí đã gây ra những vết trầy xước ở manh

mỗi thứ hai và thứ ba.

Vì vậy, từ việc xem xét các sự kiện riêng lẻ, tôi đi đến kết luận rằng: chỉ có duy nhất một loại hung khí mà thủ phạm đã sử dụng để gây ra vết thương ở cả ba trường hợp. Những vết trầy xước nằm rải rác trên thi thể không phải do khi nạn nhân vật lộn với hung thủ đã chà xát với vật thể lạ ở hiện trường, mà là do trong tay kẻ sát nhân có một thứ vũ khí mềm dẻo, uốn lượn như loài rắn, liên tục vung lên người nạn nhân. Nhưng điều thú vị nhất để suy luận tới bước tiếp theo lại là sự tồn tại của vết chai tay kỳ quái xuất hiện trên lòng bàn tay nạn nhân. Không lẽ cậu định nói rằng người chết đang chơi trò kéo co đấy chứ?

Hoàn toàn không còn nghi ngờ gì khi kết luận rằng vô số vết xước nhẹ là những thương tích do chống cự gây ra. Vậy thì cuộc vật lộn ấy thực sự đã xảy ra ở đâu? Tất nhiên, tôi không thể tin vào câu chuyện vô lý là hung thủ đã thực hiện tội ác ở bên ngoài với những bằng chứng trên thi thể cho thấy rõ ràng nạn nhân đã bị sát hại. Sau đó lại cố tình mang vào trong khu trung tâm bách hóa và ném cái xác từ tầng thượng xuống để làm cho giống như ngã chết. Hơn nữa, những cánh cửa của khu bách hóa cũng đã được khóa chặt. Người ta phải giải thích thế nào nếu như tội ác được thực hiện bên trong trung tâm bách hóa? Để xác thực giả thuyết này cần phải chú ý tới một thực tế là nạn nhân không hề kêu cứu trong suốt quá trình giằng co với hung thủ cho đến lúc bị sát hại. Tội ác hãn sẽ được thực hiện tại vị trí cuối cùng nạn nhân xuất hiện, nói cách khác chính là trên sân thượng. Ý tưởng này thật dễ đoán. Cảnh sát cũng nghĩ vậy. Mặc dù có cùng quan điểm nhưng

chỉ ít tôi đã xem xét phủ định rõ ràng một vài vấn đề trước khi đưa ra khẳng định cuối cùng. Ví dụ như việc tôi đã đề cập trước đó rằng từ đặc điểm bị siết cổ đến chết nạn nhân, hung thủ được xác định là một nhóm người hoặc một người đàn ông rất khỏe mạnh. Tuy nhiên, lập luận “hung thủ là một nhóm” đã bị phủ nhận bởi tôi đã cẩn thận cần nhắc lại vấn đề. Các nhân viên không thể có sự thông đồng do chủ trương sắp xếp nhân sự của khu bách hóa này về việc trực đêm. Thủ phạm chỉ có thể là một người đàn ông cực kì khỏe. Người có sức mạnh phi thường đó có thể là ai?”

“Vấn đề trở nên phức tạp hơn nhĩ.” Tôi trở nên phần khích hản sau một hồi tập trung lắng nghe giải thích của Kyosuke. Kyosuke châm một điếu thuốc, hít một hơi thật sâu, đôi mắt anh sáng lên trong khi tiếp tục suy luận của mình.

“Trở nên phức tạp ư? Không, cậu nhầm rồi. Phải nói là trở nên đơn giản hơn mới đúng. Nếu là Sherlock Holmes, ông ấy sẽ nói thế này: *“Khi đã loại bỏ những điều không thể thì điều cuối cùng, dù khó tin đến đâu, cũng chính là sự thật.”* Trong trường hợp tội ác diễn ra trên sân thượng cần lưu ý tới việc không có dấu chân để lại trên nền đất. Tiếp theo là những vết trầy xước kỳ quái nằm rải rác, đặc biệt là trên lòng bàn tay, hung thủ cực kì khỏe mạnh và có một loại vũ khí chém ra liên tục. Với những manh mối trên là cơ sở, chúng ta hãy cùng xem xét lập luận điều tra cuối cùng. Nào, giờ thì hãy kiểm một chiếc kính lúp và trở lại trên sân thượng một lần nữa”

Chúng tôi đứng dậy và rời khỏi quán ăn. Khu bách hóa đã trở lại với nhịp sống hối hả thường ngày cùng với sự xuất hiện của

những vị khách. Âm thanh tươi sáng của nhạc *jazz* từ khu nhạc cụ ở tầng dưới, băng qua phòng trưng bày, nhẹ nhàng len lỏi qua dòng người tập nập.

Sau khi lấy một chiếc kính lúp cỡ vừa từ cửa hàng mắt kính ở tầng bốn, chúng tôi tách khỏi dòng người và đi lên sân thượng một lần nữa. Có lẽ vì vụ việc mà những vị khách bình thường bị cấm tới khu vực này, một vài nhân viên nhìn chằm chằm chúng tôi đi vào với những ánh mắt tò mò. Kyosuke nhíu mày lộ ra những nếp nhăn sâu hoắm, vừa nghiêng đầu vừa hướng ánh nhìn sắc bén quét một lượt từ góc này tới góc khác trên sân thượng. Một lúc sau, anh ấy nhắc tôi đi cùng tới góc phía đông bắc, nơi được hung thủ đã ném thi thể xuống từ đây. Kyosuke bắt đầu cầm chiếc kính lúp xem xét hàng rào sắt và bụi cây kĩ lưỡng hơn lần trước. Nhưng ngay sau đó, anh rời khỏi góc đông bắc với vẻ quyết đoán và như thể nhớ ra điều gì, lần này vừa lẩm bẩm anh vừa tiến về phía chuồng hổ ở phía tây. Đến nơi, Kyosuke vừa nhìn chằm chằm vào con hổ châu Phi lớn bị giam cầm đang nằm sắp ngủ trưa, vừa trầm ngâm suy nghĩ một lúc. Nhưng bất chợt, anh quay lại và nhìn chăm chăm vào khoảng trời rộng lớn và trong vắt. Ánh mắt đột nhiên sáng lên, anh sỏi bước về phía ban công phía đông.

Ở đó lúc này là một quả bóng bay quảng cáo lớn màu xám đang dần dần bay lên, phôi bày dáng vẻ kỳ lạ của nó trên nền trời trong xanh tuyệt đẹp. Tôi vô thức hít một hơi thật sâu. Tuy nhiên, ngày sau đó Kyosuke đã khiến tôi kinh ngạc khi anh bước đến chụp lấy người đàn ông đang phụ trách bóng bay quảng cáo. Anh cất giọng lạnh lùng thẩm vấn ông ta: "Sáng nay, anh đến đây lúc mấy

giờ?”.

“À, thực ra vì đêm qua thời tiết có chút không tốt nên tôi đã khá lo lắng cho công việc của mình. Vì thế mà sáng nay sáu rưỡi tôi đã đi làm và có mặt sớm hơn ngày thường một chút” Người đàn ông phụ trách trả lời một cách hòa nhã trong khi đang xoay ngược tay cầm của máy cuộn dây.

“Vậy là anh ra ban công này lúc sáu rưỡi à?”

“Không phải. Sáu rưỡi là thời điểm tôi đến cửa hàng. Bởi nghe được tin đồn về vụ việc nên đã đi xem thử xác chết. Vì thế mà lúc lên đến ban công này thì cũng đã là bảy giờ rồi.”

“Thời điểm đó, ở trên ban công này có điều gì bất thường không?”

“Tôi không để ý thấy có gì lạ cả. Có điều, van khí bị văng hết ra ngoài, quả bóng bị mất một lượng khí đáng kể để nâng nó bay lên. Vì thế nó cứ xẹp dần rồi trôi xuống thấp như thể sắp rơi xuống. Nhưng điều này cũng thường xảy ra sau khi gặp thời tiết xấu”

“Ông cứ để quả bóng như vậy qua đêm sao?”

“Phải. Bình thường là phải hạ bóng bay xuống và buộc nó lại, nhưng có những lúc chúng tôi quên để ý tới thời tiết và cứ để nó như vậy qua đêm.”

“Vậy theo như ông nói thì sức nổi của quả bóng này đã giảm?”

“Có một lỗ thủng trên thân bóng. Nhưng mà nó đã được sửa lại một lần cách đây khoảng một tháng”

“À, vậy ra vừa rồi là ông đang sửa chữa lại thân bóng nhỉ. Mà

này, quả bóng bay này cần bao nhiêu lực đẩy để bay lên vậy?”

“Theo áp suất khí quyển tiêu chuẩn thì sáu trăm mét khối là đủ”

“Sáu trăm mét khối thì khá nặng đấy nhỉ. Chà, xin cảm ơn ông đã cung cấp thông tin”

Hỏi xong, Kyousuke nhìn chăm chăm vào những mẫu quảng cáo đang bay phất phơ trên dây buộc bóng. Ngay khi quả bóng quảng cáo được nâng lên hoàn toàn và sợi dây buộc bóng được kéo căng, cũng là lúc ngài chánh thanh tra bước tới.

“Chà, mọi người đều lên đây để thay đổi không khí sao? Đúng là một nơi lý tưởng đấy. Nhân tiện, các cậu nghĩ sao việc dấu vân tay trên chiếc vòng cổ đã được xác định là của nạn nhân? Nhìn xem, dấu vết được phát hiện rất rõ ràng.

Nói đoạn, chánh thanh tra đứng đưa trước mặt chúng tôi một sợi dây tuyệt đẹp sáng lấp lánh bảy màu. Có thể thấy rõ hai dấu tay lớn in lên trên bề mặt hạt ngọc.

“Ồ, có thật này” Kyosuke mỉm cười. “Nhân tiện, phiền mọi người có thể cho tôi mượn thủy ngân và hỗn hợp bột gì đó kiểu như bột phấn được không?”

Nói rồi Kyosuke mượn luôn thiết bị cảm biến đang nằm trên tay vị chánh thanh tra, người lúc này vẫn chưa hết sững sờ. Anh tiến lại gần máy cuộn dây, khéo léo rắc lên phần tay cầm máy một thứ bột màu xám, cuối cùng, dùng một chiếc chổi lông lạc đà quét nhẹ lên.

“À, tôi nhớ ra rồi, sáng nay khi tôi mang quả bóng quảng cáo xuống để sửa chữa thì đầu van dẫn khí vào đang bị mở. Người đàn

ông phụ trách này giờ vẫn trầm ngâm suy nghĩ điều gì bỗng đột nhiên lên tiếng cắt ngang.

“Ông nói cái van khí vẫn đang mở ư?” Kyosuke ngạc nhiên ngẩng đầu lên và hỏi ngược lại.

“Đúng vậy, điều đó tôi có thể chắc chắn.”

Kyosuke lẩm bẩm gì đó một lúc rồi lại quay trở lại với công việc đang dở dang. Vừa kiểm tra chiếc tay cầm máy cuộn dây bằng kính lúp, anh vừa nói với người phụ trách:

“Sáng nay anh đã chạm vào đây mà không đeo găng tay nhỉ?”

“Vâng, vì ban đầu khi quả bóng rơi xuống, tôi đã vội vàng sửa nó.”

Sau đó, Kyosuke mượn chiếc vòng cổ từ tay chánh thanh tra và bắt đầu so sánh dấu vân tay phát hiện được trên tay cầm với dấu vân tay trên chiếc vòng cổ. Tôi cũng cúi xuống cạnh Kyosuke và hăng hái so sánh dấu vân tay ở cả hai bên. Tuy nhiên, tôi nhận thấy hai dấu vân tay này hoàn toàn khác nhau.

“Cậu cũng để ý thấy vậy à? Nhìn xem, phía trên tay cầm, ngoài dấu vân tay của người phụ trách thì không có dấu tay nào giống trên chiếc vòng cổ này, tức giống với vân tay nạn nhân. Chúng ta đã khẳng định được một điều. Còn giờ, phiền ông giúp tôi kéo quả bóng quảng cáo xuống thật từ từ nhé”

Trước lời nói của Kyosuke, người đàn ông phụ trách thoáng có nét phân vân nhưng ngay sau đó liền đeo găng tay lao động vào và xoay tay cầm máy cuộn dây. Từng chút, từng chút một, bóng

bay quảng cáo bắt đầu lặng lẽ hạ xuống.

Kyosuke cầm chiếc kính lúp với một ánh nhìn cực kì sắc bén tiến lại gần cuộn dây đang được thu vào. Chẳng bao lâu sau, lúc tôi nghĩ rằng bóng quảng cáo đang ở độ cao khoảng ba mươi lăm, ba mươi sáu thước, Kyosuke đột nhiên cho dừng kéo và gọi ngài chánh thanh tra tới.

“Tôi đã tìm ra thủ phạm rồi.”

Chúng tôi đều ngỡ ngàng trước lời tuyên bố của Kyosuke, nhưng khi anh chỉ vào một phần sợi dây thừng dày, tất cả đều nhìn ra một lượng máu nhỏ thấm sâu vào dây đã chuyển màu từ đỏ sang đen.

“Đây có lẽ là máu chảy ra từ vết siết cổ nạn nhân. Bây giờ, nhiệm vụ của bóng quảng cáo đã hoàn thành, ông có thể thả nó lên trở lại rồi. À, xin chờ một chút. Nhờ ông hãy hạ xuống hoàn toàn bởi tôi còn quên mất một điều. Tôi phải xác nhận xem điều đó có đúng hay không?”

Người đàn ông phụ trách này giờ vẫn đang chưa hết ngạc nhiên, bắt đầu quay lại cuộn dây. Về phần chánh thanh tra, ông vừa nghiêng răng trong sự kích động tột độ, vừa đồng thời dõi theo nhất cử nhất động của tất cả: quả bóng quảng cáo đang từ từ kéo xuống, khuôn mặt Kyosuke nhìn nghiêng, hành vi của người đàn ông phụ trách. Không lâu sau, quả bóng quảng cáo được hạ xuống hoàn toàn. Khi tạo vật dễ thương thuộc về bầu trời đó được đặt xuống phía trên đầu chúng tôi, Kyosuke mở van nạp khí và luồn cổ tay mảnh khảnh của mình vào đó. Sau khi lục lọi đáy trong của túi khí một lúc, Kyosuke lôi ra từ bên trong một chiếc vòng cổ

tuyệt đẹp.

“Đúng là đồ khốn kiếp!” Chánh thanh tra lao như bay đến chỗ người đàn ông phụ trách.

“Chờ đã ngài chánh thanh tra. Ngài nhầm rồi. Thủ phạm thực sự là quả bóng bay này. Phải, chính nó. Xin ngài hãy xem cái này”

Nói rồi, Kyosuke rắc bột xám lên ba điểm: cửa nạp khí bằng kim loại, van khí và chiếc vòng cổ mới được phát hiện. Sau khi phủi đi, có thể so sánh và nhận thấy dấu tay ở cả ba điểm giống hệt nhau.

“Mọi người nhìn xem. Đây đều là dấu vân tay của một người đúng không?”

“Hừm. Đó chắc chắn là dấu vân tay của nạn nhân, Tatsuichi Noguchi. Gương mặt chánh thanh tra lúc này đầy sững sốt và ngạc nhiên.

Kyosuke quay lại đối mặt với tôi. “Phải phiền cậu làm việc này một chút. Cậu hãy gọi cho đài khí tượng trung ương và hỏi về thời tiết khu vực Tokyo đêm qua giúp tôi nhé”

Theo lời Kyosuke, tôi đi xuống phòng điện thoại ở tầng sáu và gọi cho đài khí tượng trung ương. Sau khi ghi kết quả nhận được vào sổ tay, tôi liền quay trở lại sân thượng Kyosuke nhận cuốn sổ mà tôi đưa cho anh ấy.

“Cảm ơn cậu. Vậy là gió tây nam hoạt động mạnh và áp suất thấp dưới 753mmHg. Giờ thì công việc đã hoàn thành, xin hãy thả bóng bay trở lại. Tiếp đến, chúng ta sẽ chuyển tới phần làm sáng tỏ kết luận. Nói rồi Kyosuke nhìn quả bóng quảng cáo đang bay

lên, châm một liều thuốc và tiếp tục.

“Đầu tiên, tôi tin chắc rằng thủ phạm là một người đàn ông khỏe mạnh và không phải bất kì ai trong những nhân viên trực đêm. Trường hợp này hãy xem xét thực tế là cửa đã bị khóa chặt. Điều thứ hai là việc tội ác diễn ra trên sân thượng. Ở đây lại cần ghi nhớ rằng không hề có dấu vết nào được tìm thấy trên bụi cây, hàng rào sắt hay sàn gạch. Thứ ba, hung khí duy nhất mà hung thủ sử dụng là một vật dài, có bề mặt thô ráp và có thể tự do uốn cong theo ý muốn. Nói đơn giản, đó là một vật giống như dây thừng. Cuối cùng, chúng ta đều hiểu rằng nắm được điều cơ bản là động cơ phạm tội không có tính quyết định trong vụ án này. Những kết luận trên là điểm xuất phát cho suy luận của tôi. Tôi đã để trí tưởng tượng của mình được tự do tìm kiếm sự thật, tất nhiên vẫn nằm dưới sự soi xét nghiêm khắc của lý trí. Bởi vậy, tôi đã đi đến một bước tiến mới và tổng hợp được suy luận hợp lý nhất.

Mặc dù phỏng đoán vẫn còn khá sơ sài, nhưng tôi cho rằng, sợi dây quả bóng bay này chính là vũ khí giết chết nạn nhân. Để giải quyết những sơ hở trong suy luận của mình, tôi đã đi đến ban công. Hai người chúng tôi đã bắt đầu thu thập chứng cứ mới để sắp xếp lại những manh mối rời rạc và hoàn thiện ý tưởng phá giải vụ án của tôi. Kyosuke dừng lại một chút, vừa ngước lên nhìn quả bóng bay quảng cáo, vừa dùng một tông giọng cao hơn giải thích tiếp.

“Nói cách khác, chính Noguchi Tatsuichi là kẻ đã đánh cắp hai chiếc vòng cổ. Đoán trước việc người ta sẽ có phương án lục soát người toàn bộ nhân viên và tổ chức một cuộc tìm kiếm tất cả các

ngóc ngách trong tòa nhà, hẳn ta đã lựa chọn được một nơi an toàn nhất. Vậy là, trong ca trực đêm hôm trước, hẳn đã bí mật nhét hai chiếc vòng cổ vào phần đáy quả bóng bay quảng cáo.

Anh quay sang nhìn người đàn ông phụ trách: “Tất nhiên là ông sẽ không đi kiểm tra quả bóng bay vào ban đêm phải không? vào hôm qua, có lẽ vì lo sợ cho sợi dây chuyền được giấu trong đó nên trong phiên trực đêm, nạn nhân đã trèo lên sân thượng để kiểm tra tình hình quả bóng bay vào khoảng mười giờ trước khi đi ngủ. Tại thời điểm ấy, Noguchi đã rất ngạc nhiên khi phát hiện một lỗ thủng trên thân bóng bay đã khiến nó xẹp dần và sắp rơi. Vì thế, anh ta ngay lập tức cuộn dây lại để kéo quả bóng xuống. Nói là sức nổi của quả bóng đã giảm nhưng miễn là nó được bơm đầy khí thì sức nổi cũng phải cỡ 600N. Nạn nhân trong lúc mải mê cuộn dây để kéo quả bóng quảng cáo lớn xuống đã tạo ra nhiều vết chai trên lòng bàn tay. Sau đó, anh ta mở van dẫn khí, có lẽ là để xác nhận sự an toàn của món đồ được giấu. Do vụ mất trộm vẫn chưa hoàn toàn lắng xuống nên tốt hơn là không nên lấy nó ra để tránh nguy hiểm. Tiếp đến, anh ta gắn ống dẫn khí vào và bắt đầu nạp khí hidro cho bóng bay. Khi quả bóng được bơm đầy hơi, đồng nghĩa với sức nổi của nó cũng gia tăng. Lúc này, nạn nhân đã có hành động vô cùng bất cẩn.

Phải nói thêm là, trong lần đầu tiên hạ quả bóng quảng cáo xuống, vì bối ngỡ nên nạn nhân đã vội vàng trực tiếp dỡ bằng tay thay vì sử dụng trục lăn của máy cuộn dây. Bằng chứng bác bỏ giả định này gần như không có, trừ khi tìm thấy dấu vân tay của nạn nhân trên máy cuộn. Thực tế là chỉ tìm thấy dấu vân tay người

phụ trách, người đã vội vàng nắm vào tay cầm máy sáng nay trong khi không đeo găng tay.

Trở lại hành động bất cẩn của nạn nhân, anh ta đã bơm đầy khí cho quả bóng bay trong khi tay đang giữ đầu nối khí hoặc dây. Khi bơm đầy và sức nổi của quả bóng tăng lên, anh ta bắt đầu nhận ra sai lầm của chính mình khi không sử dụng máy cuộn dây. Có lẽ vì quá bất ngờ nên nạn nhân vội móc sợi dây thừng vào đầu đó trên ống dây và cố giữ cho quả bóng không bay lên. Thế nhưng với sức nổi tăng lên, quả bóng văng ra khỏi ống dẫn khí, bay vút lên không ngừng trong khi van nạp khí vẫn đang mở. Nạn nhân đã cố gắng ghìm lại sự bay lên của quả bóng. Trong khi cố gắng để cơ thể mình không bị kéo theo, anh ta dồn toàn bộ sức lực vào hai bàn tay đang cầm sợi dây. Nhưng ngoài việc gây ra cho nạn nhân vô số vết xước trên lòng bàn tay, thì sợi dây vẫn cứ dần dần bị kéo căng ra. Các mẫu quảng cáo rơi khỏi quả bóng đã báo hiệu sự sơ suất trước kia của nạn nhân sẽ gây ra một hậu quả kinh hoàng. Sợi dây dưới chân nạn nhân bị kéo đi, vô tình cuốn quanh khắp người anh ta. Tất nhiên, anh ta như phát điên tiếp tục tìm cách thoát ra khỏi tình huống này. Sợi dây đã gây ra nhiều vết trầy xước nhẹ trên các vùng hở trên cơ thể anh ấy, chẳng hạn như vai, hàm dưới và khuỷu tay. Nó cũng làm rách một, hai phần trên bộ đồ ngủ và siết chặt anh ta quanh cổ và ngực. Cơ thể nạn nhân không cử động được và cứ thế bị kéo bay lên trời. Quả bóng càng bay lên, dây thừng càng bị siết chặt đã khiến anh ta tắt thở. Ngoài ra, xương sườn của nạn nhân cũng bị gãy, phần da trên cổ thì bị rách và chảy máu. Noguchi Tatsuichi đã thực sự lên thiên đường

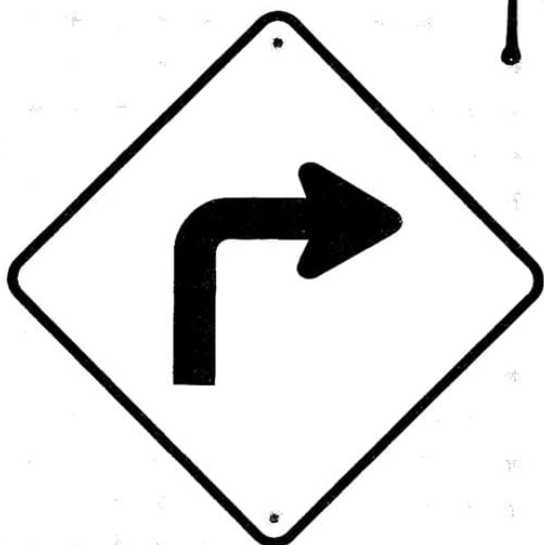
theo đúng nghĩa đen”

Kyosuke liếc nhìn cuốn sổ mà tôi đã đưa cho anh ấy trước đó.

“Từ nửa đêm đến hai rưỡi sáng, áp suất không khí là 753mmHg và gió mạnh thổi theo hướng tây nam tại khu vực Tokyo. Như vậy, bóng bay quảng cáo sẽ bị đẩy bay về phía đông bắc so với phương thẳng đứng. Quả bóng bị thủng lỗ trên thân, cuối cùng đã mất đi sức nổi khi áp thấp đi qua, lực căng của sợi dây được nới lỏng vì thế nên thi thể nạn nhân đã rơi xuống. Điểm tiếp đất không phải sân thượng khu trung tâm bách hóa mà lại nằm trên con đường nhựa lớn ở hướng đông bắc phía sau khu bách hóa. Khi xác chết rơi xuống đã tạo ra những chấn động nên một trong những chiếc vòng cổ vốn được giấu bên trong quả bóng cũng rơi theo qua van khí để mở. Cuối cùng, như mọi người đã biết, máu của một xác chết bị siết cổ vẫn sẽ chưa đông trong một thời gian tương đối dài, nên ngay cả khi thi thể bị rơi ra khỏi một sợi dây vài giờ sau khi chết thì máu tươi vẫn tiếp tục chảy ra đường do vết thương đập đầu. Nói xong. Kyosuke một lần nữa nhìn lên bầu trời.

Trên bầu trời trong xanh tuyệt đẹp của tháng Chín, một quả bóng bay quảng cáo đẹp như mơ xuất hiện. Tên sát nhân bí ẩn đã treo cổ một người tại trung tâm bách hóa đang nhẹ nhàng trôi đi. Thi thoảng có làn gió nhẹ thoảng qua, phần bụng bóng lại khẽ rung lên khiến người ta không khỏi ớn lạnh.

# Bạch Quái





Đó là một đêm tối nóng nực.

Một chiếc xe *phaeton* đang chạy hết tốc lực từ Atami đến Hakone dọc theo con đường núi phức tạp dẫn lên đèo Jukkoku. Trên con đường ngoằn ngoèo hình chữ S, chiếc xe hết rẽ trái lại rẽ phải, tiếp tục phóng vút qua thung lũng giữa hai sườn dốc, rồi men theo những khúc ngoặt dích dắc của rặng núi tối đen như mực. Hoàn toàn rất gấp rút. Nhưng khi gập những đoạn cua tay áo trên đường núi, xe không thể đi quá nhanh. Chỉ biết rằng, vừa thoáng thấy ánh đèn pha lóe lên trên vách núi trước mặt, đã tức khắc nghe thấy tiếng còi xe ngay gần, sau đó, chiếc xe nhanh chóng vút qua để lại sau lưng âm thanh động cơ nặng nề, cùng đèn hậu chớp nhoáng. Xe cứ đi tưởng như vòng qua vòng lại một chỗ, nhưng thực tế độ cao đang dần dần tăng lên.

Xe trông như một chiếc *taxi*, nhưng lại là mẫu *phaeton* đời mới nhất. Ở ghế sau dành cho khách đã được kéo rèm, một quý ông trung niên đặt chiếc túi da màu đen lên đùi tiếp tục lơ mơ ngủ,

dù xe đang rung lắc dữ dội. Người tài xế đội mũ, vừa tỉnh thoảng liếc nhìn kính chiếu, vừa quay vô lăng một cách dăm chiêu.

Đường đi dốc dần lên, dẫn từ đèo Jukkoku đến đèo Hakone, thông qua một làn thu phí dành riêng cho ô tô do công ty đường sắt Gakunan vận hành. Trên con đường du lịch điển hình, chiếc biển báo có vạch đen nền trắng lướt qua cửa kính ô tô, nó được thiết kế thông minh và sống động để có thể nhìn thấy ngay cả vào ban đêm. Chẳng bao lâu, chiếc xe tiến đến khúc cua trên mũi núi có hình dạng như một chiếc kẹp tóc cực kì sắc nhọn. Tài xế rướn người về phía trước và liên tục xoay gấp vô lăng sang phải. Chùm ánh sáng của đèn pha vẫn liên tục rọi vào không gian, xuyên qua bóng tối của thung lũng, chiếu đến những rặng núi bên kia tạo thành hai vệt sáng mờ ảo. Chúng rung lắc dữ dội như hình ảnh của máy chiếu phim bị đặt trên bề đỡ không vững, khiến người xem choáng váng.

Giữa những rặng núi có đoạn đường nối dài, một chiếc xe coupe hai chỗ màu kem tinh tế lao vút về phía trước như một mũi tên, rồi đột ngột rẽ ngoặt vào bóng tối.

“Chậc.” Tài xế tặc lưỡi. Sự tử nhợt từ trong xe thoát ra ngoài. Đồng hồ tốc độ đang hiển thị con số cao nhất và từ bộ tản nhiệt, hơi nước như đám mây nhỏ nhanh chóng rỉ ra rồi bốc lên thành những sợi mảnh. Quý ông ngồi ở ghế khách choàng tỉnh trong khi chiếc xe đang rung lên bần bật.

“Đã đến đường thu phí chưa?”

“Sắp tới rồi”

Trong khoảnh khắc ấy, bóng dáng của chiếc coupe đang phi

cực nhanh về phía rặng núi đằng kia lại lần nữa xuất hiện.

"Ồi!"

Quý ông nhào người về phía trước. "Chạy xe như thế ở nơi này sao? Một gã trông rất tây, rốt cuộc anh ta bị gì vậy chứ?"

"Tôi đoán là một quý ông say xỉn vừa rời biệt thự ở Hakone để đến Atami phiêu lưu."

Tài xế buông ra một câu.

"Hay đuổi theo xem sao?"

"Không được đâu, lúc này tôi đã thử rồi nhưng xe này khác chiếc xe đó"

Quý ông cúi đầu nhìn ra bóng tối bên ngoài.

Bóng những ngọn núi trong đêm đen đột ngột trở nên thấp hơn, tạo ra khe hở cho luồng sáng trắng đột ngột lóe lên dữ dội đi qua rồi biến mất ngay lập tức. Quý ông chợt liên tưởng đến một thể lực thiêng liêng nên vô thức chỉnh lại tư thế ngồi nghiêm trang.

Vào khoảnh khắc đó, chiếc xe bất ngờ giảm tốc độ, trong chớp mắt, ông chồm người về phía trước, tóm lấy vai tài xế. Và chiếc xe đột ngột dừng lại.



Nếu nhìn kĩ dưới ánh đèn pha chiếu rọi, sẽ thấy có người đang nằm trên mặt đường phía trước. Ông ấy ngھn cổ lên, quay mặt về phía này, vẫy tay thật mạnh. Tài xế nhả xuống khỏi xe và chạy tới. Quý ông cũng vội vã đi theo phía sau. Một ông già vô gia cư bị thương rất nặng đang nằm ở đó.

“Y đã đi rồi... chiếc xe hơi điên rồ đó... Người bị thương vừa nói vừa thở hổn hển. Quý ông ngay lập tức yêu cầu tài xế giúp mình đỡ người đàn ông bị thương và đưa vào trong xe. “Tôi xin lỗi..” Ông ấy thở một cách khó khăn. “Như ngài thấy đấy... Tôi đang đi chơi... Y đột nhiên đến từ phía sau... Tôi đã định tránh đi... Mong ngài giúp đỡ...”

Người đàn ông bị thương thốt lên như vậy và dường như không thể nói thêm nữa. Ông gục xuống trên đệm, miệng há ra và mắt nhắm lại. Quý ông gật đầu thật mạnh, sau đó cầm túi xách của mình và di chuyển đến ghế phụ bên cạnh tài xế.

“Đi thôi. Phải nhanh lên. Sẽ không có bác sĩ cho tới khi ta đến

tận Hakone phải không?”

“Không có”

Ô tô lại một lần nữa chạy hết tốc lực. Cuối cùng cũng đến đèo.

Con đường đột nhiên trở nên bằng phẳng. Ánh sáng nhấp nháy của những ngọn hải đăng hàng không xoay vòng, thỉnh thoảng lại chiếu sáng cả khu vực tựa như ban ngày. Khi họ đến nơi, hoàn toàn không thấy bóng cây nào, trông cứ như sống núi Shibakusa đã bị xén trụi toàn bộ.

Một chiếc ô tô từ phía bên kia chạy đến. Ánh sáng của đèn pha chiếu tới nhức mắt. Liệu có phải là chiếc coupe lúc nãy không nhỉ? Nhưng đó lại là một chiếc ô tô kiểu ba khoang. Trên ghế khách, đôi nam nữ trẻ có vẻ như mới cưới đang ngồi với khuôn mặt ngái ngủ.

“Vừa rồi hai người có gặp chiếc coupe nào không?”

Tài xế cho xe giảm tốc trong lúc hỏi thăm người đồng nghiệp đang lái chiếc xe bên kia.

“Tôi có gặp. Ở lối vào con đường thu phí!” Đối phương vừa cười vừa hét lên như vậy và lái chiếc xe cười chạy qua.

Chẳng mấy chốc, cửa đèo Jukkoku của đường thu phí đã xuất hiện.

Phía trước trạm dừng nhỏ sơn màu trắng với dáng vẻ hiện đại được thắp điện sáng rực xuất hiện một hàng rào gần giống thanh chắn đường sắt tạo thành một trạm kiểm soát.

Hai người đàn ông đứng giữa đường đang làm gì đó trước rào chắn, nhưng khi ô tô dừng lại trước mặt, một trong số họ đi vào trạm soát vé kiêm văn phòng. Quý ông nhảy xuống trước rồi lao

đến trạm soát vé. Trong khi vừa bỏ tiền ra mua vé, ông vừa đề cập đến chuyện khác.

“Trước chúng tôi có một chiếc coupe màu kem trông sang trọng đi qua phải không?”

“Đúng vậy.”

Nhân viên soát vé trả lời kiểu văn phòng.

“Hắn ta là người như thế nào? Kẻ ngồi trên đó ấy...”

“Tôi không nhìn thấy”

“Anh không thấy ư? Nhưng gã đến mua vé mà”

“Không, không đến. Đó là xe của lãnh đạo”

“Cái gì, lãnh đạo ư?” Quý ông kích động.

“Vâng.”

Nhân viên cầm kéo cắt vé.

“Đó là xe của ông Horimi, là người giữ chức vụ quan trọng trong công ty Đường sắt Gakunan nên không cần bán vé”

“Gì cơ, ông Horimi ư? Là người giữ vai trò quan trọng trong công ty Đường sắt Gakunan à? Vậy người lái chiếc xe coupe là ông ta ư?”

“À chuyện đó thì...”

“Hay có hai người trên xe?”

“Không, không phải, chỉ có một người thôi, chuyện đó thì tôi không nhằm đâu”

Có lẽ nhân viên đã hiểu lầm quý ông là cảnh sát nên tương đối lịch sự. “Dù sao đi nữa. Quý ông nói với người nhân viên. “Sự việc nghiêm trọng đây. Thực ra chiếc coupe đó đã đâm phải một người

đi bộ rồi bỏ trốn.

“Đâm người rồi chạy trốn ư?” Nhân viên hoảng hốt hỏi.

“Vậy người bị thương sao rồi?”

“Tôi đưa ông ấy vào trong xe của mình rồi.”

“Ông ấy có sao không?”

“Chuyện đó thì rất tệ, e rằng không thể chờ nổi tới khi đến được Hakone

Trong lúc họ nói chuyện, người nhân viên lộ rõ vẻ ngạc nhiên, sắc mặt lập tức trở nên xanh mét.

“Ra là vậy sao? Tôi cũng cảm thấy mọi chuyện thật quái gở. Thực ra, có điều gì đó kỳ lạ cũng đã xảy ra ở đây”

“Cái gì, chuyện kỳ lạ ư?” Quý ông nhòai người về phía trước.

“Phải, dù sao thì đó cũng là xe của một người có chức vụ quan trọng, vì vậy, ngay khi nó dừng lại ở đó, tôi đã lao ra và nâng thanh chắn lên. Nhưng lúc thanh chắn còn chưa hoàn toàn được nâng lên thì chiếc xe đã khởi động. Tôi còn đang sửng sốt thì y đã đâm mũi xe vào thanh chắn rồi cứ thế phóng đi như điên vậy”

Nhân viên hất cằm về phía con đường phía trước. “Đến bây giờ hai chúng tôi vẫn còn đang phải sửa chữa khẩn cấp”

Lần này, đến lượt quý ông là người kinh ngạc. “Ừm, dù sao thì tôi sẽ đến Hakone. À, ở đây có điện thoại phải không?”

“Vâng”

“Tốt. Anh hãy gọi điện cho cảnh sát Hakone đi. Cần bắt ngay chiếc xe coupe lúc này. Nghe này, dù đó là người giữ chức cao hay là giám đốc thì cũng chẳng cần quan tâm.”

“Nếu vậy thì tôi sẽ gọi cho trạm dừng trên đường thu phí ở lối vào đèo Hakone đằng kia và nói họ tuyệt đối không được nâng cổng lên”

“Đúng là một phương án quá tuyệt. Chỉ là với tốc độ chạy đó, chẳng phải gã tông hồng thanh chắn mất ư?”

“Không sao đâu. Thanh chắn có lỗi sắt, vì vậy, nếu không nâng nó lên như tôi đã làm thì y sẽ không bao giờ vượt qua được.”

“Vậy ư, cách này hay đó. Tóm lại là chuẩn bị chặn đường hấn ta thôi. Chắc là chiếc coupe vẫn chưa tới được đó phải không?”

“Chắc là chưa đi được tới nửa chừng đâu.

“Được. Vậy thì hãy gọi điện ngay giúp tôi. Tuyệt đối không được nâng thanh chắn lên nhé”

Nhân viên vội vã chạy vào trong trạm dừng xe. Chẳng bao lâu, chuông điện thoại reo vang với âm thanh chói tai, thanh chắn đã hồng được nâng lên và chiếc xe *phaeton* của quý ông chở người đàn ông đang hấp hối bắt đầu chạy hết tốc lực trên con đường trả phí về phía đèo Hakone lúc nửa đêm.



Nhân tiện, tôi nghĩ rằng hầu hết độc giả đã biết về bản chất của con đường trả phí giữa Jukkoku và Hakone, nhưng để hiểu chính xác điều gì sẽ xảy ra trong vài phút nữa, tôi xin có thêm vài lời giải thích ngắn gọn.

Mạch núi nổi đèo Jukkoku và đèo Hakone, nơi đặt con đường trả phí, là dòng chính của dãy núi lửa Phú Sĩ. Nó chạy theo hướng bắc nam với trung tâm là vùng tiếp giáp với bản đảo Izu. Từ đây, nhìn sang phía đông là biển Sagaminada, phía tây là vịnh Suruga có núi Shibakusa nằm thành một đường phân thủy nổi bật như lưng ngựa. Công ty Đường sắt Gakunan đã mua lại vùng núi có độ cao trung bình hai nghìn năm trăm thước dọc theo sườn núi lưng ngựa này. Họ lên ý tưởng tạo ra một đường cao tốc sáng sủa, hiện đại nhưng vẫn mang phong cách cổ điển, giúp khách du lịch bằng ô tô chiêm ngưỡng khung cảnh trong xanh và hùng vĩ. Con đường thu phí dài khoảng sáu dặm từ bắc xuống nam này thuộc về một doanh nghiệp tư nhân. Nó chỉ có hai trạm dừng ở hai đầu là lối

vào Jukkoku và Hakone và không có đường nhánh. Hơn nữa, như đã đề cập ở trên, tại trạm dừng còn có thanh chắn đường nên dưới sự giám sát chặt chẽ của nhân viên trông coi, người ta không thể đi qua nếu không có vé. Vì vậy, một khi đã vào thì sẽ phải đi hết con đường này, chứ không thể nửa chừng chạy ra được.

Tuy con đường chạy xuôi theo sườn núi, nhưng không phải thẳng một mạch vài cây số, mà chủ yếu là những đường cong uyển chuyển, ngoằn ngoèo hình chữ S, chữ C, chữ U biến đổi vô hạn, hướng ra thung lũng và tiếp tục men theo đỉnh núi. Dù vậy, con đường phục vụ việc tham quan, giải trí nên bản thân vẻ đẹp của nó đã đủ khiến du khách không thấy mệt mỏi.

Nhưng điểm yếu của con đường thu phí hấp dẫn này là không có tầm nhìn tốt vào ban đêm. Đặc biệt là vào đêm tối với những đám mây trũng thấp và nóng nực như hôm nay. Trên nền ánh sáng yếu ớt đang từ từ lan ra ở phía chân trời, vô số ngọn núi trọc đen thẫm nhấp nhô kéo dài vô tận, trông như thuộc về địa ngục nằm đâu đó ngoài thế giới này. Chiếc xe chở quý ông cùng người bị thương len lỏi qua rặng núi mờ ảo ấy, rồi lao vun vút giữa đường cao tốc thu phí như bị truy đuổi.

“Nói mới nhớ, hình như tôi đã nhìn thấy chiếc xe đó trước đây rồi. Tài xế vừa xoay vô lăng vừa nói.

“Anh biết ông Horimi ư?” Quý ông ngồi ghế bên cạnh hỏi.

“Không, tôi từng nhìn thấy bức ảnh trên báo. Nhưng tôi biết biệt thự của ông ấy ở Atami. Nó nằm trên một khu đất cao.

“Bây giờ ông ta đang ở Atami phải không? Ông Horimi ấy.

“À, chuyện đó thì tôi không biết, nhưng đó là căn biệt thự có

cả gara ô tô đấy"

Quý ông vừa châm điếu thuốc vừa mỉm cười với vẻ mãn nguyện mà nói:

"Chẳng gặp một chiếc xe nào chạy qua nhỉ.... Chắc giờ chiếc coupe đó đang bị chặn lại và phải quanh quẩn trước lối vào Hakone ấỵ chứ.

Góc dưới bên trái đường chân trời, người ta có thể trông thấy quầng sáng như hoa lửa nở trong bóng đêm. Hình như đó là thị trấn Mishima. Chẳng bao lâu sau, chiếc xe giống như một vận động viên điền kinh về đích, xe dồn hết tốc lực chạy khiến bụi bốc lên mù mịt. Khi đi dọc theo đường thẳng, trạm dừng được sơn trắng của nhà ga bắt đầu phát sáng lấp lánh.

"Hắn đâu rồi?" Quý ông kêu lên.

"Không có ở đây!" Cùng lúc tài xế đáp lại.

Ở giữa đường, thanh chắn đang được hạ xuống nhưng không thấy chiếc coupe đâu. Một người đàn ông mặc đồ đen có vẻ là nhân viên nhảy ra, dang rộng hai tay chặn giữa đường. Quý ông nhảy xuống, đóng sầm cửa lại đồng thời hét lên.

"Anh nhận được điện thoại rồi đúng không?"

"Đúng vậy"

"Thế tại sao anh lại cho gã đi qua?"

"Ơ?"

"Tại sao anh lại cho chiếc xe ô tô đó đi qua?"

"...?"

Người nhân viên trông cực kì sốc. Nghe tiếng ồn ào, một người

đàn ông khác bước ra từ văn phòng.

Quý ông đưa mắt đánh giá hai người và nói với giọng nặng nề.

“Tôi là Otsuki, luật sư hình sự. Nếu y đâm phải người rồi bỏ chạy thì dù đó là xe của doanh nhân nổi tiếng cũng tuyệt đối không thể bỏ qua. Các anh hãy thấy xấu hổ với lương tâm của mình đi”

“Xin hãy chờ một chút”

Nhân viên khi nãy bước ra từ văn phòng liền lên tiếng. Đó là một thanh niên có dáng vẻ nghiêm túc cùng vầng trán rộng. “Rất tiếc phải nói điều này, nhưng tôi sẽ trả lời rõ ràng. Ngoài chiếc xe của ông, thì không có một chiếc coupe hay thậm chí là một con mèo nào đến trạm dừng Hakone!”



Vài phút sau, từ trong nhà ga vang lên giọng nói chuyện điện thoại cao vút của ông Otsuki, làm át đi cả dư âm của tiếng chuông.

“À, xin chào. Có phải trạm dừng ở đèo Jukkoku không? Là trạm dừng Hakone đây, tôi là người trong chiếc xe đã chở người bị thương lúc nãy, chiếc coupe ấy không quay lại đó đúng không? Cái gì, không à? Ừ, y cũng không ở đây. Có vẻ như y hoàn toàn không đến đây. Trên đường ư? Tất nhiên, tôi không gặp y. Được rồi, cảm ơn anh”

“À, xin chào, đồn cảnh sát Atami phải không? Anh là cảnh sát trực ban đúng không? Tôi là luật sư Otsuki, có thanh tra nào ở đó không? Ông Natsuyama? Được, xin hãy chuyển điện thoại giúp tôi.”

“Thanh tra Natsuyama phải không? Tôi là Otsuki. Xin lỗi đã làm phiền anh nhưng đã xảy ra một sự cố có chút kỳ lạ.

Thực ra, tôi đang ở trạm dừng trên đường thu phí lối vào Hakone. Vâng, đó là một vụ xe ô tô tông người rồi bỏ chạy, nhưng có vẻ rất lạ, dường như đó không chỉ là một vụ tông xe rồi bỏ chạy thông thường. Tôi đã chặn cả hai phía trạm dừng rồi đuổi theo trên đường thu phí, nhưng không thấy chiếc xe đó ở đâu cả.”

“Điều tôi kể hoàn toàn là sự thật. Hả? Vâng, vâng, tôi sẽ đợi. Tôi hiểu rồi, anh hãy đến ngay nhé. À đừng sử dụng xe máy, hãy đến bằng ô tô. Vâng, xe của tôi có chở người bị thương và đã đến Hakone. Vết thương khá nghiêm trọng. Vậy, hẹn gặp anh sau một lúc nữa, tạm biệt”

“À, xin chào. Người đang nghe máy có phải là ông Horimi ở Atami không? Tôi rất xin lỗi vì gọi tới lúc muộn thế này nhưng mạn phép cho hỏi quý cô là ai vậy? À, vậy sao? Tôi là luật sư Otsuki và hiện tại có công chuyện rất khẩn cấp. Chủ nhân của cô

có ở nhà không? Hả? Đi vắng à? Đến nơi ở chính ở Tokyo rồi à? Vậy, trong nhà còn ai không? Còn tiểu thư sao?”

“Đã tới Kamakura rồi ư? Có ai khác ở đó không? Một vị khách ư? Nếu là khách thì đành chịu rồi. À, tôi xin phép hỏi thêm một câu hỏi kỳ lạ, nhưng trong gara có để xe không? Có ư? Vậy thì lạ thật. Thực ra, mới đây tôi đã nhìn thấy chiếc xe của nhà cô ở gần Hakone. Không biết ai đã lái nó, nhưng chắc chắn đó là một chiếc coupe màu kem, nếu cô nghĩ tôi đang nói dối, hãy kiểm tra nhà để xe. Xin lỗi vì phiền lúc cô đang ngủ, tôi sẽ đợi, vì vậy nhờ cô nhanh chóng kiểm tra giúp tôi nhé.”

“Vậy là nhà để xe hoàn toàn trống rỗng, vậy... thì... cái gì cơ? Vị khách đã bị giết ư?”

Ông Otsuki đập ống nghe xuống nghe cách một tiếng. Ông bình tĩnh với vẻ như sẵn sàng nghênh đón những gì sắp tới, lặng lẽ nhìn chăm chăm vào những nhân viên sắc mặt tái mét đang chạy tới từ phía sau. Một sự im lặng bao trùm tất cả, nhưng ông Otsuki đã lập tức trấn tĩnh lại, chuông reo và ông vội vàng nhắc máy lần nữa.

“Sở cảnh sát Atami! À, xin chào, là sở cảnh sát Atami phải không? Ông Natsuyama đã đi ra ngoài rồi chứ? Cái gì, giờ mới đi ấy hả? Có chuyện lớn rồi, hãy chuyển máy giúp tôi ngay lập tức. A, anh Natsuyama. Có rắc rối rồi. Vâng, về chuyện chiếc xe lúc này, nó thuộc về ông Horimi của hãng đường sắt Gakunan. Vừa này tôi đã gọi điện cho biệt thự của ông ấy, rồi được biết tin rằng có người đã bị sát hại tại đó. Vâng, đúng rồi, gã sát nhân đã dùng ô tô bỏ trốn. Mà tôi không biết gã đó là ai, nhưng trước tiên để gã

không trốn thoát được thì tôi đang yêu cầu theo dõi chặt chẽ cả hai trạm dừng. Sau khi anh đi tới biệt thự và kiểm tra thì hãy đến đây ngay lập tức. Vậy nhờ anh nhé”



Biệt thự tọa lạc ở một nơi yên tĩnh trên sườn núi Atami. Chủ sở hữu là hai vợ chồng Horimi đã chuyển đến nơi ở chính của họ tại Tokyo vào đầu mùa hè. Mặt khác, Tomiko, cô con gái duy nhất của họ và một gia sư nước ngoài đã đến biệt thự từ mười ngày trước. Nhưng ngay chiều hôm đó, khi một vị khách mà Tomiko cực kì ghét đến chơi, cả hai đã vội vã rời đi Kamakura. Người bị giết chính là vị khách kể trên. Anh ta là một quý ông trẻ tuổi giàu có, tên là Eiichi Oshiyama. Ông Ryoza Horimi là một người đàn ông tài năng xuất chúng, đã liên kết với một số đơn vị khác ngoài công ty đường sắt Gakunan. Nhưng mấy năm gần đây, ông rơi vào bế tắc không thể xoay sở được và phải gánh một khoản nợ khổng lồ từ cha của Oshiyama. Không biết có ý thức được điểm yếu đó của ông ta hay không mà Eiichi vẫn luôn đòi hỏi, bám riết nằng

Tomiko trẻ trung và đang còn độc thân.

Tất nhiên, Tomiko ghét cay ghét đắng Oshiyama. Vì vậy, khi Eiichi đến, cô ấy và gia sư của mình là bà Evans còn chưa kịp ngồi ấm chỗ đã vội rời khỏi biệt thự. Evans là một người phụ nữ già sinh ra ở Mỹ, đã thân thiết với gia đình Horimi từ lúc Tomiko còn nhỏ. Đến khi Tomiko vào trường nữ sinh, bà đã trở thành gia sư dạy tiếng Anh cho cô ấy. Bà yêu quý Tomiko như con gái của mình.

Biệt thự do hai mẹ con người giúp việc trông coi. Người mẹ là Kiyo đã bị đánh thức khỏi giấc ngủ say vì cú điện thoại gấp gáp của ông Otsuki. Vừa đứng nghe điện thoại vừa dụi mắt ngái ngủ, Kiyo bị giật mình vì câu nói lạ lùng của đối phương. Bà lập tức đi kiểm tra nhưng chiếc xe đáng lẽ phải ở trong gara giờ đã biến mất, cổng trước thì vẫn để ngỏ. Bà thử mở cửa phòng khách vì nghĩ do Oshiyama đã làm. Đến nơi thì phát hiện Oshiyama vẫn trong bộ đồ ngủ, ngã xuống cạnh chiếc giường, máu nhuộm đỏ như son. Nhìn thấy cảnh tượng ấy, bà quay lại thông báo luôn qua điện thoại.

Trả lời ông Otsuki xong. Kiyo lập tức gọi cảnh sát. Cuộc điện thoại đã kết thúc nhưng bà vẫn không thể di chuyển được, chỉ run rẩy đứng chôn chân trong phòng.

Thanh tra Natsuyama choáng váng vì hàng loạt cuộc điện thoại. Ông tạm thời cử một số cảnh sát đến đường thu phí, còn mình thì cùng cấp dưới vội vã đến biệt thự nhà Horimi. Pháp y xác định rằng nguyên nhân cái chết của Oshiyama là do vết thương chí mạng từ hung khí có thể là dao, đâm hai lần vào tim. Một trong hai lần đâm bị chệch, dẫn tới vết thương như bị kéo sang

ngang. Tính từ thời nạn nhân bị giết cho tới giờ còn chưa đầy một tiếng.

Thanh tra Natsuyama tóm lấy Kiyō và bắt đầu thẩm vấn đơn giản. Dù vẫn cực kì hoảng hốt và lúng túng nhưng bà vẫn kể được sơ qua về chuyện đã xảy ra.

“Chắc có lý do gì đó mà tối qua ngài Oshiyama ra ngoài đến tận khuya và trở về nhà sau khi uống rượu. Nhưng khi đó chúng tôi đã ngủ say nên không biết gì hết cho đến khi nhận được cuộc gọi từ ngài Otsuki”

Sau khi Kiyō kết thúc lời khai, thanh tra Natsuyama bước tới hành lang và nhìn ra bên ngoài. Trong lúc đi về phía gara, nhờ ánh sáng của đèn pin, ông phát hiện trên mặt đất gần vũng nước đọng là hai, ba dấu giày vôi vĩa của phụ nữ hướng về đó. Gara phẳng phất mùi dầu máy nhưng không có chiếc xe nào. Thanh tra Natsuyama quan sát hết một lượt bên trong gara, không lâu sau, ông ậm ừ lầm bầm: “Hừm” Thanh tra cúi xuống dùng khăn tay nhặt thứ gì đó phát sáng lấp lánh dưới sàn đất lên với bàn tay run run.

Đó là một con dao vấy máu. Quả là con dao đẹp nhất mà từ trước đến nay ông chưa từng thấy. Nếu nhìn kĩ sẽ thấy trên chuôi dao bằng ngà voi là hoa văn nổi với kiểu dáng sang trọng và nữ tính, ở góc có khắc các chữ cái nhỏ. Viên thanh tra đưa chiếc đèn pin lại gần và chăm soi dòng chữ: Mừng sinh nhật lần thứ 17.1936.2.29.

Mắt thanh tra lập tức sáng lên khi thấy dòng chữ ấy. Ông lặng con dao trong khăn tay, cất vào túi, rồi vội vã chạy đến nhà chính.

Vừa hay bắt gặp Kiyo đang bối rối ở đó, ông liền mở lời.

“Nhân tiện, bà bao nhiêu tuổi? Có hơn năm mươi không?”

“Dạ không, tôi vẫn đang tròn năm mươi tuổi. Tròn năm mươi...”

“Hừm, vậy còn con gái của bà thì sao?”

“Toshiya ấy ạ? Dạ mới mười tám tuổi”

“Thế còn bà Evans thì sao?”

“Bà ấy thì đã ngoài sáu mươi lâu rồi”

“Co Tomiko thì sao?”

“Tiểu thư năm nay mười bảy tuổi ạ”

“Cảm ơn. Thanh tra Natsuyama nói với nụ cười đầy vẻ hài lòng. “Thêm một điều nữa, cho hỏi tất cả mọi người trong nhà Horimi đều có chìa khóa căn biệt thự này phải không?”

"Vâng."

“Tất nhiên là bao gồm cả tiểu thư?”

“À, có lẽ vậy...”

“Cảm ơn bà. Ông vui vẻ nói, rồi quay sang cấp dưới đứng bên cạnh. “Chà, nơi này đến đây là ổn rồi. Tôi sẽ nhờ pháp y ở lại đây cho đến khi người của tòa án đến. Giờ thì tôi phải đến con đường thu phí ngay”



Lúc thanh tra Natsuyama đến cửa đèo Jukkoku trên đường thu phí, ông Otsuki đã quay trở lại từ phía Hakone bằng chiếc xe cảnh sát được cử đến trước đó và đang chờ đoàn người tập hợp ở trạm dừng. Ở cả hai đầu, các nhân viên cảnh sát được bố trí chia thành hai nhóm để canh gác.

Ông Otsuki mở lời ngay khi nhìn thấy thanh tra.

“Anh đã xử lý xong việc ở biệt thự rồi chứ?”

“Nói là xong thì cũng không hẳn. Rốt cuộc, thủ phạm đã trốn thoát đến đây, nên tôi phải tới xem xét. Dù sao, tôi đã có manh mối rồi”

“Anh biết gì đó rồi ư?”

“Vậy thủ phạm chính xác là ai?”

“Không, trước khi nói đó là ai, chẳng phải ta vẫn chưa tìm thấy chiếc xe có vấn đề đó sao?”

Nghe vậy, ông Otsuki sốt ruột xua tay và nói: “Chưa, vẫn chưa tìm thấy. Tôi chẳng nghĩ được điều gì khác ngoài việc có thể

nó đã rơi xuống đáy thung lũng”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Đi tìm nó thôi.

“Không, vấn đề chính là làm sao để tìm ra nó đấy. Tôi chỉ nhìn thấy một bên đường khi đến đây, đêm thì tối mịt thế này, con đường thu phí lại trải gần sáu dặm nên chiều dài của thung lũng dọc theo nó cũng khá dài. Ngoài ra, vì mặt đường khô ráo nên không có vết xe để biết đại khái nó rơi xuống đâu.

“Nhưng chúng ta cũng không thể tìm từng góc ngách được”

“Đúng vậy. Chà, dù sao thì chúng ta hãy tìm nốt phía bên kia. Nhưng rốt cuộc thủ phạm là ai vậy?”

“Thủ phạm sao? Chính là con gái của ông Horimi

Thanh tra quăng ra một câu rồi leo lên xe. Theo sau là đoàn người đầy kinh ngạc. Chiếc xe lùi lại và bắt đầu chạy về phía lối vào Hakone. Nó chạy chậm lại ở tốc độ mười dặm một giờ. Mới chưa tới nửa dặm nhưng ai nấy đều sốt ruột tột cùng vì độ khó của cuộc điều tra. Vì xe đi chậm dọc theo thung lũng nên mọi người có thể quan sát mép đường hướng ra thung lũng dưới ánh sáng của đèn pha. Nhưng mặt đường khô ráo đến nỗi không thể phán đoán được chiếc xe đã rơi xuống từ đâu.

Nếu ít nhất ven đường có lan can bị hỏng thì có thể được xe đã đâm vào đâu. Nhưng vì con đường này chỉ dành cho ô tô và không có người qua lại, nên lan can hay thanh chắn chẳng qua được sơn trắng khéo léo, lắp ráp trang trí chỗ này chỗ kia, chứ hoàn toàn không có tác dụng gì,

Sau một hồi điều tra vô nghĩa khiến ai nấy đều chán nản, chiếc xe đến một khúc cua gấp hình chữ S không có lan can. Thanh

tra tặc lưỡi tức giận. Xe rẽ quanh khúc cua và đi về phía đèo Jukkoku, đảo ngược lộ trình trước đó,

Con đường cong hình chữ S có đáy dạng chữ C góc lớn. Khi chạy khoảng hai mươi mét qua một biển báo giao thông có mũi tên chỉ dẫn trông giống chữ L lộn ngược, bỗng ông Otsuki thấy gì đó nên nên vội vàng nhồm dậm.

“Dừng lại!” Viên cảnh sát tuần tra lập tức đạp phanh. Ông Otsuki mở cửa, đứng trên bậc thềm và nói với viên cảnh sát bên trong. “Làm ơn lùi về hướng này. Đúng, đúng rồi. Thêm một chút nữa. Được rồi, dừng lại!”

Mọi người không hiểu gì cả.

Ông Otsuki ngồi vào ghế phụ và trở về tư thế cũ. Giọng run rẩy do cơn căng thẳng khủng khiếp.

“Nào, hãy tiến về phía trước thêm một lần nữa. Làm ơn đi chậm nhất có thể. Ôi, đèn trong chiếc coupe ấy đã tắt. Đèn bên này sáng thì không được. Làm ơn tắt nó đi”

Chiếc xe tắt đèn và bắt đầu di chuyển.

“Cái quái gì đang diễn ra vậy?” Trong bóng tối, thanh tra kêu lên bằng giọng mất kiên nhẫn.

“Không, tôi gần hiểu rồi. Tôi sắp tìm ra sự thật. Nó sẽ sớm xuất hiện thôi”

“Có cái gì sắp xuất hiện ư?”

“Sắp rồi nên hãy chờ đi”

Xe tiếp tục giảm tốc độ về vị trí cũ, ngay trước góc cuối đường cong chữ C. Vì con đường ngoằn ngoèo rẽ về bên trái nên dưới ánh

đèn pha chỉ có không gian thung lũng thoáng dang và tối đen như mực. Ông Otsuki, người đang nhìn về phía trước, đột nhiên hét lên.

“Nó xuất hiện rồi, dừng lại!”

“Cái gì xuất hiện cơ?” Thanh tra hỏi.

“Nó lại biến mất rồi, nhưng sẽ xuất hiện lại thôi. Ở đây không thể thấy được đầu. Hãy đến sát phía này đi.

Thanh tra nhào người, ghé đầu vào bên cạnh ông Otsuki trong buồng lái và nhìn về phía trước.

“Tôi chẳng thấy gì cả”

“Không. Nó sẽ xuất hiện ngay thôi. Kìa! xuất hiện rồi. Không, không phải ở bên ngoài xe. Ở cửa kính ngay trước mặt anh đó”

"A!"

Trên bề mặt cửa kính ngay trước mắt là hình ảnh sáng, gần và rõ ràng của biển báo mũi tên rẽ phải trông giống như hình chữ L bị làm lộn ngược, thứ mà đáng lẽ không thể tồn tại.

Con đường trước mặt rẽ trái, nhưng biển báo ảo thì chỉ rẽ phải



“Không, anh nhìn lại thứ được phản chiếu trên cửa kính đi, thứ được phản chiếu trong kính cửa sổ phía sau mới là sự thật.” Lát sau, ông Otsuki vỗ vai thanh tra như thể thuyết phục.

Thật vậy, qua cửa sổ kính vuông phía sau ghế ngồi, có thể nhìn thấy mặt đường mờ đỏ được chiếu sáng bởi đèn hậu và khoảng tối đen như mực ngay dưới tầm mắt. Bên đường, biển chỉ dẫn nơi chiếc xe vừa đi qua được một luồng sáng mạnh từ đâu đó chiếu tới, hiện ra một cách rõ ràng. Cùng lúc đó, biển chỉ dẫn mà khi nãy vừa xuất hiện liền lập tức biến mất, cứ đều đặn hiện lên rồi tan biến, để lại rất nhiều dư ảnh sống động chồng lên nhau, in sâu vào đáy mắt những người nhìn thấy.

“Đúng là một trò đùa tại quái đầy ngẫu nhiên. Ông Otsuki nói.

“Luồng sáng đó từ ngọn hải đăng hàng không, chiếu đến phía sau ngọn đồi bên cạnh theo một góc nghiêng. Nói cách khác, nhìn từ đây, có một biển báo trong bóng tối biểu thị đường rẽ trái để chỉ đường chính xác ở đằng kia. Nhưng ngay khi được chiếu bằng ánh

đèn chớp nháy, nó xuyên qua cửa sổ phía sau, chiếu lên cửa sổ kính phía trước và biến thành một biển báo rẽ phải. Chiếc coupe đã tắt đèn bên trong xe, còn đèn pha bị hòa tan trong bóng tối của thung lũng quang đặng phía trước. Ngoài ra, cửa kính hơi nghiêng nên hình ảnh phản chiếu chỉ có thể được nhìn thấy bởi người nghiêng về phía trước trong buồng lái. Dù vậy, hẳn đã có không ít người vì nhầm lẫn biển báo ảo mà lao xuống thung lũng”

“Tôi hiểu rồi. Dù sao, chúng ta nhanh xuống xem đi.”

Nghe lệnh của thanh tra, mọi người bỏ xe lại và đến rìa thung lũng. Họ cúi xuống dưới ánh sáng của đèn pha để tìm kiếm và ngay sau đó phát hiện ra những dấu vết trên mép cỏ bên đường, trông giống như chiếc coupe đã trượt xuống thung lũng.

“Có thể đi xuống từ quanh đây. Con dốc nghiêng thoải thoải nhỉ. Thanh tra Natsuyama nói vậy rồi lia đèn pin quét một lượt bề mặt núi và bắt đầu đi xuống phía trước.

“Anh Natsuyama. Ông Otsuki nói khi đi xuống từ phía sau. “Dù sao thì, anh có bằng chứng nào cho thấy thủ phạm là con gái của ông Horimi không?”

“Đó là hung khí.” Thanh tra buông một câu và tiếp tục bước đi. “Trên con dao phong cách nữ tính có khắc dòng chữ kỷ niệm sinh nhật lần thứ mười bảy. Hơn nữa thời điểm là mùa xuân năm nay, mà tiểu thư Tomiko năm nay mười bảy tuổi”

Ông Otsuki lặng lẽ gật đầu, vừa cố gắng dẫm trên mặt cỏ, vừa dựa vào ngọn đèn nhỏ để tiếp tục đi xuống sườn núi. Tuy nhiên, ông đột ngột dừng lại. “Anh Natsuyama, từ khi được sinh ra đến khi lên hai, chúng ta đón sinh nhật đầu tiên. Lên ba thì sinh nhật

lần thứ hai. Đúng rồi, vậy nếu người năm nay mười bảy tuổi thì sẽ đón sinh nhật thứ mười sáu đây”

“Ông nói gì cơ?”

Thanh tra vô thức ngoảnh lại.

“Anh Natsuyama, nếu trên dao ghi sinh nhật thứ mười bảy, thì chủ nhân của nó phải mười tám tuổi rồi đó.”

“Mười tám á? Thanh tra đứng sững sốt một lúc, ngay sau đó hoảng hốt lấy từ trong túi ra một cuốn sổ, run run mở nó ra. “Ôi. Thật không còn mặt mũi nào. Chính xác là như vậy. Thế thì có một cô gái đủ mười tám tuổi đây”

“Ai cơ?”

“Cô người hầu Toshiya!”

Đúng lúc này, dưới ánh đèn pin của cảnh sát, người ta tìm ra một chỗ đất bằng phẳng trên núi dấu hiệu bị xới lên.

“Chiếc xe có vẻ nó đã lộn nhào xuống đây ...”

Ông Otsuki hét lên.

“Còn một chút nữa thôi. Mau lên nào!”

Mọi người bắt đầu tìm kiếm xung quanh trong im lặng. Từ khu vực này, đám gai góc và những bụi cây không tên bắt đầu lẫn với cỏ dại. Không lâu sau, ông Otsuki tìm thấy bánh xe dự phòng của chiếc coupe bị rơi trong một bụi cây khô héo. Mọi người càng trầm mặc và sốt ruột hơn, chỉ thấy những dải sáng nhỏ le lói chiếu trên mặt núi, cùng tiếng gấu quần quệt trên mặt đất nghe sột soạt. Thanh tra đột nhiên đứng sững lại.

Ở hố trũng trước mặt, chiếc coupe màu kem không nhầm lẫn

vào đầu được đang trong tư thế lộn nhào một cách thảm hại, để lộ phần bụng đen tuyền. Cả thanh tra và ông Otsuki lặng lẽ nhảy xuống rồi cạy mạnh cánh cửa khi chiếc coupe vẫn còn đang lật ngược. “Ồi!” Viên thanh tra kêu lên.

Bên trong xe hoàn toàn trống rỗng. Tuy vậy, một lúc sau, ông Otsuki cúi xuống, nắm lấy vài sợi tóc dài màu trắng đã đổi màu vì dính máu từ lớp bọc da phía sau ghế lái.

Chiếc coupe trông hoàn toàn thê thảm. Hễ phần nào là kính thủy tinh thì đều hoàn toàn vỡ vụn. Trục sau xe giòn đến mức bị uốn cong. Cánh cửa phía bên kia đã bị xé toạc thành các mảnh nhỏ và văng đi đâu đó. Chiếc xe nát vụn đến mức không thể nhìn ra được hình dạng của bất kì món phụ tùng nào.

Nhưng ngay sau đó, ngoài ô cửa đã nát vụn, người ta tìm thấy hàng loạt vết máu trên đám cỏ dại ở đằng kia. Dù bị thương nhưng thủ phạm đã thoát chết một cách kỳ diệu. Mọi người ngay lập tức lần theo vết máu. “Đây là một cô gái tóc trắng, vậy... Ừm, anh đã nắm được bằng chứng gì rồi? Hãy cho tôi xem con dao đó nào”

Nghe những lời của ông Otsuki, viên thanh tra với vẻ khó chịu, vừa bước đi vừa lấy ra con dao được bọc trong khăn tay từ túi. Ông Otsuki tiến tới nhận lấy con dao và bắt đầu đọc những ký tự khắc trên chiếc chuôi bằng ngà voi dưới ánh sáng đèn pin. Nhưng rồi ông dừng lại, mắt lập tức sáng lên, đâm vào vai viên thanh tra.

“Anh không nhìn thấy ngày tháng ư? Không thể nhìn nhầm được. Này, những người có sinh nhật vào ngày 29 tháng Hai thì đều sinh đúng ngày 29 tháng Hai phải không? Tuy nhiên, ngày 29 tháng Hai lại chỉ có vào năm nhuận, thế nên sinh nhật của người

này bốn năm mới đến một lần. Vậy khi y đón sinh nhật lần thứ mười bảy thì là bao nhiêu tuổi? Hung thủ đã ngoài sáu mươi rồi đấy.

“Tôi hiểu rồi”

Thanh tra vội vàng định chạy đi thì ông Otsuki bất ngờ giơ tay ra ngăn lại. Phía bụi cây đại cực kì lớn ngay trước mặt, vang lên tiếng lá xào xạc đầy vội vã. Mọi người rón rén bước chân đến gần. Ngay khi vòng ra sau bụi cây, thanh tra chiếu thẳng đèn pin về hướng đó.

Một bóng dáng màu đen nhỏ hơn tưởng tượng, đang trong tư thế úp sấp bằng tứ chi, vừa bò lết một cách đau đớn, vừa điên cuồng xoay tới xoay lui trong bụi cỏ. Tuy nhiên, khi nhận thấy ánh sáng chiếu vào sau lưng, hình dáng đó dừng bước rồi đột ngột quay người lại.

“Là Evans!”

Evans với khuôn mặt nhỏ nhắn trắng trẻo cùng mái đầu trắng toát. Khuôn mặt của bà ta méo mó bởi quyết tâm bảo vệ sự trong trắng của Tomiko yêu dấu đâu phải đi xa đến đâu. Cũng có thể bởi nỗi sợ hãi và hối hận về tội ác đã gây ra.

# Kẻ xâm nhập





Dưới chân phía bắc núi Phú Sĩ, cách thị trấn Yoshida về phía nam khoảng bốn cây số, có một căn biệt thự bỏ hoang không rõ ai xây dựng. Nơi này được gọi với cái tên Nhạc Âm Trang. Bức tường xám bị bao phủ bởi những dải dây leo thường xuân đậm màu. Phía sau căn biệt thự là cao nguyên đá lava hiểm trở Kenmarubi, phía trước tiếp giáp với cánh rừng Aokigahara rậm rạp, bao quanh lấy hồ nước nằm trong núi. Dọc theo sống núi thoải thoải, cảnh vật lặng thinh như trong tranh vẽ. Trong căn phòng quay về phía đông, nằm trên tầng hai của tòa sơn trang yên tĩnh này, anh chàng họa sĩ Kawaguchi Ataro theo đuổi trường phái Tây phương, bỗng để lại bức tranh kỳ lạ, rồi chết một cách bất thường.

Chuyện xảy ra vào lúc hoàng hôn của một ngày nắng đẹp hiếm thấy, trong tiết trời mới chuyển sang xuân. Ba người trẻ lạ mặt gồm cả nam và nữ xách trong tay vài túi hành lý, vừa đi vừa tìm con đường dưới chân núi được in trong tấm ảnh hồng ngoại. Hai người đàn ông chỉ nhìn qua liền biết ai là họa sĩ Kawaguchi Ataro, ai là anh bạn thân Kongo Seiji, còn người phụ nữ là cô Fuji,

vợ của Ataro. Khi cả ba cuối cùng cũng tìm được tới cửa chính của Nhạc Âm Trang, họ được đôi vợ chồng già trông coi sơn trang ra đón vì đã nhận được tin báo từ trước.

Làn sương trắng phủ ra từ ống khói phòng tắm bay lên cao cùng tiếng rìu bổ củi vang vọng khắp cánh rừng Aokigahara. Nhưng chỉ chưa đầy hai tiếng sau, một người đàn ông trông như bác sĩ đã tắt tuổi chạy đến sơn trang, xách theo chiếc cặp da màu đen. Tiếp theo đó là vài ba cảnh sát lái xe máy tới với tiếng động cơ chơi tai. Khung cảnh Nhạc Âm Trang lúc này trông thật khác thường. Có vẻ như ba người khách ghé thăm đã đem theo cả sự náo động phá vỡ sự yên tĩnh của ngôi nhà trong núi này.

Khu vực quanh đây nếu ban ngày nắng to thì buổi chiều hoàng hôn sẽ rất đẹp. Nhưng vì dãy núi Misaka đứng sừng sững ở hướng tây bắc chắn mất ánh mặt trời nên phần lưng núi và thung lũng xung quanh, cộng thêm một mặt của cánh rừng Aokigahara đều bị bao phủ bởi bóng tối lơ mơ. Chút tàn sáng rục rở sót lại ở bầu trời phía tây được phản chiếu lại trông như khí độc màu đỏ nhạt. Dòng nước lạnh lẽo của năm hồ gần núi Phú Sĩ phản quang như một tấm gương lấp lánh. Điều này vô tình dệt nên một đường viền sống động và kỳ lạ, nó hiện lên một cách mơ hồ với sắc tím nhạt xung quanh eo núi Phú Sĩ sừng sững, ẩm đậm ở phía xa.

Trên bầu trời phía đông lúc này, ngọn núi Hakone dựng đứng như những bức bình phong trong làn sương mờ ảo chẳng biết được thổi đến từ đâu, rồi che giấu đi dáng vẻ đen đúa của mình vào màn đêm sau buổi chiều tà. Chẳng bao lâu sau, ánh đèn bên cửa sổ sơn trang sáng lên và phản chiếu một bóng người có vẻ vội vàng. Quên

mất chưa kể đến thiết kế Nhạc Âm Trang là một tòa nhà hai tầng theo phong cách phương Tây. Cửa nhà được xây ở phía bắc, lầu dưới có năm phòng, lầu trên có hai phòng, một phòng hướng về phía đông, phòng còn lại hướng về phía nam và trong mỗi phòng đều có lắp một cửa sổ loại lớn. Kawaguchi Ataro được phát hiện đã chết tại căn phòng phía đông trên tầng hai này.

Ataro vẫn còn chưa thay trang phục đi du lịch mà vẫn khoác một lớp áo blouse làm việc phía bên ngoài. Tay phải nắm chặt cây bút chì, Ataro nằm ngay giữa căn phòng trong tư thế ngửa mặt lên trời. Trước mặt anh ta là một bức tranh sơn dầu đã vẽ gần xong, đang được kẹp trên giá vẽ loại nhỏ. Bảng màu bị ném tứ tung, phần dầu lanh đọng trong lọ chảy cả lên sàn nhà. Có lẽ khi bị ngã, Ataro đã trượt chân dẫm phải thứ dầu đó khiến cho nó dính trên mặt sàn và tạo thành hình chữ *ku*(kt).

Pháp y chính là vị bác sĩ vội vàng tới đây từ thị trấn Yoshida sau khi nhận được tin báo khẩn cấp. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy nạn nhân chết vì chấn động não do sau gáy có nhiều vết bầm dập. Phía cảnh sát cũng nhanh chóng bắt tay vào điều tra các nhân chứng.

Người bị thẩm vấn đầu tiên là Kongo Seiji. Anh ta kể rằng cả hai có một tiền bối và cũng là người thầy đáng kính tên Tsuda Hakutei. Vị này đã mua lại Nhạc Âm Trang vào nửa năm trước.

Chuyện là, gần đây Seiji và Kawaguchi đã ngỏ ý muốn Hakutei cho sử dụng nơi này và dễ dàng nhận được sự đồng ý. Vì thế, họ dự định sẽ lưu lại đây một khoảng thời gian và ba người chỉ vừa mới đến. Seiji cũng kể việc nạn nhân Kawaguchi đã có vẻ mặt

u ám và tỏ ra ủ rũ lạ thường từ khi anh ta được vợ chồng Hakutei tiễn lúc rời khỏi Tokyo sáng nay. Sau khi đặt chân đến ngôi nhà này thì tâm trạng của Kawaguchi đã tốt lên một chút. Vào thời điểm vụ án diễn ra, Seiji đang ngâm mình trong bồn tắm. Ngay cả chuyện vợ chồng Kawaguchi dùng hai phòng trên tầng hai, còn Seiji và đôi vợ chồng già trông giữ khu này dùng tầng dưới cũng được anh ta khai ra với một thái độ tương đối bình tĩnh

Tiếp đó, cô vợ Fuji của Ataro cũng kể câu chuyện tương tự về việc Kawaguchi đã tỏ ra u sầu thế nào sau khi rời khỏi Tokyo. Nhưng vì đó là chuyện riêng của chồng và anh ta cũng không tâm sự với Fuji nên cô hoàn toàn không biết điều gì ẩn khuất bên trong nỗi buồn ấy. Dù vậy, sau khi đến căn nhà này, chẳng biết có phải do thích thú với phong cảnh lần đầu được thấy ở quanh đây hay không mà anh ta trở nên vui vẻ rồi mang theo dụng cụ đi vào căn phòng phía đông đã chọn. Sau đó, Kawaguchi nói với Kongo Seiji mình muốn vẽ ngay một bức phác thảo và dặn bạn mình đi tắm trước. Sau đó, anh ta tự nhốt mình trong phòng. Về phần Fuji, lúc này cô đang sắp xếp hành lý và bố trí bên trong căn phòng phía nam. Đến khoảng năm giờ, cô nghe thấy tiếng người ngã trong phòng phía đông và lao vội đến thì phát hiện chồng mình đã chết ngay tại đó. Fuji trả lời những điều trên bằng tông giọng rất nhỏ, cứ như đang thì thầm.

Ông lão Toda Yasukichi, người phụ trách trông coi khu nghỉ dưỡng nói rằng, trong khoảng một tiếng quanh lúc năm giờ, tức thời điểm xảy ra vụ án, ông vẫn tiếp tục bổ củi ở bãi đất lớn phía sau phòng tắm. Còn vợ ông, bà Tomi thì khai rằng mình đã đi

xuống thị trấn Yoshida để mua đồ.

Lời khai của bốn người tương đối thành thật. Thoạt nhìn thì thấy họ chẳng có liên can gì đến cái chết của Ataro. Tuy nhiên, một bức tranh phác thảo kỳ lạ, được để lại ngay cạnh Ataro. Dù đã ngã xuống nhưng cái xác vẫn thấy nắm họa cụ trong tay. Điều này đã thu hút sự chú ý từ vị bác sĩ có sở thích về tranh phương Tây khi ông tình cờ nhìn thấy nó ở hiện trường.

Nói cách khác, bức tranh có vấn đề đó là bản phác thảo núi Phú Sĩ với những nét mạnh mẽ của kỹ thuật vẽ trực tiếp Alla Prima, được trình bày trên tấm vải canvas loại 6, chuyên dùng cho tranh phong cảnh. Ngay giữa tấm vải canvas là núi Phú Sĩ to lớn màu tím nhạt, dựng sừng sững với nền là bầu trời chiều ở phần trên của bức tranh. Phần dưới bức tranh vẽ lại khung cảnh gần ngay trước mắt tầm năm, sáu mươi mét, cũng chính là những bụi cây được tô màu xanh lục nhạt giống nhau. Bức tranh nhỏ, bố cục cũng bình thường và nếu đánh giá trên phương diện nghệ thuật thì đây chỉ là một tác phẩm luyện tập vô cùng nhằm chán, trái ngược với tư tưởng vô cùng cấp tiến của hiệp hội tranh Kawaguchi Ataro tham gia. Tranh của Ataro khá ôn hòa, theo phong cách tả thực vì là học trò của Hakutei. Anh được mọi người công nhận là họa sĩ mới tài năng với phong cách hội họa ổn định.

Thế nhưng, như đã nói rất nhiều lần, vị trí của Nhạc Âm Trang nằm ở phía bắc chân núi Phú Sĩ. Bố cục các phòng trên lầu hai được phân làm hai phòng đông và nam, mỗi phòng đều có một cửa sổ lớn đang mở. Dù vậy, một họa sĩ theo trường phái tả thực mới đến vùng đất này lần đầu như Ataro, lại chịu nhốt mình trong

căn phòng có cửa sổ nhìn ra phía đông để phác thảo núi Phú Sĩ trong buổi hoàng hôn. Nói chính xác ra, Kawaguchi Ataro, người đã ở trong căn phòng chỉ nhìn thấy được quang cảnh ở phía đông, lại phác thảo ra hình ảnh núi Phú Sĩ chắc chắn được nhìn thấy từ phía nam. Tức là, anh ta đã cất công rúc mình trong căn phòng chỉ nhìn thấy được dãy núi Hakone để phác họa núi Phú Sĩ, trong khi anh ta hoàn toàn có thể ngắm nhìn trọn vẹn hình dáng của nó nếu đi ngay sang căn phòng phía nam ở bên cạnh. Chuyện kỳ lạ này khiến vị bác sĩ đam mê tranh phương Tây cảm thấy nghi vấn khi đến hiện trường. Kongo Seiji liền nói xen vào, cho rằng dù Kawaguchi có là họa sĩ theo trường phái tả thực đi nữa thì cũng sẽ có lúc anh ta thoát ly khỏi lối vẽ hiện thực và vẽ tranh chỉ bằng những liên tưởng trong đầu. Tuy nhiên, vị bác sĩ khẳng định khi vừa đến căn nhà này, đứng từ hành lang là ranh giới của hai phòng, nhìn qua cánh cửa đúng lúc đang mở cửa căn phòng phía nam, ông ta thấy khung cảnh bên ngoài cửa sổ y hệt bức tranh sơn dầu này khi trời còn chưa tối hẳn. Vị bác sĩ này đã cho đây là bằng chứng chứng minh bức tranh này hoàn toàn không phải là do Kawaguchi vẽ ra bằng những liên tưởng trong đầu. Nói xong, bác sĩ đảo mắt nhìn những người đang tỏ ra ngạc nhiên với vẻ xem thường rồi dón cặp táp ôm vào trong người, ông vừa thản nhiên đội mũ vừa xoay người lại, nói như thể trút hết tất cả những điều đang nghĩ.

“Vậy nên, bức tranh này không phải là thứ có thể nhìn thấy từ cửa sổ căn phòng này. Đồng nghĩa với việc nó chỉ có thể được vẽ ở căn phòng phía nam kia. Mà thôi, ngày mai mấy người cứ thử điều

tra là sẽ rõ.



Câu nói quả quyết kia của bác sĩ đã được xác nhận hoàn toàn vào sáng hôm sau. Đúng như lời ông ấy nói, phong cảnh được nhìn thấy rõ từ cửa sổ căn phòng phía nam trên tầng hai không khác một chút gì so với bức phác thảo mà Kawaguchi Ataro để lại. Hình dáng núi Phú Sĩ vắt ngang giữa không trung và cả bụi cây màu lục nhạt nằm cận cảnh ngay trước mắt tầm năm, sáu mươi mét. Mặc dù có đôi chút thay đổi về màu sắc giữa buổi sáng và buổi chiều nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là phong cảnh mà Kawaguchi vẽ. Mặt khác, bức phác họa rõ ràng không sử dụng kỹ thuật vẽ sơn dầu nhiều lớp, tức là sơn các màu sắc thành nhiều lớp và cuối cùng hoàn thiện bức vẽ. Nhìn thoáng qua sẽ thấy, ngay từ đầu anh ta đã áp dụng thủ pháp vẽ trực tiếp, tức là vẽ tranh với phong cách táo bạo và sử dụng luôn màu sắc phục vụ cho mục đích cuối cùng của người vẽ. Thế nên bức tranh này vẽ đến đây gần như đã hoàn thiện và cũng không còn nghi ngờ gì thêm về

phương diện màu sắc.

Dĩ nhiên, từ cửa sổ căn phòng phía đông nơi Ataro gục xuống cũng có một lùm cây cách đó năm, sáu mươi mét, hình dạng giống với lùm cây ngoài cửa sổ phòng nam. Tuy nhiên nó không có màu xanh lục nhạt mà lại để lộ rõ màu tím đậm dưới ánh nắng mặt trời chói chang. Phía sau chính là dãy núi Hakone nằm nhấp nhô.

Vậy là sự tình đã rõ ràng. Cảnh sát đổ dồn mọi nghi ngờ về vị trí nơi Ataro vẽ bức tranh này.

“Người chết mọc chân đi. Nếu như có cụm từ đó thì nó hoàn toàn thích hợp để chỉ vụ án lần này. Miễn là không có chuyện Ataro chết ở phòng phía nam rồi tự đi sang phòng phía đông, thì chỉ có thể suy luận rằng ban đầu đã có ai đó đánh vào gáy Ataro bằng vật cứng khi anh ta ngồi phác họa khung cảnh ngoài cửa sổ trong căn phòng nam. Sau khi xác nhận rằng Ataro đã chết, vì mục đích gì đó mà kẻ thủ ác đã kéo thi thể anh ta về căn phòng đông. Ngay cả những dụng cụ mà Ataro sử dụng để vẽ tranh cũng bị hấn lén lút chuyển vào và ngụy trang thành một cái chết kỳ lạ ở phòng đông, nhằm che giấu vụ việc bằng mọi giá. Cảnh sát điên đầu tìm xem ai là kẻ đã vận chuyển xác của Ataro và cất công chuẩn bị những chuyện đáng nghi như thế.

Người đáng nghi nhất lúc này mặc nhiên là Fujii, vợ của Ataro, vì cô khai rằng mình luôn ở trong căn phòng phía nam suốt thời gian xảy ra vụ án.

Fujii rất đáng ngờ. Trong lời khai của Kawaguchi Fujii liệu có điều gì gian dối? Khi Ataro bị giết ở căn phòng phía nam thì vợ anh ta là cô Fujii đã làm gì trong căn phòng đó? Vì vậy mà chánh thanh

tra, người có thân hình mập mạp, đã một lần nữa mở cuộc thẩm vấn nghiêm túc. Dù vậy, lời khai của Kawaguchi Fuji cũng không khác gì so với ban đầu. Những người bị thẩm vấn tiếp theo là Kongo Seiji và đôi vợ chồng Toda trông coi khu nhà, nhưng câu trả lời của họ cũng không có thay đổi gì so với lần trước. Ngược lại, cả Seiji, người ngâm mình trong bồn nước nóng của phòng tắm ở khu vườn sau nhà và ông Toda Yasukichi, người bồ củi tại bãi đất phía sau phòng tắm ấy, cả hai đều khẳng định như thể đã bàn bạc trước với nhau rằng, họ thực sự đã nhìn thấy qua khung cửa sổ lớn trên tầng hai cảnh Kawaguchi Fuji bận sắp xếp hành lý bên cửa sổ và không hề rời khỏi căn phòng phía nam vào thời điểm xảy ra vụ án. "Bóng dáng cô Fuji tuy có đột ngột biến mất một khoảng thời gian ngắn nhưng ngay lập tức xuất hiện trở lại và lớn tiếng thông báo cho chúng tôi về cái chết của Ataro" Ông lão Toda nói thêm vào. Cho dù Kawaguchi Fuji có thừa thì giờ để vừa sắp xếp hành lý vừa đánh chết Ataro đi nữa, thì cô cũng tuyệt đối không thể đem thi thể của anh ta qua một hành lang quanh co để vào căn phòng phía đông bên cạnh, hướng chi còn phải mang dụng cụ phác thảo và tạo dựng hiện trường giả. Dù vậy, cảnh sát không hoàn toàn tin theo mọi lời mà hai nhân chứng đã kể. Mà giả sử như lời khai của họ có đáng tin thật thì làm gì có chuyện một người ngâm mình, một người bồ củi mà mắt lúc nào cũng chỉ nhìn mỗi tầng hai một giây cũng không rời được. Vậy, nếu giả sử Fuji là người vô tội thì ai mới là kẻ đã ra tay với Ataro và di chuyển xác của anh ta? Liệu có thể cho rằng còn có một nhân vật khác cũng ở tầng hai lúc đó ngoài Fuji và Ataro hay không?

Chánh thanh tra ngồi xuống ghế với vẻ chán nản và nói với Fuji: “Cô Fuji này. Tôi hỏi lại cô một lần nữa, lúc cô xếp hành lý ở căn phòng phía nam, chồng cô không ở cùng cô để vẽ tranh sao?”

“Chồng tôi không ở trong căn phòng phía nam. Chắc chắn không hề có chuyện đó.

“Vậy lúc đó cánh cửa phòng cô có mở hay không?”

“Cánh cửa đó vẫn mở.”

“Chồng của cô không ở ngoài hành lang sao?”

“Anh ấy không”

“Thế có ai khác ngoài chồng cô không?”

“Chẳng có ai cả”

“Hầy!” Chánh thanh tra nhìn chằm chằm quàng thâm quanh mắt của cô gái Fuji xinh đẹp, nãy giờ vẫn luôn tỏ ra khá điềm tĩnh và thậm nghĩ nếu cô gái này đang nói dối thì cũng chẳng có gì vô lý. Sau đó, thanh tra đứng lên như thể đã suy nghĩ xong xuôi và quyết định áp giải cả hai người Kongo và Fuji về trụ sở cảnh sát dưới danh nghĩa là nhân chứng của vụ án.

Kongo Seiji làm vẻ mặt cau có nhưng cũng chỉ đành ngoan ngoãn đi theo cảnh sát. Khi đến thị trấn, Kongo nhận ra mình vẫn chưa gửi thư cảm ơn đến thầy Tsuda Hakutei, chủ căn nghỉ dưỡng và cũng là người đã tiễn anh khi rời khỏi Tokyo vào hôm qua. Vậy nên Kongo đã tiện đường rẽ qua bưu điện nhưng không viết thư cảm ơn mà chọn đánh một bức điện dài kể về sự việc bất ngờ đã xảy ra.

Nhưng cho dù có đợi bao lâu thì cũng chẳng thấy bức thư hồi

âm nào từ phía Hakutei mà đổi lại, chính Hakutei đã dẫn theo một người đàn ông lịch thiệp chạy vội đến nơi khi trời chuyển hoàng hôn trong ngày hôm đó. Người đàn ông lịch thiệp ấy tên Otsuki Taiji, bạn cùng trường thời cấp hai với Hakutei và hiện là một trong những luật sư hình sự xuất sắc nhất. Có lẽ do Hakutei vô cùng ngạc nhiên sau khi nghe tin về cái chết lạ thường của cậu học trò yêu quý, nên dù biết khó để Otsuki đến đây trong lúc bận bịu công việc nhưng ông vẫn nhờ cậy và dẫn theo người bạn của mình.

Không lâu sau, cả hai đã có mặt tại phòng điều tra và được thanh tra báo cáo đầu đuôi chi tiết vụ việc. Nhưng khi nghe kể về bức tranh đáng nghi mà Ataro đã để lại, chẳng biết tại sao Hakutei lại ra vẻ sững sốt rồi nhanh chóng thay đổi sắc mặt ông nhăn mặt và tỏ thái độ khó chịu kỳ lạ.



Chánh thanh tra đã không bỏ qua những thay đổi lạ lùng của Hakutei. Phần báo cáo về vụ án đột ngột thay đổi và bắt đầu chuyển qua cuộc truy hỏi gấp gáp. Quả nhiên Hakutei cũng là một

trong những nhân vật có liên quan đến vụ án. Ông ta đánh trống lảng hết chuyện nọ đến chuyện kia và cố gắng vắn lại những câu hỏi chất vấn ngoan cố của thanh tra nhưng cuối cùng đành bỏ cuộc và bắt đầu thuật lại như sau.

“Nói chung thì, đối với người đã khuất và cả những người còn sống thì đây cũng không phải là chuyện hay ho gì nên anh nhất định phải giữ kín, không nói cho ai biết chuyện này ngoài chúng ta. Tôi vẫn luôn giúp đỡ Kawaguchi và Kongo từ khoảng mười năm trước nên quan hệ giữa tôi và gia đình của cả hai rất thân thiết. Nhưng dạo gần đây, vợ của tôi, bà ấy biết được rằng cô Fuji vợ của Kawaguchi với cậu Kongo, hình như... hình như là... Ngắn gọn mà nói thì có vẻ như hai người họ đang trong một mối quan hệ không được trong sáng lắm. Ngay cả tôi còn cảm thấy rất lo lắng về chuyện ấy, nhưng cậu Kawaguchi vốn là người chuyên tâm học hành và lúc nào cũng chỉ biết vùi đầu vào công việc nên hoàn toàn không nhận ra. Hơn nữa, cậu trai ấy còn là người rất bận tâm và hay lo lắng vì mấy chuyện nhỏ nhặt nên nếu tình cờ phát hiện ra thì tôi nghĩ ngược lại, còn đem đến kết cục tệ hơn. Vậy nên tôi đang chờ một cơ hội để nói khéo với cậu ấy. Khoảng bốn, năm ngày trước, hai người họ đã nhờ đến tôi vì muốn sử dụng Nhạc Âm Trang và tôi đã nhanh chóng đồng ý. Mới đầu, tôi tưởng chuyến đi này chỉ có hai người thôi, nhưng hôm qua khi vợ chồng tôi ra tiễn lúc họ chuẩn bị rời khỏi Tokyo, mới biết được vợ cậu Kawaguchi cũng đi theo. Điều này khiến tôi ngạc nhiên không ít. Kawaguchi đúng là Kawaguchi, cậu ấy vẫn chẳng biết gì cả, thậm chí còn vui vẻ ngây thơ nói mình sẽ ở lại đó một khoảng thời gian khiến tôi vô

cùng lo lắng. Nghĩ đến cảnh sau khi đến đây, cuộc sống sinh hoạt khi chỉ có ba người họ sẽ ra sao chợt khiến tôi không thể nhin nổi, đành phải xin chút thời gian trước khi họ xuất phát để nói khéo với Kawaguchi rằng: “Sau khi đến nơi ấy cậu nhớ để ý Fuji nhé”. Sau đó, tôi đã hối hận vì hành động ấy của mình. Chuyện này quả nhiên không hề tốt chút nào”

“Ông nói vậy là sao?” Giọng của chánh thanh tra cũng trở nên căng thẳng.

“Nghĩa là... tôi... Hakutei tỏ ra hoang mang đôi chút.

Tức thì, thanh tra liền chớp lấy thời cơ lao vào hỏi liên tục.

“Chà, thế thì tôi hiểu ra rồi. Tóm lại, ý ông là bức tranh núi Phú Sĩ ám chỉ cô Fuji phải không?” [\[11\]](#)

“Không không, ý tôi đầu phải như thế”

“À à, tôi hiểu rõ rồi. Xem nào, phải suy nghĩ lại toàn bộ sự việc thôi”

Nói rồi chánh thanh tra ngả người tựa vào ghế.

“Nhờ ông mà tôi hiểu ra mọi việc rồi. Nếu thử hiểu theo cách như thế thì ngay cả bức tranh sơn dầu kỳ lạ, vốn là trung tâm của vấn đề đó cũng trở nên logic hẳn. Phải rồi, bây giờ thử nghĩ lại toàn bộ thì bức tranh về núi Phú Sĩ ấy quả nhiên không phải được vẽ ở căn phòng phía nam, mà nó vốn được nạn nhân, lúc đó đang cận kề cái chết, vẽ tại căn phòng phía đông, giống khi chúng ta phát hiện ban đầu nhĩ. Những vệt dầu chảy trên sàn nhà của căn phòng phía đông lẫn dấu trượt chân của nạn nhân bên trên đó, nếu tất cả những chuyện ấy đều là giả hết thì thủ phạm cũng quá là tinh vi rồi. Xác của Kawaguchi không phải được đem vào từ căn

phòng phía nam mà nó vốn đã nằm tại căn phòng phía đông ngay từ đầu. Tóm lại, nếu vợ của nạn nhân và Kongo thực sự có mối quan hệ bất chính như lời anh nói thì cô ta đã vừa sắp xếp hành lý ở phòng phía nam, vừa tìm chút cơ hội lẻn vào phòng phía đông và đánh chết nạn nhân đang chuẩn bị phác thảo từ đằng sau, rồi một lần nữa quay về phòng nam và làm bộ như không biết gì. Trong khi đó, nạn nhân lúc này đang trong cơn hấp hối, anh ta ngã xuống và nhìn thấy người vợ đã ra tay với mình. Mặc dù cơ thể co lại vì sợ hãi nhưng anh ta vẫn gắng sức vung cây bút chì đang cầm ngay trên tay về phía tấm vải canvas trước mặt và vẽ tên kẻ đã tấn công mình. Chà, bức tranh đúng là kiệt tác. Liên tưởng cô Fuji với núi Phú Sĩ... Xứng đáng là một kiệt tác mà!”

Chánh thanh tra chẳng thêm để ý đến đối phương mà một mình tỏ ra đắc ý. Cử như vậy, lời khai bất ngờ của Hakutei ngay lập tức đẩy Fuji vào trong hố sâu tăm tối. Giả thuyết xác chết bị vận chuyển nay đổi thành giả thuyết người chết để lại di ngôn kỳ lạ. Điều này khiến cho các thanh tra trở nên phấn khích.

Về phía Tsuda Hakutei, ông ta cảm thấy vô cùng hoảng loạn vì lời khai của mình đã gây ra những ảnh hưởng ngoài dự tính, vì vậy bèn giao việc dàn xếp tình hình lại cho luật sư Otsuki.

Sau khi vạch ra nhiều phương án, Otsuki trực tiếp nhắm vào vị chánh thanh tra và bắt đầu phản biện mạnh mẽ với lý do chính là hoàn toàn không có bất kì vật chứng nào để buộc tội nghi phạm.

Sự việc kéo dài đến tận trưa ngày hôm sau. Không thể phủ nhận rằng danh tiếng của Otsuki đã góp công khá lớn khiến cho việc bắt giữ nghi phạm tạm thời bị hoãn lại, cuối cùng bọn họ được

đưa trở lại Nhạc Âm Trang.

Sang ngày hôm sau, thi thể Ataro được đưa về Tokyo nhằm phục vụ công tác khám nghiệm tử thi. Cả Tsuda Hakutei và Kawaguchi Fuji cũng đi cùng trở về Tokyo để lo hậu sự cho anh ta và chuẩn bị cho những việc khác, dưới sự kèm cặp của những cảnh sát mặc thường phục. Còn luật sư Otsuki Taiji vẫn lưu lại ở Nhạc Âm Trang. Ngoài mặt, ông nhờ Kongo Seiji làm trợ thủ cho mình nhưng bên trong lại bí mật quan sát Kongo vì cho rằng anh ta cũng là đồng phạm. Đồng thời, ông cũng bắt đầu chuyên tâm vào việc giải mã và thu thập bằng chứng mới cho vụ án.

Về bức tranh sơn dầu kỳ lạ mà Ataro để lại, từ những giây phút đầu nhìn lướt qua, Otsuki đã đặt ra nghi vấn rõ ràng với giả thuyết người chết để lại di ngôn mà chánh thanh tra đưa ra.

Nếu như giải thích rằng vào giây phút hấp hối, Ataro đã vẽ lại bức tranh về núi Phú Sĩ, nhằm thông báo cho người thứ ba biết cô vợ Fuji chính là người đã giết anh ta thì trong bức tranh lại có quá nhiều yếu tố thừa thãi.

Chẳng hạn như bụi cây hay bầu trời... Đúng vậy, nếu đó là bức tranh mà Ataro vẽ để ám chỉ tên của vợ mình thì cậu ta chỉ cần vẽ mình ngọn núi Phú Sĩ thôi là đủ rồi. Nếu một người sắp cận kề cái chết như Ataro còn đủ ý chí để kết hợp những yếu tố dư thừa ấy thành một bức họa hoàn chỉnh thì cứ trực tiếp viết chữ ra như “Fuji đã giết tôi” hay “hung thủ là Fuji” hay một vài câu khác là được. Hoặc cách tốt nhất là cậu ta có thể lao về phía cửa sổ và hét lên. Vậy nên vấn đề chắc chắn nằm ở chỗ khác.

Otsuki đi qua đi lại hai phòng đông và nam trên tầng hai và

tiếp tục dành cả một ngày để suy nghĩ nhưng hoàn toàn không tìm được hướng đi nào.

Ngày hôm sau, ông lại lén lút quan sát đôi vợ chồng già trông coi biệt thự nhưng chuyện này cũng mau chóng kết thúc mà chẳng thu được gì.

Lại nói về Kongo, người chịu sự kìm hãm khéo léo của Otsuki và bị giữ lại Nhạc Âm Trang như tù nhân không xiềng xích. Kongo tỏ ra khá bình tĩnh, thỉnh thoảng lại đi vào khu rừng lân cận phác họa gì đấy. Có lẽ do thời tiết nhiều ngày âm u vì địa hình khu vực này, hoặc do phong cách tranh mà những bức phác họa của Kongo mang cảm xúc u ám và ảm đạm lạ thường. Cứ mỗi lần như thế, Otsuki lại muốn nghi ngờ thần kinh của những người được coi là họa sĩ.

Chiều ngày tiếp theo, Otsuki được nghe kết quả khám nghiệm tử thi ở Tokyo từ một người cảnh sát thường xuyên lui tới. Ngoài việc biết Ataro chết vì chấn động não từ những vết bầm dập sau gáy đã được xác định từ trước, thì không còn tin tức lạ kỳ nào khác. Sau đó, Otsuki đột nhiên nảy ra ý nghĩ đi tìm vật cứng mà hung thủ đã dùng làm hung khí để đánh Ataro, sau đó liền đi lên lầu hai.

Dù vậy, công cuộc tìm kiếm này lại chẳng hề dễ dàng. Gáy của Ataro không chảy máu nhiều đến mức dính rõ ràng lên hung khí, mặt khác tổn thương đến xương không đủ để chỉ ra hung khí là vật như thế nào. Trường hợp này e là chỉ một cây gậy, dùi cui hay thậm chí là bình hoa, hộp gỗ cũng có thể trở thành hung khí đã giết Ataro. Luật Otsuki vẫn tiếp tục lạch cạch lần tìm trên sàn

nhà tầng hai cho đến khi mặt trời lặn.

Cuối cùng, không biết có chuyện gì mà ông bỗng đi xuống cầu thang và lớn tiếng gọi người trông giữ khu nhà là ông Toda, liên tục ra vẻ thắc mắc và bắt đầu thăm thì.

“Kỳ lạ..”

“Kỳ lạ thật..”

Mãi đến khi ông lão Yasukichi đến nơi, Otsuki mới nói với tông giọng có phần hơi run rẩy.

“Này ông, tôi hỏi câu hơi lạ một chút. Từ cửa sổ phòng đông trên tầng hai có thể nhìn thấy bụi cây nhỏ xíu ở đối diện tầm năm mươi lăm mét à?”

“Vâng” Ông lão Yasukichi trả lời trong lo sợ.

“Thế hôm nay ông đã thay bụi cây ở đằng ấy thành cây khác rồi à?”

“Làm... sao có chuyện vớ vẩn thế được. Ông Yasukichi trợn mắt ngạc nhiên và nói. “Quan trọng hơn nữa là chuyện thay thế một đồng cây như thế thì sao mà tôi có thể làm trong ngày một ngày hai được thưa ngài”

“Hừm. Vậy thì kỳ lạ thật”

“Đã có chuyện... chuyện gì xảy ra sao thưa ngài? Những cái cây biến mất hết rồi ạ?”.

“À không. Chà, chuyện này đúng là kỳ lạ thật. Mà ông có biết cậu Kongo đang ở đâu không?”

“Hiện giờ cậu ấy đang ở trong phòng tắm.

“Vậy à?” Nói rồi Otsuki cứ thế mà leo lên tầng hai.



Ngày hôm sau là một ngày trời nắng đẹp hiếm gặp. Một vài sĩ quan cảnh sát, dẫn đầu là chánh thanh tra đến điều tra hung khí.

Bọn họ còn yêu cầu thêm sự trợ giúp từ Otsuki và bắt đầu lục soát mọi góc ngách từ góc tủ đựng âu phục trên tầng hai cho đến phía dưới bồn rửa phòng bếp của tầng dưới bằng biện pháp nghiệp vụ của cảnh sát.

Hôm nay mất gần một ngày tìm kiếm. Cuối cùng đến khoảng bốn giờ chiều, mọi người bỗng nghe thấy tiếng reo hò của chánh thanh tra. Đó là một chiếc hộp đựng dụng cụ vẽ tranh thon dài, nằm lẫn lóc ở phía thi thể của Ataro lúc xảy ra vụ án mà chắc chắn cảnh sát đã nhiều lần cầm thử nó trên tay.

Với con mắt tinh tường của mình, chánh thanh tra đã phát hiện ra vết máu mảnh như kim đâm nằm trong góc gắn chốt kim loại của chiếc hộp gỗ chắc chắn này.

Thanh tra quay lại Nhạc Âm Trang và nói với Otsuki bằng vẻ đắc thắng.

“Có vẻ như thứ này đủ để dùng làm vật chứng rồi đây” Luật sư chỉ cười nhẹ rồi bỏ ngoài tai.

Như nẩy ra điều gì đó mà sau khi nhóm cảnh sát quay lại, Otsuki vội vàng chạy lên tầng hai. Ông mở cửa sổ phòng phía đông, ngồi lên lan can và bắt đầu say sưa nhìn ngắm phong cảnh bên ngoài như một kẻ khờ.

Dù có nhìn vào lúc nào đi nữa thì cảnh sắc nơi cánh rừng Aokigahara vào một ngày nắng trông vẫn rất đẹp. Núi Hakone ở phía xa trải dài vô số nhấp nhô và mềm mại, hôm nay đã chìm vào giấc ngủ sâu và bị bao phủ hoàn toàn trong màn sương mù.

Âm thanh chiếc rìu mà ông lão Yasukichi dùng để chẻ củi vẫn vang lên từ bãi đất ở sân sau như mọi ngày. Chẳng bao lâu sau, bóng đêm tĩnh lặng lúc chiều muộn đã nhanh chóng len lỏi lên những tán cây ở xung quanh. Làn khói trắng bốc lên từ ống khói của phòng tắm, tiếng thì thầm của ông Yasukichi lí nhí như thể vừa bỏ củi, vừa trò chuyện với Kongo ở bên trong. Còn bà Tomi thì bận bịu với việc chuẩn bị cơm tối.

Bữa ăn đơn giản tại Nhạc Âm Trang sắp sửa bắt đầu nhưng luật sư Otsuki vẫn chưa chịu xuống khỏi tầng hai. Khi bà Tomi lo lắng đi lên cầu thang kiểm tra thì nghe thấy có tiếng bước chân nặng nề, ông Otsuki đã đi xuống lầu. Nhìn thấy sắc mặt của Otsuki lúc đến bàn ăn, bà Tomi lần nữa cảm thấy lo lắng.

Sau khi đi xuống từ lầu hai, dường như Otsuki đã biến thành người khác trong khoảng thời gian chỉ một tiếng đồng hồ ngắn ngủi. Sắc mặt không mấy tươi tắn, hai mắt mở to vô hồn giống như một người đã nhìn thấy những chuyện không thể nào xảy ra.

Bàn tay cầm chén đĩa của Otsuki không ngừng run rẩy, chẳng biết có phải vì vẫn chưa xoa dịu được hết sự kích động ở trong tim hay không.

Otsuki im lặng và nhanh chóng dùng bữa. Khi bữa ăn đã xong, không biết Otsuki nghĩ gì mà lại cầm cây gậy trong tay, đi ra khỏi nhà lúc trời đã tối và bắt đầu chuyến đi bộ kỳ lạ hướng về khu rừng phía đông. Một lát sau, ông quay về với trầm mặc rồi giam mình trên lầu hai, không giao tiếp với ai. Mọi người chỉ liếc nhìn nhau không biết nói gì.

Sáng hôm sau.

Chánh thanh tra lại đến với vẻ phẫn khởi. Ông đã nộp hết tất cả những vật chứng thu được trong lúc khám nhà hôm qua và khoái chí kể về chuyện mình đã bắt giam cô Fuji ngay sau khi đám tang của Ataro ở Tokyo kết thúc. Otsuki lại bày ra khuôn mặt vô cùng u ám và lắng nghe như người trên mây, nhưng khi câu chuyện của thanh tra đi đến hồi kết thì ông bất ngờ nói ra một câu nằm ngoài sức tưởng tượng.

"Anh vẫn nghĩ Kawaguchi chết vì bị đánh à"

"Anh nói cái gì vậy? Tôi có bằng chứng rõ ràng mà"

"Dĩ nhiên chứng cứ đó của anh không có gì sai. Quả thực vết thương chí mạng của cậu Kawaguchi chắc chắn do góc hộp họa cụ đập vào nhưng Kawaguchi không bị đánh chết bởi hộp họa cụ đâu."

"Ý anh là"

"Ý tôi là, khi Kawaguchi một mình bị ngã thì đầu cậu ta đã"

đụng phải góc hộp họa cụ này.”

“Không thể có chuyện đó được? Kawaguchi đã để lại lời di ngôn hoàn hảo mà..”

“Đấy nào phải di ngôn gì, nó có ý nghĩa khác cơ.

“Anh nói vậy là sao?”

“Chuyện đó thực sự vô cùng kỳ lạ. Tóm lại là vào buổi chiều hoàng hôn ngày xảy ra vụ án, thực ra đã có một kẻ mà không ai ngờ tới xuất hiện bên cửa sổ căn phòng phía đông này. Đặc biệt là đối với Kawaguchi. Sau khi kinh ngạc và đột nhiên lão đảo đứng dậy, Kawaguchi đã trượt chân dẫm lên những vệt dầu chảy ra từ lọ dầu của bảng màu mà anh ta vẫn cầm trên tay trái rồi đập đầu thật mạnh vào hộp họa cụ ở phía sau. Không cần phải nghi ngờ gì hết, đây chính là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của Kawaguchi Ataro.

“Chờ đã, nãy đến giờ anh trình bày rất sôi nổi nhưng mà tôi hoàn toàn không hiểu gì cả. Máy ngày trước, khi tôi dẫn Kawaguchi Fuji đi với tư cách là nghi phạm của vụ án, anh còn mắng bảo tôi không có vật chứng. Thế thì lần này vừa hay khớp với tình huống lần trước, bây giờ muốn anh cho tôi xem bằng chứng nào đấy về những điều mà anh nói”

“Được rồi” Otsuki có đôi chút nóng giận. “Tôi nhất định sẽ cho anh thấy nhưng chưa phải bây giờ. Anh hãy chờ cho đến khi nhận được lời mời đi. Tôi chắc chắn sẽ cho anh thấy”

Thanh tra quay một vòng về phía sau, tiếng bước chân nghe dồn dập và ông ta nhanh chóng đi về.



Chuyện luật sư Otsuki hoàn thành lời đã hứa với chánh thanh tra diễn ra vào lúc hoàng hôn, trời nắng đẹp hai ngày sau đấy.

Otsuki và thanh tra ngồi trên ghế sofa của phòng đông và quay người về cửa sổ uống trà. Tâm trạng của thanh tra vẫn tệ như xưa. Ông ta chép miệng với vẻ bồn chồn và cuối cùng cũng mở lời nói với Otsuki.

“Vẫn chưa được à?”

“Ừ”

“Vẫn chưa xuất hiện sao?”

“Ừ, anh chờ thêm chút nữa đi”

Thế rồi thanh tra nhấp thêm ngụm trà nhưng chỉ chốc lát sau, ông ta lại tỏ ra bồn chồn hơn.

“Rốt cuộc cái tên đáng ngờ ấy có xuất hiện thật không đấy.”

“Tôi chắc chắn hẳn sẽ xuất hiện.”

“Thế kẻ đó là ai?”

“Thôi nào, kẻ đó sẽ sắp xuất hiện ngay thôi. Anh chờ thêm một lát nữa đi”

“...”

Chánh thanh tra cúi kính nhìn ra bên ngoài.

Bầu trời phản chiếu ánh chiều tà tuyệt đẹp, còn dãy núi Hakone hôm nay vẫn nấp sau tấm màn che làm từ lớp sương mù mờ ảo. Hình như ông lão Yasukichi đã bắt đầu chẻ củi ở bãi đất thuộc sân sau và những đám khói màu trắng đang bay lên từ ống khói của phòng tắm. Thanh tra bất ngờ đứng phắt dậy, tay phải vẫn đang cầm chiếc cốc, miệng thốt ra những lời như rên rỉ. “Chuyện... chuyện quái gì xảy ra thế này?”

“...”

“Ở chỗ đấy..” Giọng nói của thanh tra run rẩy. “Ở chỗ đấy... xuất hiện hình bóng của núi Phú Sĩ kìa! Chuyện, chuyện kỳ lạ gì thế này?”

Chẳng biết từ khi nào mà trong lớp sương mờ nhạt bao phủ dãy Hakone, bóng dáng màu tím nhạt của núi Phú Sĩ vốn hoàn toàn không thể quan sát được từ đây lại đứng sừng sững trên bầu trời chiều khiến khu vực quanh chân núi phai thành màu tối nhạt.

“Từ trước đến nay anh không biết gì về hiện tượng phản chiếu này hay sao?” Otsuki cười nói.

“Không, tôi chỉ vừa mới chuyển đến chỗ này làm việc dạo gần đây thôi! Hừm, thì ra là vậy. Thế tóm lại thế này, đây là bóng của núi Phú Sĩ sau khi bị ánh nắng hoàng hôn chiếu vào và phản chiếu lên đám sương mù đúng chứ?”

“Vậy thì tiện thể..” Otsuki chỉ tay về phía trước nói. “Thế nào? Anh nhìn hộ tôi bụi cây ở khung cảnh xung quanh đây luôn đi”

Thanh tra im lặng nhìn về phía đó.

“Đây là một bụi cây bề ngoài trông khá đẹp...”

“Này này này!” Thanh tra hét vang lên. “Ôi trời! Màu sắc của nó thay đổi rồi!”

Hóa ra là thế. Bụi cây màu xanh lục đậm ấy chắc chắn sẽ chuyển thành màu đậm hơn một bậc trong bóng tối mờ nhạt. Không còn nghi ngờ gì nữa, rõ ràng là nó có màu lục nhạt giống y như màu của lùm cây được nhìn từ căn phòng phía nam.

“Tôi hôm trước tôi đã thử tìm hiểu rồi. Otsuki nói. “Đây là bụi cây hợp hoan. Buổi trưa chúng xoè những chiếc lá nhỏ màu lục đậm, đến chiều thì chúng khép chặt mặt ngoài của lá lại như đi ngủ và để lộ mặt bên trong màu trắng.”

“Ra vậy! Tôi hiểu rồi. Chà, tôi hiểu ra cả rồi. Thế tức là cậu Kawaguchi khi ấy đã vẽ lại khung cảnh này có đúng không?”

“Đúng vậy!” “Vậy sau đó thì sao?”

“Này ngài thanh tra!” Otsuki khiêu khích lại. “Khi lần đầu đặt chân đến một vùng đất, chúng ta thường bị mù phương hướng và ngẫu nhiên không thể biết được đâu là hướng đông, đâu là hướng nam nhỉ. Cậu Ataro khi đó chắc chắn đã trải nghiệm chuyện ấy. Mặt khác, khi rời khỏi Tokyo và nhận được lưu ý kỳ lạ từ Hakutei, có lẽ một người vốn không để ý gì như cậu Kawaguchi sẽ không ý thức được chuyện gì đang xảy ra. Cậu ấy đã khổ sở nhiều điều vì bản tính hay lo nghĩ vốn có của mình và rơi vào cảnh chán nản

như nhóm người Kongo nói. Nhưng khi đến nơi và tiếp xúc với quang cảnh buổi chiều xinh đẹp ở vùng này, niềm đam mê thực thụ của một họa sĩ lại cháy lên, khiến cậu ta nhanh chóng quên đi những khúc mắc trong lòng và vội vàng đi đến căn phòng đông. Khi đó vừa hay hình ảnh phản chiếu của núi Phú Sĩ hiện ra như vậy qua khung cửa sổ này. Chuyện đó ngay lập tức gây ra những hiểu lầm về phương hướng và Kawaguchi với dự định sẽ vẽ lại núi Phú Sĩ thật đã nhanh chóng bắt tay vào phác họa hình ảnh phản chiếu màu tím nhạt của ngọn núi trong cảm hứng dâng trào”

“Ra là thế”

“Tóm lại đây là ảnh ảo của núi Phú Sĩ do ánh nắng hoàng hôn đã phản chiếu qua đám sương mù ở khu vực Hakone, dĩ nhiên, chúng sẽ biến mất sau một thời gian. Vậy nên, khi bất chợt dời mắt khỏi khung canvas, cậu Kawaguchi nhận ra núi Phú Sĩ đã biến đâu mất chỉ trong chốc lát. Ngay từ đầu cậu ta vẫn tưởng đó là núi Phú Sĩ thật nên chắc hẳn đã vô cùng ngạc nhiên khi đối mặt với hiện tượng thần kỳ này. Và rồi vào khoảnh khắc đó, lời nhắc nhở kỳ lạ mà Kawaguchi nhận được từ Hakutei bỗng hiện lên trong tâm trí cậu ta. Lời nhắc đó chắc là: *“Nếu đến đó, nhớ để ý Phú Sĩ nhé!”* Chắc là kiểu như vậy nhỉ?”

“Hừm, ghê thật. Nói cách khác, cô Fuji và núi Phú Sĩ có liên hệ với nhau đúng như tôi đã để ý ngay từ đầu... Hừm, quá giỏi. Đúng là không thể chê vào đâu được.”

Thanh tra đầy thích thú, ông ưỡn người, phồng cánh mũi tỏ vẻ đắc ý và thông thả ngắm nhìn khung cảnh bên ngoài cửa sổ. Ở nơi đó, qua những khe hở của làn sương mỏng vừa tản ra bởi cơn gió

chiều, chỉ thấy dãy núi Hakone đang lẳng lặng chìm vào giấc ngủ trong bóng đêm nhạt nhòa, vừa hay trông như cánh mũi của ngài thanh tra.

# Người vợ ma



Chà, cho phép lão mào đầu vài câu trước thế này.

Lão sống đến gần này tuổi đã thấy qua đủ thứ kỳ lạ trên đời, nhưng phải nói là từ lúc cha sinh mẹ đẻ đến giờ, lão chưa từng thấy cảnh tượng nào đáng sợ đến vậy.

Nhân tiện, mọi người có biết tên của người chồng đã trải qua sự kiện khủng khiếp đó không? Phải, chính là người đang được báo chí đưa tin đó. Ông ấy là Hirata Shojiro, năm nay bốn mươi sáu tuổi. Máy tờ báo có thể đăng tin thất thiệt nhưng ít nhất đã đúng ở một điểm: ông giữ cương vị hiệu trưởng trường dạy nghề N, được mọi người đánh giá là một thầy giáo nghiêm nghị và đáng kính. Nhược điểm duy nhất của ông nằm ở tính cách quá nghiêm khắc. Về phần người vợ, bà Natsue, kém chồng mình mười hai tuổi, tức năm nay ba mươi tư. Hai vợ chồng đã ly hôn ngay trước khi sự việc xảy ra. Đúng như những gì báo chí đã miêu tả, bà Natsue là người phụ nữ tốt tính và dịu dàng.

Lại phải kể đến hai năm trước khi lão bị đuổi khỏi vị trí giúp việc vặt ở trường, ông Hirata Shojiro đã cho lão về làm phụ việc tại biệt thự. Mãi về sau, nghe người giúp việc trong nhà kể lại, lão mới biết ra đó là ý tốt của bà chủ. Ông Shojiro tuy là kiểu người cực cần, nhưng bà Natsue lại vô cùng dễ tính và rộng lượng, cư xử như một tiểu thư nhà gia giáo. Bởi vậy, giữa hai vợ chồng chưa bao giờ xảy ra to tiếng hay cãi vã.

Mà lão cũng quên chưa nhắc đến việc bà chủ là một *Edokko* [\[12\]](#) chính hiệu. Gia đình bà Natsue sở hữu một cửa hàng *kimono* ở khu phố Ningyocho, công việc kinh doanh vô cùng phát đạt. Nhưng khốn nỗi, hai vợ chồng lại chưa có mụn con nào. Dù vậy,

cuộc sống gia đình vẫn đầm ấm. Ấy thế mà không hiểu sao, một ngày nọ, mọi chuyện trở nên rối ren đến độ bà chủ phải bỏ nhà ra đi.

Người làm trong nhà không biết tại sao hai người quyết định ly thân, chỉ biết rằng có đôi lần cha của bà chủ ghé qua để nói chuyện với ông chủ. Nhưng ông Shojiro vốn là con người cứng đầu nên sau vài ba lần hai bên trao đổi qua lại, cha bà chủ vẫn quyết định đưa con gái mình về.

Đúng là kể từ đó, mọi thứ bắt đầu đi chệch khỏi quỹ đạo. Bà Natsue hẳn đã rất đau khổ, dễ thấy đôi mắt đỏ hoe trên gương mặt bà khi phải quay về nhà cha mẹ đẻ. Tâm trạng ông chủ cũng không khá khẩm hơn, ông trở nên lầm lì và ít nói. Đám gia nhân trong nhà và lão đều thấy lo lắng, nhưng phận là kẻ làm thuê nên chẳng biết nói gì hơn. Ngay từ đầu đã chẳng ai biết nguyên nhân hai vợ chồng đổ vỡ là gì. Theo lời Sumi - hầu gái của bà chủ, có vẻ nguyên nhân xuất phát từ mối quan hệ ngoài luồng của bà Nastue. Nhưng bản thân lão hiểu rõ, bà chủ không phải loại người có thể làm ra những hành vi gian dối. Bà Natsue là kiểu phụ nữ thuần Nhật, lớn lên ở trung tâm phố thị, bởi vậy nhân cách rất tốt. Bà xinh đẹp và hoàn hảo trong danh xưng “vợ của hiệu trưởng”. Vả lại, mặc dù không phải vương bận con cái nên có thể thoải mái thời giờ đi đây đó, nhưng bà chủ tuyệt nhiên sẽ không bước chân ra khỏi nhà khi mặt trời đã xuống núi. Lão từng này tuổi rồi, cũng đã gặp qua không ít phụ nữ, tuy vậy, người giữ được phẩm hạnh như bà chủ thì quả thực không nhiều.

Chà, câu chuyện tiếp đây mới tới hồi gay cấn bởi có một

chuyện động trời đã xảy ra. Chỉ bốn ngày sau khi ly hôn, lão đã hay tin bà chủ uống thuốc độc tự vẫn ngay tại nhà bố mẹ đẻ. Mọi chuyện diễn ra quá nhanh chóng, hành lý của bà vẫn còn ngổn ngang ở nhà này, chưa kịp dọn đi hết. Nghe đâu nguyên nhân là do bà Natsue muốn lấy cái chết để bảo toàn danh dự. Sau đó, lão được biết rằng bà chủ đã để lại một bức thư tuyệt mệnh cho ông Shojiro để khẳng định bản thân trong sạch, đồng thời bày tỏ nỗi niềm tiếc nuối vì đã không thể giải tỏa được hiềm nghi với chồng. Khi người đưa thư giao lá thư từ Ningyocho tới, gương mặt ông chủ thoát tái nhợt.

Lão biết mọi người đang nghĩ rằng người chồng suy sụp vì đau buồn, nhưng tiếc là hoàn toàn không phải vậy. Thời điểm đó, nhìn cách ông chủ cư xử, không hiểu sao định kiến về sự cố chấp của tầng lớp học thức cứ ám vào đầu lão. Dù sao đi nữa, chẳng phải bà chủ đã hy sinh cả tính mạng chỉ để chứng minh sự trong sạch hay sao. Ấy thế mà, ông Shojiro lại biện minh cho sự lạnh lùng của bản thân bằng lý lẽ rằng vì đã ly hôn nên bà Natsue chẳng còn là vợ ông, cũng chẳng phải người thân thích gì. Dựa vào lập luận đó, ông ta còn chẳng thèm có mặt trong tang lễ. Cuối cùng, phía gia đình bà chủ đã tự hoàn tất hậu sự cho con gái mình.

Chà, nếu mọi chuyện cứ diễn ra như thế thì đã chẳng có gì để bàn.

Nhưng tất cả những điều lão vừa kể trên mới chỉ là dạo đầu cho một câu chuyện khủng khiếp.

Lão lơ mơ nhận thấy ông chủ có đôi phen kỳ lạ vào ngày thứ ba sau tang lễ bà Natsue. Như lão đã kể đấy, ông Shojiro với thành

kiến của mình đã không đến dự tang lễ. Có thể ông ấy chấp nhận được việc này nhưng những người làm công cho gia đình này như lão không khỏi lấy làm tiếc cho tình cảm vợ chồng giữa hai người. Lão thử mở lời đề xuất rằng ít nhất ông ấy có thể đến thăm mộ người đã khuất. Tuy rằng ngoài mặt tỏ vẻ ngoan cố nhưng trong một thoáng, nét do dự đã hiển hiện trên gương mặt ông chủ.

“Vậy thì, tôi sẽ đến lúc không còn ai ở đó”

Ngay lập tức, lão nhận lời đi cùng ông Shojiro tới thăm mộ vợ mình.

Mộ của bà chủ nằm ở nghĩa trang Yanaka, cách căn nhà ở Tabata không xa lắm. Sau giờ lên lớp, lão và ông chủ quyết định tản bộ tới đó. Khi cả hai băng qua núi Dokan và đến nghĩa trang Yanaka, mặt trời đã sắp lặn.

Vì đã biết vị trí nghĩa trang nhà vợ nên ông chủ đem thắp hương tới mộ, còn lão thì ra giếng múc nước. Thế nhưng còn chưa kịp đi được vài bước thì lão đã thấy ông chủ trở ra với gương mặt tái mét.

“Tự nhiên tôi thấy không khỏe. Ông chủ nói: “Về thôi. Mau gọi xe cho tôi.”

Lão đã lấy làm ngạc nhiên lắm. Mọi người biết đấy, đã đi đến tận đây rồi, còn chưa kịp vào thăm mộ mà đã phải trở về. Nhưng biết làm thế nào khi lão chẳng thể bỏ mặc ông chủ lúc này đang trông như chẳng còn chút sức lực. Vậy nên lão đành xuống con phố Sakuragicho, tìm được một chiếc xe và đưa ông chủ trở về nhà.

Vì khi ấy mãi lo lắng cho tình trạng ông chủ nên lão cũng

chẳng nghĩ nhiều. Đến khi về nhà ngẫm lại, nỗi băn khoăn không biết ông chủ đã gặp phải thứ gì ở giữa nghĩa trang không một bóng người lại choán lấy tâm trí lão.

Khi đã về tới nhà, thần sắc ông chủ cũng khá dần lên. Nhưng từ đó về sau, lão thấy diện mạo của ông ngày một sa sút. Sắc mặt lúc nào cũng tái nhợt, đôi mắt hằn tia máu, tâm trạng thì suốt ngày cáu kỉnh. Lão lo rằng không biết ông chủ đã thực sự khỏe lại hay chưa.

À, còn việc này nữa. Lão để ý, hành vi của ông chủ rất bất thường. Ví như, bình thường ông chủ thường thức đến tận khuya để viết lách, nhưng dạo này, ông luôn bắt gia nhân trong nhà phải dừng hết công việc và đi ngủ từ rất sớm. Vấn đề của lão càng trở nên thần bí hơn nữa khi ông bắt đầu khẩn trương và cực kì nghiêm túc khi kiểm tra việc khóa cửa. Lão cũng như mọi người trong nhà chỉ biết lực bất tòng tâm, bối rối trước một ông chủ hành xử cực kì quái lạ

Không thể tin được những hành động dị thường ấy vẫn cứ diễn ra đều đặn. Điều này khiến người ta cảm thấy như đang được chứng kiến tận mắt một Shinzaburo [\[13\]](#) trong truyền thuyết đèn lồng hoa mẫu đơn. Cuối cùng, sang ngày thứ tư, bóng đêm ập đến kéo theo sự kiện kinh hoàng.

Này, nó khủng khiếp đến nỗi đến giờ lão vẫn còn thấy rùng mình khi nhớ lại. Hôm đó, cô hầu gái Sumi xin nghỉ do có anh trai từ Chiba đến thăm, để lại ông chủ một mình lo liệu mọi công việc. Về phần mình, sau bữa tối lúc 6 giờ, ông chủ đem một tập giấy từ phòng làm việc ra và đưa cho lão.

“Vì từ ngày mai tôi sẽ không đến trường trong khoảng hai, ba hôm nên phiền ông gửi cái này tới cho ông Ueda ở Waseda và đánh tiếng mời ông ấy ghé qua đây.

Lão nghĩ ông chủ đang nhắc tới thầy Ueda – giáo viên dạy thay ở trường. Lúc đó hãy còn sớm và tỉnh ra, lão có thể đi đi về về trong vòng hai giờ. Không để chậm trễ thêm, lão tất tưởi nhận việc và lên đường từ ga Tabata đến ga Waseda. Trước khi ra khỏi nhà, lão đã làm theo đúng lời dặn dò là khóa cửa cẩn thận và đi ra ngoài bằng lối cửa sau. Nhưng việc để ông chủ một mình ở nhà đúng là sai lầm ngay từ đầu.

Công việc kết thúc muộn hơn dự kiến, phải đến tám rưỡi lão mới về đến nhà. Vừa đi dọc hàng lang, lão vừa lo ngay ngày sợ ông chủ trách phạt. Đến trước cửa phòng làm việc, lão đứng từ ngoài cửa nói vọng vào:

“Thưa ông chủ, tôi đã về rồi ạ”

Tưởng như sẽ có tiếng la mắng của ông chủ vọng ra, nhưng quái lạ, đáp lại lão chỉ có sự im lặng dị thường. Lão gọi thêm lần nữa nhưng vẫn không có hồi âm. Lúc này, lão bèn mở cửa bước vào trong phòng và không khỏi sửng sờ.

Ông chủ không có trong phòng, không biết ông đã đi đâu nữa. Bỗng lão để ý thấy có điểm bất thường. Cửa kính cửa sổ hướng ra vườn bị đẩy sang một bên. Những song sắt vốn rất chắc chắn trên khung cửa sổ, nay đã bị bẻ ra. Cảnh tượng không thể nào xảy ra được theo lý thuyết thông thường giờ lại đang hiện lên đầy quái đản trong màn đêm nhập nhoạng. Đây chỉ là trò đùa thôi đúng không?

Tim lão bất giác đập thành thịch trong khi chuẩn bị bước về phía cửa sổ. Nhưng ngay khi chuẩn bị tiến đến, mắt lão nhìn xuyên qua tấm *fusuma* <sup>[14]</sup> đang để ngỏ vào gian phòng khách trải chiếu *tatami*. Một cảnh tượng kinh hoàng khiến lão khuyu ngã ngay lập tức.

Ông chủ đang nằm sõng soài trên sàn phòng khách. Đã chết hoàn toàn. Đôi mắt ông vẫn còn sót lại vẻ bàng hoàng như đã nhìn thấy một điều cực kì khủng khiếp. Một nửa nhãn cầu đã lồi hẳn ra ngoài.

Trông mặt mọi người đã tái mét hết rồi kìa?

Lúc ấy, lão nhìn sang xung quanh, thấy tình trạng căn phòng rất thảm. Gối, đệm và kẹp tóc bị ném vương vãi khắp nơi. Có vẻ ông chủ đã chống cự rất quyết liệt trước khi hoàn toàn kiệt sức.

Chà, giờ lão đang nghĩ lại xem chính xác thì mình đã làm gì lúc đó. Cũng chẳng nhớ nữa. Chỉ biết khi lão định thần lại thì cảnh sát đã tập trung đông đủ ở hiện trường rồi. Một cuộc điều tra được tiến hành và một sự thật kỳ quái được phô bày

Theo kết quả cảnh sát đưa ra, hung thủ đã đi đôi guốc mộc làm vườn và hành động đơn độc khi tấn công ông Shojiro. Người ta đã tìm thấy dấu chân đi đôi guốc đó trên nền đất ẩm ở nhiều nơi khác nhau: từ hàng rào gần cổng trước, xung quanh cửa trước và cửa bếp cho đến cửa sổ của phòng làm việc hướng ra vườn. Dựa trên dấu vết để lại, cảnh sát kết luận rằng đó là một đôi guốc đã mòn đế trong.

Lão thầm thất kinh khi nghe được tin tức mà cảnh sát trao đổi với nhau. Không biết quý vị còn nhớ lão đã nói rằng, bà chủ đã

khuất là một người phụ nữ thuần Nhật không? Tóc mái của bà cũng vẫn lên theo kiểu truyền thống. Một điều nữa khiến bà chủ đặc biệt hơn so với những cô gái hiện đại đó là bà chủ vẫn giữ kiểu đi lại “bàn chân bồ câu” [\[15\]](#) của thế hệ trước. Bởi vậy, lão thường nghe bà chủ than vãn rằng đôi guốc mộc làm vườn của mình rất nhanh hỏng. Nghĩ đến đây, lão thoáng rùng mình nhưng quyết định sẽ giữ kín điều này trong lòng.

Lại nói đến ba thanh chắn song to bằng ngón tay cái trên cửa sổ phòng làm việc hướng ra phía vườn đã bị bẻ cong bằng một lực mà con người không thể làm ra. Chúng bị tháo ra khỏi lỗ mộng [\[16\]](#) của sổ, tình trạng đều gần như méo mó và bị vút lại dưới mái hiên.

Điều mà lão muốn nhắc tới nữa là nguyên nhân dẫn đến cái chết của ông chủ. Dù phần đầu được xác định là chấn thương sọ não do bị đập dập nát, nhưng nguyên nhân tử vong lại là gãy xương cổ. Ngoài ra, trên người không còn vết thương nào khác. Nhưng lão phát hiện ra là trong lòng bàn tay phải của ông chủ vẫn đang siết chặt một thứ kỳ lạ. Đáng sợ là khi lão cúi người lại gần, phải nói là chính thứ ấy đang quấn quanh các ngón tay và lòng bàn tay phải của ông chủ. Đó là những sợi tóc dài của phụ nữ. Quái dị hơn nữa, sợi tóc thoang thoang mùi nước hoa đầy hoài cổ mà phụ nữ Nhật truyền thống hay sử dụng.

Lần theo mùi hương, lão bất giác ngược lên và quan sát một lượt căn phòng. Căn phòng rộng cỡ mười *tatami*, ngay chỗ bức tường đối diện góc *tokonoma*, [\[17\]](#) trên chiếc tủ kéo và bàn trang điểm mà bà chủ còn chưa kịp dọn dẹp khi rời nhà này đi, có một chút nước hoa bị đổ ra. Lão vô thức nhìn về phía chiếc bàn trang

điểm. Chiếc gương trước giờ vẫn ở đó nhưng lão chưa bao giờ quan sát kĩ nó. Chỉ thấy hôm nay, những hoa văn yuzen [\[18\]](#) trên giá đỡ bỗng trở nên rực rỡ và lóa lên nét ma mị lạ thường. Ngăn kéo dưới cùng bị kéo ra một nửa, phía trước nó lăn lóc một chiếc lược bằng gỗ hoàng dương.

Lão choàng đứng dậy, chạy vội tới chỗ bàn trang điểm, cúi xuống xem xét. Trên chiếc lược bị bỏ lại còn vương vài ba sợi tóc bị quấn lại quái dị.

Nói mọi người có thể không tin, chứ quả thật lúc đó lão đang ngồi trước tủ quần áo, bất giác nhìn lên chiếc gương thì hồi ôi, phản chiếu trong tấm gương trong suốt như pha lê là bóng dáng của một thứ quỷ dị vô cùng. Chỉ loáng một cái, nó vụt biến mất cùng với mái tóc rối bù. Tận mắt chứng kiến điều quỷ quái như thế, lão làm sao mà không sợ đến run lên được.

Chưa dừng lại, một thứ ghê sợ nữa lại ập tới. Trước đó không thấy nhưng lúc này ngay trên mặt chiếu *tatami* ở góc phòng, bỗng đâu xuất hiện một nén nhang mới tinh, trông như bị ai đó làm rơi và giẫm lên. Mãi đến lúc đó lão mới để ý là còn có thêm nhiều nén nhang nữa bị gãy làm đôi, nằm rải rác khắp phòng. Không dừng sao cái thứ đồ quái gở đó lại xuất hiện ở đây chứ! Lão chỉ đành nhắm mắt và thầm cầu nguyện trong lòng.

Bản năng thôi thúc lão rằng chuyện này không thể cứ thế mà giấu nhẹm đi được nữa. Vừa hay đến lượt lão lấy lời khai, lão bèn nói ra giả thuyết về cái chết của ông chủ có liên quan đến vụ ly hôn với người vợ đã khuất. Lão cũng cung cấp thêm về những sự kiện kỳ lạ lão chứng kiến kể từ sau cái hôm ông chủ hành động kỳ

quái ở nghĩa trang Yanaka.

Nghe xong, viên thanh tra này giờ vốn im lặng lắng nghe, bèn quay sang đồng nghiệp của mình, nói: “Có vẻ ông lão này đang cho rằng vợ của nạn nhân đã hóa thành ma để trở về giết người thì phải”. Anh ta còn không quên hướng nụ cười chế giễu của mình về phía lão.

“Này ông lão. Chắc ông nghĩ rằng cảnh giết chóc ghê rợn này không thể nào là tác phẩm của con người được phải không? Tuy nhiên, chỉ cần ông nghĩ khác đi, thì đây là việc mà ngay cả phụ nữ một thân một mình cũng có thể làm được. Ví dụ nhé, ngay cả bản thân tôi khi kéo thanh sắt đó ra khỏi cửa sổ, kể cả không có sức mạnh ma ám đó cũng vẫn có thể thực hiện được nếu dùng thủ thuật này. Đầu tiên, dùng chiếc khăn tay *tenugui* [\[19\]](#) buộc vào hai thanh song cửa. Sau đó, chèn một thanh gỗ ở giữa vòng khăn, vừa xoay vừa vặn thanh gỗ theo chiều song cửa thì ngay lập tức hai thanh sắt sẽ bị uốn cong và rơi khỏi khung cửa sổ. Chẳng có gì phải bàn cãi cả. Ngay cả những vết thương trên người nạn nhân cũng chỉ cần có hung khí hạng nặng là đủ gây ra chấn thương như vậy. Ngoài ra, đôi guốc mòn cạnh trong đầu phải chỉ có mình bà vợ đã khuất của nạn nhân mới có. Nói vậy mới nhớ, ông hãy dẫn chúng tôi tới nhà cha mẹ để bà vợ cũ kia. Đúng rồi, hãy bắt đầu điều tra thêm cả những người phụ nữ ở Ningyocho nữa”

Nói xong, viên cảnh sát vặn mình như thể đã sẵn sàng lên đường tiến hành điều tra. Đúng lúc ấy, một thanh niên đột nhiên tiến lại, người này có vẻ là bác sĩ chịu trách nhiệm khám nghiệm tử thi.

“Thưa ngài thanh tra, có lẽ ngài đang có chút hiểu lầm ở đây rồi” Anh ta nói với giọng điệu gấp gáp.

“Ví dụ như giả thuyết bể cong thanh sắt của ngài. Mong ngài hãy lắng nghe lý giải của tôi. Nếu tiến hành theo thủ thuật đó, sức người hoàn toàn có thể bể cong hai thanh sắt. Tuy nhiên, thực tế là hiện trường lúc này có tới ba thanh sắt bị bể cong. Làm thế nào để có thể bể được cả ba nhỉ? Theo như cách giải thích của ngài, thì chỉ có thể bể cong hai thanh cùng lúc. Tức là chỉ có thể bể số thanh sắt chẵn: hai, bốn, sáu,... Với con số lẻ như: một, ba, năm thì không thể bể bằng cách buộc khăn *tenugui* được. Đó là lý do vì sao đây không thể là thủ đoạn của một tên trộm thông thường. Thực sự phải cần một sức mạnh khủng khiếp lắm mới thực hiện việc đó. Về phần đôi guốc, có thể ngài nghĩ rằng sẽ bắt được một người phụ nữ ở Ningyocho mang đôi guốc đúng với đặc điểm ở tại hiện trường. Nhưng thử nghĩ kĩ mà xem, đôi guốc đó hẳn phải được sử dụng rất nhiều chứ không chỉ ngày một ngày hai, đến nỗi phần má trong mòn vẹt đến tận nút thắt quai guốc. Vậy thì, chẳng phải hơi kỳ lạ khi một người phụ nữ biết cách ăn mặc, luôn đi guốc gỗ, đi đi lại lại với đầu tóc bù xù lại không bị ai bắt gặp khi lảng vảng ở quanh khu vực Ningyocho hay sao?”

Nói rồi, vị bác sĩ bất ngờ đến góc phòng, nhặt bó nhang quai gỏ trên chiếu *tatami* rồi đem tới trước mặt lão:

“Cho hỏi, ông có biết vị trí ngôi mộ người vợ quá cố của nạn nhân trong nghĩa trang Yanaka không?”

Đột ngột bị hỏi như vậy, lão có hơi bất ngờ nhưng cũng nhanh chóng gật đầu. Cậu bác sĩ thông minh lại hỏi tiếp:

“Vậy ông có thể đưa tôi tới đó được không?” Nói rồi, cậu quay qua viên thanh tra: “Thưa ngài thanh tra, bó nhang này có vẻ vẫn còn mới. Nếu bây giờ chúng ta đến nghĩa trang Yanaka, nói không chừng có thể bắt gặp được thủ khủng khiếp đã giết người cũng nên.”

Đó là lý do tại sao chỉ khoảng mười phút sau đó, lão và mọi người đã ở trên xe cảnh sát và hưởng đến nghĩa trang Yanaka lúc nửa đêm.

Xe cảnh sát đỗ lại trước cổng nghĩa trang. Theo lời dẫn của cậu bác sĩ trẻ, tất cả mọi người đều im lặng tiến vào trong, không khí căng thẳng nên không ai nói với nhau câu nào. Có đôi khi, ánh trăng lọt qua kẽ mây, thả xuống thứ ánh sáng lờ mờ đủ để mắt thường có thể trông thấy được những ngôi mộ phía xa, thậm chí, còn trông thấy rõ mồn một những lùm cây xung quanh nghĩa trang đang đung đưa theo từng cơn gió đêm. Lão bắt đầu cảm thấy mọi thứ trở nên rõ ràng hơn.

Chà, khoảnh khắc đó lão sẽ chẳng thể nào quên được trong đời. Khung cảnh tuyệt vời, còn lão thì đóng vai trò một người dẫn đường. Mọi người hỏi cảm xúc của lão ấy à? Giống như có ngọn lửa hưng phấn bùng lên trong tâm trí vậy.

Nhưng mà, chẳng mấy chốc, khi đến gần vị trí mộ bà chủ, lão bất chợt giật mình và khựng lại. Ngôi mộ có vẻ hiu quạnh do vẫn chưa được dựng tháp đá. Nhưng nếu nhìn kĩ, rõ ràng có khói hương trắng nhàn nhạt bay lên.

“À, nếu tôi nhớ không nhầm thì nơi có khói bốc lên kia chính là mộ của bà chủ đấy.”

Lão run rẩy chỉ về phía ngôi mộ, sau đó lại tụt về phía sau để mọi người tiến lên trước, rút ngay khỏi vị trí dẫn đường. Về sau, cậu bác sĩ là người đầu tiên bước từng bước đến ngôi mộ. Cậu dừng lại và nhìn vào đó.

“Tôi nghĩ đúng là nó rồi đây!” Nói vậy rồi nhanh chóng trở về chỗ mọi người.

Cậu ta hất cằm về phía đó. Lão và mọi người tò mò chạy tới xem. Mới nhìn thoáng qua, tất cả đều đã bị cảnh tượng kỳ lạ của nơi này làm cho kinh ngạc đến sững người, ai nấy đều cứng đờ.

Trên nền đất ẩm ướt và tối tăm, nắp tháp sotoba [\[20\]](#) được đẩy chéo sang một bên, xuất hiện một cái xác mặc một bộ *yukata* lbe lờ lợt hoàn toàn tương phản với tiết trời đông lạnh giá này. Mái tóc dài được buộc bằng sợi dây mảnh. Một đồ vật lão chưa gặp qua, tử thi nằm ngửa lên trời và chết do tự cắn đứt lưỡi mình.

“Đã quá muộn rồi.”

Cậu bác sĩ vừa nói vừa thản nhiên kiểm tra thi thể người đã khuất. Ngay phía trước sotoba là một bả nhang đã cháy hết. Cậu bác sĩ nhặt một thứ gì đó trông như một phong thư màu trắng, mở ra và đưa nó cho viên thanh tra. Tất nhiên, sau này lão đã được xem bức thư đó. Chữ viết tay không đẹp lắm nhưng trông như đã cố gắng lắm để viết ra.

*Gửi phu nhân kinh mến,*

*Tôi nghe được chuyện của phu nhân từ chồng của bà. Mỗi hận đã vu oan cho người, nhất định tôi sẽ trả đủ. Đây là điều tối thiểu tôi có thể làm để đáp lại sự che chở của người.*

Đại khái nội dung bức thư là như vậy.

Sau khi biết được hung thủ là một đô vật thì việc đôi guốc gỗ bị mòn cũng chẳng còn gì kỳ lạ nữa. Thêm nữa, sau này tôi nghe bố mẹ vợ ông chủ kể lại, là do trọng tâm của ngón cái hai bàn chân tì xuống, giúp cơ thể có điểm tựa để lấy sức. Vì vậy, sử dụng nhiều sẽ khiến mặt trong đôi guốc bị chà xát dẫn đến mòn vẹt.

Thêm nữa, vì gia đình nhà bà chủ đã khuất ai cũng rất thích đấu vật *sumo*, nên tay đô vật cắn lưỡi mà chết kia, kể tên Ko Matsuyama rất được lòng người nhà này. Cậu ta là anh chàng điển trai và đầy tiềm năng trong tương lai của trại huấn luyện *sumo* Ibaraki.

Lão đầu có ngờ rằng hồn ma bà chủ thực ra lại là một đô vật sumo cơ chứ. Nhưng mà dù vậy, lão vẫn tin tưởng bà chủ không làm chuyện gì có lỗi với lương tâm mình. Kể cả lão có dùng cảm tính để đưa ra cái kết luận ấy, thì lão nghĩ rằng điều đó vẫn đúng. Về phần ông chủ, lão thấy bản tính cố chấp của một học giả như ông dù sao cũng có chút đáng thương. Lão phỏng đoán, ông chủ có lẽ đã suy nghĩ không được rộng lượng lắm trong mối quan hệ này thì phải?

Chà chà, chuyện kể đi thôi. dài hơi. Vậy, lão xin mạn phép rời đi thôi.

Quý  
trên ngọn  
hải đăng





Đó là vào nửa đêm, ánh sáng từ ngọn hải đăng Shiomaki vốn có thể thấy rõ mồn một từ Trạm Nghiên cứu Hàng hải nơi chúng tôi làm việc, bỗng đột ngột tắt ngấm. Giống như ngọn nến bị ai đó thổi tắt mà không hề gây ra bất cứ tiếng động nào. Bức màn sương sâu hun hút vốn là đặc sản của vùng biển Bắc Thái Bình Dương giờ đây càng khiến không khí trở nên u ám và đặc quánh.

Nói một chút về mối quan hệ giữa Trạm Nghiên cứu Hàng hải và ngọn hải đăng, xét về pháp lý, hai bên thuộc hai lĩnh vực hoàn toàn khác biệt. Nhưng ở một nơi xa xôi vắng bóng con người, chỉ cần có chung một mục tiêu công việc: đều tập trung vào cửa biển nhỏ này, bấy nhiêu đó cũng đủ để đôi bên xây dựng mối quan hệ gần gũi.

Cuộc sống của chúng tôi quanh năm suốt tháng nếu không làm việc với kính hiển vi thì cũng chuyển qua sẫm soi những quả trứng cá và tảo bẹ *kombu*. Một lộ trình vô vị như vậy hẳn sẽ khiến trái tim mọi người dễ bị rung động khi bắt gặp ánh sáng lung linh

từ ngọn hải đăng, chiếu lên mặt biển lấp lánh từ đêm này qua đêm khác

Bởi thế mà lúc trưởng phòng Azumaya và tôi bị đánh thức khi nghe được tin tức vụ việc, cả hai đều cảm thấy ruột gan cồn cào không yên. Như bị cảm giác sốt ruột thôi thúc, chúng tôi men theo con đường bờ biển mịt mù tối tăm để đến mũi Shiomaki.

Nói chính xác ra, Shiomaki là một mũi đá nhô ra biển khoảng nửa dặm, tập trung nhiều rạn san hô ngầm. Cách mũi Shiomaki vài dặm lên phía bắc là nơi giao nhau trực tiếp của dòng hải lưu lạnh Chishima chảy về phía nam dọc theo bờ biển Sanriku và một nhánh của dòng hải lưu ấm. Kết quả của cuộc đụng độ này là một dòng chảy ngầm dữ dội đi vào khu vực đá ngầm của mũi Shiomaki. Cộng thêm việc dưới đáy biển nơi đây có vô số rặng núi ngầm nên nước biển bị dâng lên cao hơn, mặt biển sóng lúc nào cũng cuộn trào dữ dội.

Người ta còn gọi nơi đây bằng một cái tên khác: mũi Quỷ. Lý do là bởi đặc thù về địa hình khiến ở đây thường xuyên xảy ra tai nạn. Đặc biệt là vào những đêm có sương mù dày đặc, nó trở thành nỗi ám ảnh của các thủy thủ.

Khoảng ba, bốn tháng trước, một tin đồn kỳ lạ bắt đầu được lan truyền. Bắt nguồn từ thủy thủ đoàn của một con tàu chở hàng may mắn thoát khỏi mắc cạn. Người ta kể rằng đã có điều gì kỳ lạ xảy ra với ánh sáng của ngọn hải đăng Shiomaki, nhất là những đêm sương mù.

Trên thực tế, từ ngọn hải đăng chiếu ra chùm sáng trắng, cách nhau một quãng chính xác mười lăm giây. Nhưng có những lúc

mặt biển nổi gió, người ta đếm được khoảng cách giữa các dải sáng từ hải đăng Shiomaki là ba mươi giây. Bình thường, chỉ có ngọn hải đăng Inubo mới chiếu ánh sáng cách quãng ba mươi giây như vậy. Đó là lý do tại sao những con tàu trên đường trở về từ biển Bắc, đã nhầm lẫn đi theo ánh sáng đáng ngờ đó. Thủy thủ trên thuyền hẳn sẽ vội vàng ăn mừng vì ngỡ đã gần tới Inubozaki [\[21\]](#) sau nhiều ngày lênh đênh trên mặt biển mù sương, nhưng chỉ cần họ vòng sang mạn phải, con thuyền sẽ bị mắc cạn và cuốn vào vùng nước xoáy.

Đa phần các thủy thủ đều rất tin chuyện mê tín. Ban đầu, tin đồn chỉ mới bén rễ trong tâm trí họ, cho đến khoảng một tháng trước, việc một con tàu chở hàng tiếp tục mắc cạn ngoài khơi bờ biển Shiomaki vào đêm sương mù đã thổi bùng lên ngọn lửa hoang mang. Cụ thể, trong khoảng chục phút phát đi tín hiệu S.O.S, phía con thuyền thông báo có sự cố đã xảy ra. Liên lạc viên trên tàu liên tục nhắc tới sự kỳ lạ của ngọn hải đăng Shiomaki. Được một lúc, tín hiệu con tàu đã biến mất không chút tăm hơi. Lời đồn được dịp lan rộng, lúc này vấn đề ngọn hải đăng Shiomaki đã được trên bộ nghiêm túc xem xét.

Shiomaki là ngọn hải đăng cấp ba nằm dưới sự kiểm soát của Bộ Thông tin và Liên lạc. Có hai bảo vệ trông coi ngọn hải đăng và hiện có sáu người đang sống ở đó, bao gồm cả gia đình và người giúp việc của họ. Hơn nữa, một trong hai bảo vệ là người đã có tuổi nhưng vẫn rất rắn rỏi, thần sắc luôn toát ra vẻ nghiêm trang.

Người này tên là Kazama Joroku, năm nay đã gần sáu mươi tuổi, ông sống cùng con gái của mình là Midori. Người bảo vệ già

có tác phong trịnh trọng tựa như một samurai thời trước, được mọi người hết mực tôn kính. Thêm một điểm đáng tin cậy nữa là bảo vệ Kazama có niềm đam mê với khoa học mãnh liệt hơn bất kì ai. Dù ở độ tuổi đó nhưng ông không phải kiểu người mê tin dị đoan. Bởi vậy, khi trả lời đề nghị điều tra tử bộ, ông đã từ chối một cách cứng rắn.

“Ngọn hải đăng có bảo vệ thay phiên nhau mỗi đêm, không hề để xảy ra chuyện gì bất thường như vậy. Có lẽ là do màn sương quá dày đặc, hoặc do các loài chim di cư bay trong sương mù, nên đã tình cờ đã tạo ra các khoảng sáng tối. Điều này lại bị người ta lợi dụng để phóng đại và sinh ra con quỷ đa nghi trong lòng”

Nhưng rồi trái với lời khẳng định của người bảo vệ già, ngọn hải đăng Shiomaki hôm nay đã xảy ra một sự việc nghiêm trọng. Ban đầu, những tia sáng phát đi vẫn chính xác mười lăm giây một lần, nhưng sau đó, nó đột nhiên chiếu ra những dải sáng bất ổn và đầy ma quái. Một vệt sáng huyền bí xuất hiện giữa màn sương mù và lơ lửng trong hai giây, rồi ngay lập tức hòa vào bóng tối theo cách đáng ngờ. Ánh sáng tắt hẳn, đêm đen chỉ còn lại tiếng còi tàu, nghe như tiếng kêu cứu, đôi khi âm thanh đó trở nên thấp và nặng, tựa như tiếng gầm không ngừng của thủy triều.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã đến mũi Shiomaki. Tòa tháp màu trắng khổng lồ cao ba mươi mét lúc này đã tắt ngấm ánh sáng trong màn sương mờ mờ. Bỗng chúng tôi bắt gặp bóng dáng hai người đàn ông đột nhiên bước ra từ bóng tối phía trước. Hóa ra đó là kỹ thuật viên Mitamura - người làm việc tại ngọn hải đăng và cậu trợ lý Sano.

“À... Mọi người.” Cậu Sano chạy tới và gọi to ngay khi nhận ra chúng tôi.

“Đây, phiền mọi người tới đây.” Kỹ thuật viên Mitamura khẽ đẩy cậu Sano ra, chen lời.

“Tôi cũng vừa định đến phòng thí nghiệm để nhờ giúp đỡ đây. Vừa có sự cố xảy ra khiến sóng vô tuyến không hoạt động.”

Thái độ bồn chồn và cách cư xử kỳ lạ của họ khiến tôi đoán rằng đã có điều bất thường xảy ra. Kỹ thuật viên Mitamura vừa đi bộ cùng chúng tôi, vừa trò chuyện.

“Thực ra, bảo vệ Tomoda đang gặp rắc rối. Sự việc kỳ quặc lắm nhưng mọi người hãy gặp ông Kazama để được nghe chi tiết hơn.”

Từ phía sau chúng tôi vọng tới tiếng nói trợ lý Sano, cậu ta nói điều gì đó kỳ quặc bằng một giọng run run:

“Cuối cùng thì... nó thoát ra rồi.

“Cái gì thoát ra cơ?” Trưởng phòng Azumaya nghi hoặc.

Ngay sau đó, viên trợ lý lắc đầu liên tục như thể ghê sợ chính lời nói của mình.

“Vâng.... chính là... một bóng ma đã xuất hiện...”



Tất cả chúng tôi đi qua một cánh cổng bê tông rồi tiến vào khuôn viên của ngọn hải đăng đang được thắp sáng rực rỡ. Ba tòa nhà công vụ nhỏ xếp thành hàng phía bên phải và căn phòng vô tuyến phía bên trái vẫn được chiếu sáng, trái ngược với phần đỉnh ngọn hải đăng hướng ra giữa biển tối đen như mực. Ánh đèn phía dưới hắt lên, trong đêm tối tòa tháp như trôi nổi, trông trắng ớn như bụng người. Chúng tôi bắt gặp bảo vệ già Kazama với bộ ria mép điểm bạc trong như người ở thời tướng Nogi, đang ghì chặt một người phụ nữ trung niên có làn da trắng muốt. Ngay khi nhận ra chúng tôi, ông lập tức giao người phụ nữ cho trợ lý Sano, để cậu ta chịu trách nhiệm đưa cô ấy về khu nhà công vụ.

“Đó là cô Aki, vợ của ông Tomoda. Bệnh tâm thần của cô Aki khá nặng, vậy nên tôi không thể để cô ấy nhìn thấy cảnh này cho đến khi bình tĩnh hơn một chút. Cảm ơn mọi người đã tới đây, quả thực đã có một chuyện khủng khiếp xảy ra”

Vừa nói, người bảo vệ già Kazama vừa cố gắng thắp sáng

ngọn nến, nhưng tay ông ấy run lên và ngọn lửa liên tục vụt tắt. Phải quẹt diêm hết lần này tới lần khác mới thắp nổi nó lên. Bản thân tôi đã có dịp gặp người bảo vệ này trước kia, nhưng đây là lần đầu tiên chúng kiến ông bối rối như vậy.

Dáng vẻ trang nghiêm như võ sĩ đạo bây giờ đã hoàn toàn biến mất. Cầm ngọn nến chập chờn không ngừng, người bảo vệ già đứng lên trước chúng tôi, vừa từ từ mở cánh cửa dẫn vào ngọn hải đăng, ông vừa khẽ nói.

“Chà, dù sao thì, mọi người hãy xem xét hiện trường một lần da.”

Ba người gồm Trưởng phòng Azumaya, tôi và kỹ thuật viên Mitamura, tất cả đi theo người bảo vệ già bước lên cầu thang tối đen. Khi cánh cửa đóng lại sau lưng, ông ấy đột nhiên tiến sát mọi người, hạ giọng nói như thể khẩn nài.

“Tôi ấy à, từ khi sinh ra tới giờ, lần đầu tiên tôi nhìn thấy thứ kỳ quái như thế.”

Ngay cả một người nghiêm nghị, rắn rỏi như ông Kazama mà còn thốt ra điều kỳ lạ như vậy, khiến người tôi bất giác cứng đờ.

“Để tôi kể lại đầu đuôi câu chuyện cho mọi người” Ông Kazama nói trong lúc vừa leo trước chúng tôi trên cầu thang dốc và tối. Tiếng bước chân dội lại bên trong tòa tháp cao vút, kèm theo đó là âm thanh khó tả như ai đó đang rì rầm.

“Tối nay không phải phiên trực của tôi, nhưng anh Tomada dạo gần đây hay phải hỗ trợ công việc về tín hiệu không dây vào ban ngày, thành thử thường xuyên mệt mỏi, đôi khi còn ngủ gật. Thêm nữa, tối nay đứa con gái của tôi tâm trạng có chút không

tốt, nên mãi mà tôi vẫn cứ trần trọc không ngủ ngon được. Thời điểm sự việc xảy ra chỉ khoảng một giờ trước. Lúc đang trong cơn mơ màng, tôi đột nhiên nghe thấy âm thanh như tiếng kính vỡ trên mái nhà. Gần như ngay sau đó, ở cùng hướng với tiếng động vừa rồi, tôi lại nghe thấy tiếng kim loại chói tai vang lên như một cỗ máy sắp hỏng. Tôi giật nảy mình và choàng tỉnh dậy, sững sờ mất một lúc mới nhận thức được rằng, nếu một âm thanh như vậy phát ra từ hướng trần nhà, thì chỉ có thể là từ đỉnh ngọn hải đăng. Tôi liền vội vã chạy tới lối vào chính cùng với nỗi bất an trào dâng. Đến nơi, tôi nhòm vào bên trong phòng điều khiển đèn trên đỉnh tháp, nhưng đèn đóm đã tắt tối om. Theo bản năng, tôi liền cao giọng gọi Tomoda vì nghĩ rằng cậu ta đang làm việc ở trong đó. Nhưng thay vì nhận được câu trả lời, lúc ấy ngay dưới chân tòa tháp đột nhiên xảy ra một cơn chấn động lớn. Thấy vậy, tôi liền chạy ngay ra ngoài để thông báo về rắc rối, đúng lúc bắt gặp cậu Mitamura đây. Cậu ấy cũng như tôi, đang chạy như bay khỏi căn phòng vô tuyến đằng kia.”

Người bảo vệ già ngừng một nhịp. Có gì đó ở cầu thang xoắn ốc này gây ra cho người leo ảo giác, cộng thêm những điều vừa nghe được từ ông Kazama, đã khiến thần kinh tôi kiệt quệ. Phía sau chúng tôi, kỹ thuật viên Mitamura lúc này cũng tham gia vào câu chuyện.

“Toàn bộ đều đúng như vậy đấy ạ. Tôi cũng nghe những âm thanh rùng rợn y hệt những gì ông Kazama nghe thấy. Và khi tôi đến lối vào phía dưới này, tôi còn nghe thấy một tiếng than khóc ghê rợn phát ra từ trên đỉnh tháp. Có lẽ là của ông Tomoda. Và khi

tiếng rên rỉ ngừng lại, tôi lại nghe được giọng nói của một bóng ma khó mà diễn tả được”

“Giọng nói của một bóng ma ư?” Trưởng phòng Azumaya nghiêm túc hỏi lại.

“Vâng, là giọng nói của một con ma đấy! Làm sao nó có thể là giọng nói của một con người được chứ? Nó ấy à, vừa như đang cười, vừa như đang khóc. À phải rồi, nó giống như tiếng của chiếc còi thổi bóng bay vậy.

“Một số loài chim di cư cũng có thể tạo ra âm thanh như vậy mà?” Người bảo vệ già phản bác.

“Không đâu, đúng là có chút giống, nhưng tôi biết nó hoàn toàn không phải tiếng chim kêu. Thay vào đó, nó giống với tiếng mèo gào lúc đến mùa sinh sản hơn”

“À, à, ra là tiếng đó.” Ông Kazama vừa nói vừa gật gù.

“Thế là lúc đó tôi hỏi cậu Mitamura xem có cách nào để chiếu sáng không, rồi sau đó tôi đã leo lên cầu thang với sự trợ giúp của một cây nến. Và trong phòng đèn trên đỉnh tháp, một điều khủng khiếp đã xảy ra.

“Chẳng lẽ... là ma sao?” Trưởng phòng Azumaya hoang mang.

“Có lẽ là vậy... Thứ ấy đã xâm nhập từ bên ngoài vào bằng cách dùng tảng đá lớn phá vỡ các cửa kính chính của phòng đèn.”

Đúng lúc này, kỹ thuật viên Mitamura vừa hét lớn vừa chỉ vào cầu thang trước mặt. Khi tôi ngẩng đầu lên nhìn, dưới ánh nến mờ ảo soi sáng, có thể thấy một dòng máu đen đang từ từ nhỏ giọt

xuống các bậc thang. Tôi nuốt khan. Sau đó, không ai bảo ai, chúng tôi cùng lúc lao tới chỗ phòng đèn. Cuối cùng ở đó, chúng tôi nhìn thấy dấu vết của một cuộc vật lộn khủng khiếp.

Trên cửa sổ lớn bằng kính bao quanh phòng đèn hình trụ, hướng ra phía ngoài là mặt biển tối đen, xuất hiện những lỗ hổng lớn với những vết nứt trông như mạng nhện đang lan ra mọi hướng. Khi gió biển đưa hơi sương lạnh lẽo vào trong qua những lỗ hổng, ngọn nến trong căn phòng lúc nào cũng chập chờn chực tắt. Trong ánh sáng lơ mờ, chiếc đèn lớn thiết diện tam giác, với mỗi mặt là những thấu kính Fresnel [\[22\]](#) hay nói dễ hiểu là các vòng tròn đồng tâm được đặt cố định, nay đã bị hư hại nghiêm trọng. Khí ga đang rò rỉ từ đầu đốt đen kịt, phát ra những tiếng rít yếu ớt. Cả chiếc đèn lớn được nâng đỡ bởi một bộ thủy ngân hình cốc, cạnh đế đèn có lắp một bánh răng lớn.

Lúc này, nguyên một hệ thống quay phức tạp được liên kết với bánh răng đó đã bị nghiền nát thành từng mảnh. Sợi dây trong khoang trung tâm của hải đăng đang lẽ ra đang treo vật nặng để cung cấp động năng cho đèn quay, bấy giờ cũng đã bị đứt.

Nhưng điều kinh khủng nhất khiến ai nấy đều phải quay mặt đi chỗ khác chính là tình trạng của xác chết bên cạnh hệ thống trục xoay. Máu chảy ra từ miệng, hai nhãn cầu lồi hẳn ra ngoài, nằm đổ sụp tro trọi. Người chết chính là bảo vệ Tomoda. Thêm nữa, trên bụng cái xác đặt một tảng đá vừa to vừa ẩm ướt, trông như đang ăn sâu vào thi thể.

“K..inh khủng quá... Quả là một tảng đá khổng lồ..” Trưởng phòng Azumaya lên tiếng.

“Chà, cỡ phải đến bốn mươi, năm mươi cân ấy chứ. Mitamura cũng góp lời.

“Ngay cả khi có hai người đàn ông to lớn thì cũng khó mà đưa được nó lên đỉnh tòa tháp này. Hơn nữa, từ phía ngoài biển mà ném một vật thể như thế lên cửa sổ kính cao ba mươi mét này thì chỉ có thể là sức mạnh của yêu quái thôi.

“Vậy, việc ông đã nhìn thấy ma là thế nào đấy?” Trưởng phòng Azumaya quay sang hỏi bảo vệ già Kazama. Nghe xong, ông Kazama cau có như thể không muốn nhắc lại điều đó.

“Thì như tôi đã nói trước đó, ngay khi tôi bước chân vào căn phòng này, bỗng có thứ gì đó rất đáng sợ đã từ lan can ngoài cửa sổ nhảy xuống biển. Cái thứ ấy, trông thế nào cũng giống một con bạch tuộc rất lớn, màu đỏ nhợt nhợt và sũng nước.

“Bạch tuộc?” Trưởng phòng Azumaya nghiêng đầu thắc mắc.

“Chắc bởi bạch tuộc có giác mút nên nó mới có thể trèo lên đến đây được.” Tôi nói đùa. Nhưng ông Azumaya liền phản bác.

“Không thể đâu, ở vùng biển chịu ảnh hưởng bởi dòng biển lạnh thế này thì bạch tuộc to lắm cũng chỉ khoảng hai, ba mét. Thêm nữa, nó cũng không có màu đỏ.” Nói xong, trưởng phòng lắc đầu phủ nhận.

Để ý kĩ hiện trường, trên sàn được phủ vải sơn lót có thể thấy những tàn tích mà chỉ có cơn thịnh nộ của quái vật mới có thể làm ra được. Ngoài vô số mảnh thủy tinh vương vãi và bể máu, còn có những chất lỏng nhầy nhụa và dính nhớt nhớt ở khắp nơi. Tràn ngập căn phòng người ta ngửi thấy một mùi tanh hoi khó tả.



“Thật là khó hiểu... Sau một hồi suy nghĩ, Trưởng phòng Azuyama buông ra câu nói đó.

“Đúng là khó hiểu... nhưng mà, có điều này tôi lại giải thích được. Tôi nói trong lúc khoanh tay trước ngực. “Dù sao đi nữa, khi kết hợp câu chuyện của các vị đây với những quan sát của chúng tôi thì có thể kết luận chính viên đá này đã xuyên vỡ cửa sổ kính, bay vào trong phòng, phá hủy đèn và hệ thống trục quay, cuối cùng giết chết người bảo vệ. Chính vào lúc đó, trục đèn ngừng quay và chùm sáng trở nên bất động. Tiếp đó, ống dẫn khí đốt trục trục, rồi đèn tắt hẳn. Mặt khác, khi sợi dây quấn quanh trục quay bị đứt, vật nặng buộc vào dây phải chịu tác động của lực quay hay cũng có thể là trọng lực. Việc ở ngay giữa trung tâm tòa tháp và rơi từ độ cao ba mươi mét đáp thẳng xuống mặt đất hình trụ, chắc chắn sẽ tạo ra rung chấn... Rồi còn cả tiếng người bảo vệ rên rỉ lúc chết... Khi âm thanh rít lên quái lạ và thứ dịch lỏng nhỏ giọt đến ghê người, có lẽ là lúc bóng ma xâm nhập vào nơi đây. Còn về

sau đó thế nào, thì tôi cũng không biết rõ...”

“Tôi ấy mà, đúng là lần đầu trong đời gặp thứ chuyện kỳ quái thế này” Bảo vệ già Kazama trút ra nỗi lòng mình. Lúc sau, Trưởng phòng Azumaya quay sang hỏi người bảo vệ già.

“Thế rồi chuyện gì xảy ra với ông sau khi phát hiện ra thảm kịch này?”

“Lúc đó bị mất sóng nên không gọi được ai...” Kỹ thuật viên Mitamura vừa lên tiếng, bảo vệ già Kazama tiếp lời luôn.

“Do ăng ten mắc từ cột sắt đằng kia đến tay vịn trên lan can trước cửa sổ kính đã bị phá hỏng bởi một tảng đá lớn... Sau đó, tôi liền chạy xuống để đánh thức người giúp việc. Tôi và cậu Mitamura tách nhau ra ngay sau đấy. Mà đằng nào cũng phải làm gì đó nên sau một hồi do dự, tôi quyết định để cậu Mitamura và trợ lý chạy đến phòng thí nghiệm xin hỗ trợ.”

“Là vậy sao? E là việc đó không giúp gì được cho ông rồi. Trưởng phòng Azuyama thốt ra nhưng giống như là đang tự nói với chính mình hơn.

“Dù sao thì cũng không thể để mọi chuyện thế này được. Phải rồi ông Kazama, tại sao lúc đó ông không giữ nguyên hiện trường và đi chuẩn bị đèn dự phòng càng sớm càng tốt? Biển thì tối đen như thế... Sau đó để cậu Mitamura sửa ăng ten và tìm cách liên lạc nhanh nhất có thể, lúc đó chúng tôi sẽ tới ngay.”

Đến đó, cả hai cảm thấy bối rối không biết nói gì thêm, nhưng như thể bị tiếng sóng biển tác động, sự bồn chồn của họ dịu dần. Và cứ thế, mỗi người chúng tôi không thể kìm nén sự tò mò, liền quan sát một lượt hiện trường kinh hoàng trong căn phòng này.

Đúng lúc này, tôi đã có một khám phá rất quan trọng. Từ trong góc phòng mờ tối, tôi nhặt được một chiếc rìu cùn. Hơn nữa, bên trên lưỡi rìu lúc này dính đầy máu đã chuyển sang màu đỏ sẫm.

Sắc mặt Trưởng phòng Azumaya bỗng chốc biến đổi ngay sau phát hiện đó của tôi. Ông nhanh chóng cúi xuống và bắt đầu xem xét thi thể của người bảo vệ Tomoda lần nữa. Ngay sau đó, trưởng phòng liền đứng bật dậy vì đã phát hiện thấy một dấu vết mới, đó chính là vết thương chí mạng trên đầu nạn nhân, vị trí chệch bên trên tai phải. Vết thương đó chính là do cái rìu gây ra.

“Dựa trên đánh giá tình trạng đông máu của vết thương thì có vẻ đây mới chính là nguyên nhân trực tiếp khiến nạn nhân tử vong. Sau đó, khi viên đá này được ném vào, thì bảo vệ Tomoda thực ra đã chết rồi. Vì thế, những tiếng rên rỉ được nghe thấy sau khi viên đá bay vào không phải là của người đã khuất. Vụ án đang rẽ sang hướng khác rồi.”

“Vậy quả nhiên đó là tiếng kêu của bóng ma sao?” Tôi bất giác kêu lên.

Tuy nhiên, Trưởng phòng Azumaya chỉ trầm mặc và không trả lời câu hỏi đó. Cuối cùng ông thay đổi giọng điệu và tiếp tục.

“Này, nói gì thì nói, tôi nghĩ vấn đề đầu tiên và quan trọng nhất bây giờ chính là tìm ra nguồn gốc của tảng đá kỳ quái này. Mọi người thấy đấy, trên bề mặt tảng đá không hề có bất kỳ con hà hay sò biển bám vào, nên chắc chắn nó không nằm dưới mức thủy triều dâng. Nhưng với độ ẩm thế này thì cũng không thể là đá từ trên núi, nói thế thì tại sao trong lúc chúng ta ở đây không thử

tìm dọc mép nước để xem chỗ nào trông có vẻ bị xói tung lên nhỉ?”

Và đó là lý do tại sao chúng tôi đã có mặt ở bờ biển dưới chân ngọn hải đăng.

Gió từ ngoài vùng biển tối tăm thổi đến những cơn lạnh cắt da cắt thịt, sóng vỗ vào bờ đá bắn lên những tia nước và hơi sương dội lên chúng tôi một lượt. Nhưng ngay dưới chân tháp, trên mỏm đá cao chót vót nằm ở rìa những con sóng dữ dội nhất, chúng tôi mò mẫm bằng tay và phát hiện ra nhiều viên đá tương tự nằm rải rác và ướt sũng nước.

Cũng trên mỏm đá đó, tôi bất ngờ phát hiện ngay dưới chân mình có một sợi thừng dày bị mắc kẹt giữa các khe đá, đang đập dềnh trên mép nước. Tôi bèn nhặt nó lên. Cái gì thế nhỉ? Nghĩ vậy, tôi lôi sợi dây lên và nó liền tuột ra. May mà tôi vẫn kéo được nó lại. Sợi dây khá dài. Khi tưởng chừng đã kéo sắp hết thì lạ lùng thay, vẫn còn một sợi dây khác. Sợi này mảnh hơn và phần đầu bị xoắn chặt lại. Tôi tiếp tục kéo và nhận ra sợi dây này cũng dài ngang như sợi ban đầu. Sau khi đã kéo hết dây, tôi liền cảm thán đầy sững sốt.

“Cái này chẳng phải rất kỳ lạ sao?”

Trưởng phòng Azumaya nhìn chăm chăm vào thành quả thu hoạch được của tôi, lên tiếng.

“Thú vị rồi đây. Này anh bạn, đúng là phát hiện không tưởng đấy!” Nói đoạn, ông ấy liền giật lấy sợi dây.

“Phải hỏi thử họ xem vật này dùng để làm gì.” Nói rồi ông đi về phía mọi người.

Khi trở về khuôn viên, chúng tôi bắt gặp kỹ thuật viên

Mitamura ngay trước nhà kho, đang lôi ra một bó dây điện và làm gì đó. Ông Azumaya nhanh chóng đem sợi dây vót được đến dò hỏi.

“Dây này là từ ngọn hải đăng phải không?”

“Vâng đúng rồi. Trong kho có nhiều lắm. Ơ, cái này có gắn một sợi dây nữa... Đợi đã, ngài nhặt được nó ở đâu vậy?”

Trưởng phòng Azumaya không trả lời mà chỉ nhìn lên bầu trời đen kịt. Sau một lúc, bỗng ông buông ra một câu kỳ lạ:

“Chiều cao của ngọn hải đăng này là ba mươi mét tính đến sàn phòng đèn. Bây giờ, cậu hãy đo chiều dài của sợi dây này đi”

Kỹ thuật viên Mitamura bắt đầu đo bằng chiếc thước dây trong tay.

“Tổng chiều dài cả sợi thùng và dây mảnh là hai mươi sáu mét” “Cái gì, hai mươi sáu mét?... Chờ chút...” Azumaya nói rồi lại tiếp tục nhìn xa xăm vào bầu trời đêm.

“Này cậu Mitamura. Trọng lượng của cái đèn xoay đó là khoảng bao nhiêu?”

“Chà, cái đó chắc phải cả tấn.”

“Một tấn hả? Một tấn tính ra hơn 266 *kan* [\[23\]](#) nhỉ. Vậy thì trong khi đèn vừa quay tròn, vừa rơi xuống bên trong tháp hình trụ ba mươi sáu mét, trọng lực sẽ rất lớn đúng không?”

“Đúng vậy. Chỉ cần trọng lượng đủ 80 *kan*, tương đương một cái cối xay đá lớn thì khi rơi xuống tận đáy, nó vẫn có thể cuộn trở lên một lần nữa”

“Ra vậy. Thế lần cuối cùng cậu kéo nó lên là khi nào?”

“Đó là chiều hôm qua.

“Vậy cho đến tối nay, quả nặng vẫn ở trên đỉnh tháp chứ?”

“Vâng”

“Được rồi cảm ơn cậu rất nhiều. À, bây giờ tôi sẽ nhờ căn phòng vô tuyến này một chút” Nói rồi ông Azumaya liền kéo tôi vào cùng và đóng cửa lại.

“Chà, có vẻ như tôi đang dần dần hiểu ra vấn đề rồi. Trước hết, cậu hãy nghe thử giả thuyết này của tôi xem.”



Trưởng phòng Azumaya ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh, nghỉ một hơi rồi bắt đầu nói.

“Đầu tiên, dù là quái vật hay con người, tên lưu manh không biết sợ đó đã lấy một đầu của sợi thừng, nối từ phòng đèn trên đỉnh tháp, xuyên qua một lỗ thông hơi nhỏ phía dưới cửa sổ kính, thả nó trên tảng đá cao phía bên ngoài. Sau đó, hắn đi xuống buộc chặt đầu còn lại vào các tảng đá rồi trèo lên đỉnh tháp một lần

nữa. Tiếp đến, hắn mở nắp trục xoay, buộc phần cuối sợi dây đang để ở phòng đèn vào tay cầm của quả nặng đang được gác lên. Hắn có thể buộc lại bằng nhiều cách, dùng nút katawa [\[24\]](#) hoặc nút hittoki [\[25\]](#) để có thể tháo đầu nút thắt dễ dàng chỉ bằng việc kéo nhẹ một cái. Và bằng chiếc rìu cầm tay đó, hắn chém đứt sợi dây quấn quanh trục quay. Sau đó...

“À, nó giống như một cái giếng có tời quay...” Tôi bất giác thốt lên.

“Nghe nói là nếu sử dụng trọng lực khủng khiếp của quả nặng gần 100 kan thì hoàn toàn có thể hất tung viên đá lớn lên cao. Nhưng sau đó, chắc chắn cơn địa chấn do quả nặng gây ra phải được nghe thấy cùng lúc với âm thanh của sổ kính và máy móc bị phá hủy

“Tất nhiên là tôi đã nghĩ về điểm đó rồi. Ông Azumaya tiếp tục.

“Nhưng cậu thấy đấy, một cách vô tình hoặc hữu ý, sợi dây có độ dài ngắn hơn bốn mét so với chiều sâu của tháp hình trụ. Khi trục xoay bị phá hỏng, quả nặng chỉ còn được treo trên sợi dây buộc đá. Vốn dĩ sợi dây đã hư hại trong quá trình thứ quái vật kia kéo lên từ phía biển, nên lúc này nó dần dần căng ra và đứt rời. Sau đó, quả nặng rơi xuống và khiến mặt đất rung chuyển. Hoặc là, kẻ bí ẩn giết bảo vệ Tomoda đã thắt một đầu dây vào tay cầm quả nặng và đầu kia ở phòng đèn trong khi vẫn đang buộc viên đá. Hắn ta chỉ cần nới lỏng nút thắt, sợi dây sẽ tuột ra khi bị kéo căng, khiến quả nặng đang lơ lửng giữa tháp đột ngột rơi xuống đáy. Và cả hai nhân chứng có mặt khi mặt đất rung chuyển đều nói rằng

đó là một lúc sau khi họ nghe thấy tiếng cửa kính và máy móc bị đập hỏng”

“Hóa ra là vậy” Tôi vừa nói vừa gạt đầu tán thành.

“Mặt khác, kẻ bí ẩn đó cũng đã tháo sợi dây khỏi viên đá đang nằm trên bụng của bảo vệ Tomoda. Khi hắn ta chạy xuống cầu thang thì bị bất ngờ bởi tiếng ồn và nhìn thấy mọi người đang leo lên. Kẻ đó đã buộc một sợi dây vào lan can bên ngoài phòng đèn theo cách tương tự và trượt xuống mồm đá cao bên dưới. Tầng đá cao hơn chân ngọn hải đăng khoảng năm, sáu mét. Sau đó, hắn tháo nút thắt và ném sợi dây không còn cần thiết xuống biển.”

“Tôi hiểu rồi, đúng là không thể tin được” Tôi vô thức nói lớn.

“Như vậy, ngay cả một người đàn ông yếu đuối cũng có thể thực hiện, chỉ cần vận động một chút là được. Vậy đó là việc do ma quỷ hay con người làm ra nhỉ?”

“Chà, vấn đề nằm ở đó đấy” Vừa nói, ông Azumaya vừa đứng dậy.

“Nếu hiểu được cơ chế phức tạp của bẫy đá đến mức này thì chỉ có thể là tác phẩm của con người. Nhưng theo lời khai của người bảo vệ già trung thực thì ông ấy đã thực sự nhìn thấy hình thù quái lạ, nước dãi bắn tung văng khắp sàn phòng đèn, cả những tiếng gầm gừ và tiếng kêu lạ. sao thì chúng ta cũng phải leo lên đỉnh tháp một lần nữa.

Vì thế, chúng tôi lại đến căn phòng đèn tối tăm trên tháp. Tuy nhiên, kỹ thuật viên Mitamura lúc này đã đến trước, mang theo một vài đồ nghề. Khi nhìn thấy chúng tôi, anh ấy đề nghị được giúp đỡ để lắp đặt ăng ten. Thế rồi, tôi bất đắc dĩ trở thành thợ

điện trong khi đứng ở lan can nguy hiểm bên ngoài cửa sổ kính để giữ đầu dây.

Gió đã mạnh lên đáng kể, dần dần thổi bay màn sương mù dày đặc. Nhưng thay vào đó, những con sóng cao hơn. Chúng tôi hiện đang đứng ở lan can cao hơn ba mươi mét so với mỏm đá phía dưới. Những đỉnh sóng bạc đầu xô bờ vỗ vụn khiến ai nấy đều cảm thấy chóng mặt.

“Sóng cao quá nhỉ.” Trưởng phòng Azumaya nói. “Thật khó nếu muốn xuống dưới này chỉ với một sợi dây”

Nhưng ngay sau đó Trưởng phòng Azumaya đột nhiên tỉnh trở lại và quay sang nói gì đó với kỹ thuật viên Mitamura, người này giờ vẫn đang làm việc bên cạnh trưởng phòng.

“Xin lỗi nhưng cậu có thể cho tôi xem lòng bàn tay của cậu được không?”

Tôi nghĩ Trưởng phòng Azumaya định tìm xem người nào có vết chai trên lòng bàn tay. Quả là một ý tưởng không tồi!

Tuy nhiên, trên tay Mitamura không có vết chai nào. Trưởng phòng Azumaya bắt đầu trở nên bồn chồn rồi vội vã đi xuống dưới, để lại tôi và kỹ thuật Mitamura ở lại trên đỉnh tháp. Trong khi tôi đang vừa xem xét, vừa hỗ trợ việc lắp đặt ăng ten thì Trưởng phòng Azumaya đã nhanh chóng xuống gặp người bảo vệ già, đúng lúc ông ta đang bước ra từ chỗ ở của mình.

“Ông đã chuẩn bị đèn dự phòng chưa?”

“À, tại này giờ tôi phải dọn dẹp suốt.” Vì lý do nào đó, giọng ông Kazama trở nên yếu ớt.

“Xin lỗi nhưng phiền ông cho tôi xem lòng bàn tay một chút được không?” Đúng như dự đoán, Trưởng phòng Azumaya đã mạnh dạn đề xuất. Ngay khi tôi nghĩ rằng mọi chuyện đang trở nên thú vị thì có vẻ như ông Kazama cũng không có vết chai trên lòng bàn tay. Cuối cùng, người bảo vệ già bước vào trong kho, còn trưởng phòng thì đi đến khu nhà công vụ. Sau đó chúng tôi không thấy được chuyện gì xảy ra nữa.

Việc lắp đặt ăng ten khá khó khăn. Hai tay tôi đau như sắp gãy. Thêm nữa là ở đây lạnh đến mức khiến tôi bị chóng mặt. Khi nhiệm vụ khó khăn gần như đã được hoàn thành, Trưởng phòng Azumaya vội vã quay trở lại với vẻ mặt vô cùng căng thẳng. Ông dường như đang cố gắng kìm nén sự phẫn khích bất thường của mình, bắt đầu nói năng không nhất quán.

“Người vợ đó, cô ấy đã mắng mỏ người hầu vì không để cô ấy nhìn thấy thi thể chồng mình. Tôi nghĩ tốt hơn là để cô ấy chứng kiến càng sớm càng tốt.

“Vụ lòng bàn tay thì thế nào rồi ạ?” Tôi sốt ruột hỏi.

“Lòng bàn tay hử, gì nhỉ... Cả bà vợ và người giúp việc đều không có vết chai.”

“Vậy thì, quả nhiên là do yêu quái ư....”

“Chà, đừng kết luận vội. Tôi sau đó đã tới căn phòng cạnh chỗ ở của ông Kazama, tất nhiên là với dự định gặp con gái ông ấy. Và ở đó, tôi đã có một khám phá lớn!”

“Một khám phá lớn ư? Vậy cái cô Midori đang ngủ đó có vết chai trên lòng bàn tay không?”

“Không, không, vấn đề không phải chỗ đó.”

“Vậy có điều gì với cô con gái đó?”

“Tôi không nhìn thấy bất kỳ cô gái nào trong căn phòng đó cả. Tìm khắp phòng cũng không thấy.”

“Cô Midori không có ở đó sao?” Cậu Mitamura gặng hỏi. Ông Azumaya vừa nhìn chăm chăm vào cái bóng to lớn của mình trong ảnh nền lơ mờ, vừa nói:

“Ừ, thay vào đó, tôi đã được diện kiến bóng ma màu đỏ mà trước kia ông già từng thấy ở đây”



Trường phòng Azumaya làm ngơ sự ngạc nhiên của tôi và nói với kỹ thuật viên Mitamura với giọng lạnh lùng:

“Nhân tiện, cậu Mitamura này, lúc cậu tới đây ngay sau khi sự việc xảy ra, cậu đã gặp ông Kazama trên đường lên cầu thang nhĩ? Ông Kazama lúc ấy có cầm thứ gì trong tay không?”

“Nghĩ lại thì ông ấy đã cởi áo khoác và cầm nó trên tay phải”

“Ra vậy. Cảm ơn cậu. Giờ để tôi hỏi cậu thêm một câu hỏi nữa. Cô con gái đó bao nhiêu tuổi?”

“Để tôi nghĩ xem, có lẽ là hai mươi tám.”

“Nhân cách của cô ấy thế nào?”

“Gì cơ? Nhân cách ư?... Chà, dù sao thì cô ấy là một cô gái thông minh và tốt bụng...”

“Không, đây hoàn toàn là câu chuyện giữa chúng ta nên cậu cứ thoải mái trả lời”

“Cô ấy đã từng rất tốt, nhưng mà... Kỹ thuật viên Mitamura trông có vẻ vô cùng bối rối. “Vào khoảng thời gian này năm ngoái, cô Midori có qua lại với một thủy thủ trên tàu chở hàng trong một khoảng thời gian, nhưng mối quan hệ này gặp rắc rối vì ông Kazama. Sau đó, nghe đâu là Midori đã xoay sở bằng cách nào đó đến được Yokohama. Nhưng anh thủy thủ kia lại đúng là kẻ chẳng ra gì. Kịch bản thường thấy đã xảy ra, cô ấy đã mang thai và bị gã tình nhân bỏ rơi. Khoảng nửa năm trước, cô ấy lặng lẽ trở về nhà”

“Và rồi?”

“Thì như vậy đấy, từ một cô gái rất vui vẻ, cô ấy đã trở thành con người hoàn toàn khác. Và cũng là tất nhiên thôi vì ông Kazama lúc nào cũng nhìn cô ấy với ánh mắt xem thường. Tóm lại, nghĩ tới điều đó tôi cũng lấy làm tiếc cho họ. Nói rồi, kỹ thuật viên Mitamura xoa hai tay vào nhau với vẻ mặt cau có như hối hận với những điều mình vừa nói ra. Thế nhưng ông Azumaya người này giờ vẫn chăm chú lắng nghe, cuối cùng liền ngẩng gương mặt tối sầm lên, lẩm bẩm:

“Tôi nghĩ có vẻ mình đã lỡ mờ hiểu gì đó về động cơ làm ra cái bầy đá rồi đây”

“Ông nói gì vậy? Chẳng lẽ là cô con gái, hoặc là..?”

“Tất nhiên là do cô con gái Midori rồi.” Nói rồi ông Azumaya lặng lẽ ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh, chống khuỷu tay lên gối, ngón tay đan vào nhau để trước mặt, vừa lắc đầu do dự vừa nói chậm chậm phá vỡ sự im lặng.

“Điều này có lẽ phần nhiều là suy đoán chủ quan nhưng dù sao thì tôi vẫn nghiêng về giả thuyết mình tưởng tượng ra. Mấy chuyện tình cảm thì tôi chỉ là tay mơ vì nó thuộc một phạm trù khác rồi. Nhưng tóm lại là thế này: giả sử đây là cô con gái của người bảo vệ ngọn hải đăng với trái tim thuần khiết. Một ngày nọ, cô phải lòng người thủy thủ được cô cứu giúp từ con tàu Nanba. Tuy nhiên, với bản tính nghiêm khắc của cha cô, không có chuyện ông chấp nhận chuyện tình cảm đó của con gái mình. Và giống như mọi kịch bản thường thấy, hai người trẻ cùng nhau bỏ đi, theo đuổi giấc mộng tình yêu ngọt ngào. Nhưng chẳng bao lâu sau, trong khi cô gái vẫn giữ trọn tình cảm và đã mang thai trái ngọt tình yêu của hai người thì tên đàn ông đã lên tàu và khởi hành đến vùng đất xa xôi, đem theo cả trái tim của anh ta. Về phần cô gái, cùng với tình yêu bị phản bội, cô ôm mối hận trong lòng mà trở về nhà. Nhưng sự lạnh lùng của người cha chỉ khiến cô như muốn phát điên. Vì thế, cảnh tượng mơ màng về những con tàu ra khơi từ ngày này qua ngày khác đã đốt cháy lên trong cô lòng căm thù mạnh mẽ nhất. Sự căm hận đàn ông biến thành sự căm hận thủy thủ, rồi chuyển thành mối thù và khao khát muốn đánh chìm

những con tàu. Cuối cùng, nhân lúc người bảo vệ ngọn hải đăng ngủ gật, cô đã giở trò để thay đổi quy chuẩn nghiêm ngặt của ngọn hải đăng, khiến cho những thủy thủ đoàn mất đi sự chỉ lối trong đêm sương mù dày đặc. Nhưng vào một đêm nọ, cô đã bị một người bảo vệ bắt gặp. Trong tình huống bất ngờ, cô đã vung ngay chiếc rìu nhỏ bên cạnh giáng xuống đầu người gác đêm đó. Đương lúc hoang mang vì tội ác khủng khiếp mình vừa gây ra, cô đã sử dụng cơ chế bầy đá xảo quyết để che đậy tội ác. Như vậy, có thể coi đây là một kế hoạch phá hoại ngọn hải đăng đã được chuẩn bị từ trước.”

“Vậy chuyện về con quái vật khủng khiếp thì sao?” Tôi nói mà chẳng kịp suy nghĩ.

“Không có chuyện đó đâu, bởi vì đó là do con người làm ra.

“Chờ một chút, làm ơn đừng ngắt lời tôi vội. Ông già đó quả là người nghiêm túc, trung thực và có trách nhiệm, cộng thêm thái độ lạnh lùng với con gái mình, chắc chắn ông ấy sẽ không bỏ qua cho một tội lỗi lớn như vậy. Nhưng bất chấp điều đó, khoảnh khắc nghe thấy tiếng ồn và chạy đến, cảm xúc của ông đã hoàn toàn thay đổi. Ông quyết định sẽ đối trá một lần trong đời bằng cách bịa ra con quái vật và bắt đầu che giấu tội ác của con gái mình”

“Vậy thì phải giải thích thế nào với những dấu vết mà con quái vật để lại? Thứ nước đáng ngờ, tiếng rên rỉ cậu Mitamura nghe được và cả những âm thanh kỳ lạ nữa thì sao?”

“Chà, nghe này, cậu nghĩ lúc đó một bảo vệ già đã nhìn thấy gì ở phòng đèn, trong khi vừa bước lên cầu thang với một ngọn nến leo lét vừa run rẩy sợ hãi? Không phải thấy ngay cửa sổ kính vỡ,

cỗ máy hồng hóc, cũng không phải xác của bảo vệ Tomoda. Thực ra, ông ấy chỉ nhìn thấy hai người còn sống! Cô gái đã phạm phải một tội ác khủng khiếp, bị người cha nghiêm khắc phát hiện nên điên cuồng nhảy ra khỏi cửa sổ kính lao thẳng xuống biển trong nỗi bất hạnh. Sau đó, thêm một người nữa... Màu đỏ, trơn trượt và nhão nhoét như bạch tuộc... Đúng vậy, đó chính là đứa cháu ruột của đầu tiên của ông, bị sinh non do người mẹ bị chấn động tinh thần và lao lực.

Tôi bỗng cảm thấy nặng nề.

Vâng, hẳn câu chuyện là vậy. Thế nên tiếng rên đáng ngờ kia có lẽ là tiếng đau đớn, run rẩy của cơn đau chuyển dạ. Âm thanh rít lên như tiếng còi bóng bay kia có lẽ là tiếng khóc chào đời đầu tiên. Thứ nước kỳ lạ có lẽ chính là nước ối bao bọc thai nhi. Tôi choáng váng vì sự thật vừa được phát hiện.

Ở khoảnh khắc nhìn thấy gương mặt của đứa trẻ sơ sinh đáng yêu, đột nhiên từ tận đáy lòng, người bảo vệ già Kazama trào lên cảm giác yếu đuối. Tôi bỗng thấy thấu hiểu cảm giác của ông Kazama khi ấy.

Đúng lúc này tiếng cửa cọt kẹt vang lên khe khẽ phá vỡ dòng suy nghĩ của tôi. Ngay sau đó, bóng dáng người bảo vệ già Kazama Joroku suy sụp đến héo hon đứng ở lối vào. Mí mắt ông sưng húp, lấp lánh trong bóng tối nhập nhoạng.

VIVABOOKS | TRINH THẨM

Tám **TỘI ÁC KINH HOÀNG** xuất phát từ  
những **ĐỘNG CƠ BÍ ẨN** được thực hiện  
bằng **THỦ ĐOẠN TINH VI** khiến  
người đọc phải **RÙNG MÌNH KHIẾP SỢ**

Khoảnh khắc cuốn sách này được mở ra,  
cũng chính là lúc bạn bước chân vào mê  
cung tăm tối trong tâm lý biến thái của kẻ  
tội phạm. **BÓNG MA TRÊN PHỐ GINZA**  
là một bữa tiệc thịnh soạn, thết đãi độc giả  
trình thám những màn trình diễn tội ác  
tương chừng bất khả thi, núp dưới vỏ bọc  
siêu nhiên đầy ma mị.

  
**AZ VIETNAM**  
Công ty TNHH Văn Hóa và Truyền Thông

  
VIVABOOKS

ISBN: 978-604-387-847-9



9 786043 878479

Bóng ma trên phố Ginza

**Giá: 88.000 VNĐ**



8 935325 010583

## Chú Thích

[1]Thước vuông là đơn vị cổ đo diện tích của Nhật. 1 thước vuông = 3.306m<sup>2</sup>

[2]Trượng: là đơn vị cổ đo chiều dài của Nhật. 1 trượng = 3,03m.

[3]Nguyên gốc yamanote: dùng để chỉ các khu dân cư thượng lưu nằm trên các ngọn núi ở phía tây của Tokyo. Cư dân đa phần là các samurai và giới trí thức.

[4]Gian: là đơn vị cổ đo chiều dài của Nhật 1 gian=1.8182m.

[5]*Chindonya* là một cách thức quảng cáo của Nhật Bản Một người mặc trang phục độc đáo, dễ nhìn và thông báo khai trương cửa hàng hoặc quảng cáo bán hàng trong khi phát ra tiếng trống, đàn shamisen, chiêng, kèn, kèn clarinet, vv. Thường do các nhóm ba người hoặc năm người thực hiện.

[6]Dép zor là một trong số những loại dép cơ bản và được sử dụng phổ biến tại Nhật. Hình dáng của zori rất giống với thiết kế của những chiếc dép xỏ ngón từ phương Tây. Loại truyền thống nhất thường được làm bằng cối hoặc rơm.

[7]karakami là một loại hình in được thực hiện bằng cách phủ sơn lên các khối gỗ chạm khắc hoa văn truyền thống để in thủ công lên giấy washi. Thường được dùng làm giấy dán tường, dán cửa trượt..

[8]Vải *chintz* là một loại vải cotton khá nhẹ có nguồn gốc tự nhiên.

[9]Thước là đơn vị cổ đo chiều dài của Nhật 1 thước = 30,3cm.

[\[10\]](#) Là loại bóng bay có kích thước khổng lồ, bên trên có nội dung quảng cáo, thường xuất hiện ở các khu thương mại củ của Nhật Bản.

[\[11\]](#) Trong tiếng Nhật, núi Phú Sĩ đọc là Fuji-san, đóng âm với cách gọi cô Fuji" cũng đọc là Fuji-san.

[\[12\]](#) Edokko: là tên gọi chỉ những người sinh ra và lớn lên ở Edo.

[\[13\]](#) Vào thời Edo (1603-1869), Shinzaburo, sống ở Ueno, đem lòng yêu Otsuyu, nhưng vì địa vị xã hội của hai gia đình khác nhau nên họ không thể gặp nhau. Sau một thời gian, Otsuyu bị bệnh nặng và qua đời. Ước nguyện của cô là được gặp anh. Vào ngày 13 tháng Tám năm đó, Otsuyu đã đến thăm Shinzaburo và anh không hề biết rằng Otsuyu đã qua đời nên vẫn rất vui mừng chào đón. Tuy nhiên, người đàn ông bên cạnh Shinzaburo đã nói với anh rằng họ là ma. Biết được mọi chuyện, Shinzaburo trở nên sợ hãi. Anh ta thỉnh bùa từ ngôi đền, dán khắp nhà và không bước chân ra ngoài. Nhưng Shinzaburo đáng thương đã bị hồn ma của Otsuyu giết chết khi tên hàng xóm phản bội đã gỡ hết lá bùa của anh. Câu nói của nhân vật trong truyện ám chỉ việc ông chủ nhà khoa kĩ tất cả của giống như đang thực hiện nghi thức dân bùa xung quanh nhà để chống tà ma.

[\[14\]](#) *fusuma* là các tấm hình chữ nhật thẳng đứng, có thể trượt từ bên này sang bên kia để phân chia không gian hoặc làm cửa ra vào ở Nhật Bản.

[\[15\]](#) Bàn chân bồ câu" hoặc "bàn chân hướng vào trong" là tình trạng ngón chân của cả hai bàn chân cùng hướng vào khi đi bộ hoặc chạy. Tại Nhật Bản, việc nữ giới nói chung và các cô gái trẻ

nói riêng có cách đi, đứng, dáng chân thế này là vô cùng phổ biến.

[16]Người thợ mộc khi chế tác vật dụng cần phải đục phần gỗ thừa tạo thành một bên lồi và một bên lõm. Khi đó đầu khúc gỗ sẽ được đóng và ôm khít lấy nhau, đây được gọi là “mộng” và “lỗ mộng”.

[17]*tokonoma* là một góc phòng được trang trí và hơi thụt vào trong so với vách tường. Đây là không gian được thiết kế vừa đủ để chiêm ngưỡng cái đẹp, vừa là để khách có thể đánh giá gu thẩm mỹ của chủ nhà. Đây là nét kiến trúc độc đáo thể hiện tinh thần đề cao thẩm mỹ, đề cao cái đẹp của người Nhật.

[18]Họa tiết *yuzen* là những họa tiết truyền thống của Nhật Bản, chủ yếu là hoa và cây, có thể rất rõ ràng hoặc trừu tượng.

[19]*tenugui* là một loại khăn tay mỏng, hình chữ nhật, có kích thước khoảng 35x90cm, vải dệt trơn. được nhuộm màu hoặc các hình vẽ truyền thống Nhật Bản.

[20]*sotoba* là tháp cúng dường trong bố cục mộ kiểu Nhật, đây là kiến trúc thu nhỏ của tháp Phật, tượng trưng cho năm yếu tố vũ trụ.

[21]*Inubosaki* là một mũi đất nằm ở tỉnh Chiba. Đây là nơi có thể nhìn thấy bình minh đầu tiên trong năm sớm nhất trong số các đồng bằng ở bốn hòn đảo chính của Nhật Bản.

[22]Thấu kính Fresnel là một loại thấu kính có bề mặt ghép lại từ các phần của mặt cầu, làm giảm độ dày của thấu kính và do đó giảm trọng lượng và độ tiêu hao ánh sáng do sự hấp thụ của thủy tinh làm kính. Thấu kính này do Augustin- Jean Fresnel chế tạo, với ứng dụng ban đầu dành cho hải đăng.

[\[23\]](#) Kan là đơn vị có đo trọng lượng của Nhật. 1 kan = 3,75kg.

[\[24\]](#) Thắt nút katawa là kiểu thắt buộc chéo và thắt nơ. Là kiểu thắt được dùng để buộc thắt lưng *kimono* hoặc buộc các vật thông thường. Dễ dàng tháo nút khi rút một đầu dây.

[\[25\]](#) Thắt nút hittoki là kiểu nút trượt dây thừng, thường sử dụng trong đời sống hằng ngày, có thể dễ dàng điều chỉnh và tháo nút.